

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

Tên gói thầu: Gói thầu số 1: Trang phục y tế cho cán bộ nhân viên năm 2025.

Tên dự toán mua sắm: Mua sắm tài sản, hàng hóa và cung cấp dịch vụ đối với các gói thầu do phòng Hành chính là đơn vị chủ trì mua sắm lần 3 năm 2025.

Chủ đầu tư: Bệnh viện K.

Nguồn vốn: Nguồn thu hoạt động sự nghiệp.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng.

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 06 tháng.

Địa điểm: Bệnh viện K – 3 cơ sở.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a. Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Trang phục được may phải tuân thủ quy định tại Thông tư số 45/2015/TT-BYT.
- Yêu cầu Nhà thầu phải nộp cùng E-HSDT bản scan (*bản gốc khi đối chiếu tài liệu*) giấy kết quả thử nghiệm được thực hiện trong thời gian 06 tháng trước thời điểm đóng thầu về chất liệu vải được thực hiện bởi đơn vị kiểm định độc lập có chức năng nhằm chứng minh vải dùng cho gói thầu đáp ứng yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT về thành phần vải, khối lượng, mật độ sợi, kiểu dệt.
 - Yêu cầu tiến độ cung cấp hàng hóa: Nhà thầu phải cam kết đảm bảo tiến độ bàn giao hàng hóa thành nhiều đợt trong vòng 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Giao hàng theo đơn đặt hàng của Chủ đầu tư bằng văn bản, e-mail, điện thoại hoặc zalo. Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu đặt hàng.

- Trang phục may theo số đo từng cá nhân (*Lấy số đo từng người tại từng khoa/phòng của Chủ đầu tư tại cơ sở chính, cơ sở 1 và cơ sở 2*). Đảm bảo sản phẩm khi mặc phải vừa vặn, không gây khó chịu, chật chội cho người sử dụng. Các đường may phải phẳng, đều, không nhăn, vụn, phồng vải. Chỉ thêu họ tên là chỉ màu xanh tím than, chỉ 60/3, bền màu, đường thêu không bị lỗi xù chỉ, lem màu. Phần thêu phải được cắt chỉ thừa và ủi phẳng.

- Yêu cầu sản phẩm phải đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật và quy cách may theo yêu cầu tại b. Yêu cầu về kỹ thuật riêng.

- Yêu cầu về hoàn thiện sản phẩm: Sản phẩm sau khi hoàn thành phải được là phẳng, không là bóng mặt vải, gấp gọn gàng. Sản phẩm hoàn thành đảm bảo vệ sinh công nghiệp không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.

- Yêu cầu về đóng gói hàng hoá: Mỗi 01 bộ được đóng gói trong túi nilon riêng và tổng số bộ của 01 người (*02 bộ*) được đóng gói thành 01 túi có dán nhãn ghi rõ Họ và tên, Giới tính, Khoa/Phòng, Số lượng để dễ nhận biết và kiểm soát trong quá trình bàn giao, nghiệm thu.

- Yêu cầu về vận chuyển, bàn giao, nghiệm thu: Hàng hóa phải được vận chuyển, bàn giao đến từng khoa/phòng của Chủ đầu tư. Nhà thầu cử nhân lực có kinh nghiệm may đo phối hợp với Chủ đầu tư trong việc bàn giao, nghiệm thu sản phẩm để kịp thời tiếp nhận yêu cầu sửa chữa sản phẩm (*nếu có*) của người sử dụng.

- Yêu cầu về sửa chữa hàng hóa:

➤ Nếu sản phẩm không phù hợp với số đo của người được đo (*mặc không vừa với cơ thể, rộng, chật, ngắn, dài...*), quy cách may không đúng yêu cầu, trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư (*Bằng văn bản, email, điện thoại, zalo hoặc trực tiếp khi bàn giao, nghiệm thu*), Nhà thầu phải cử đại diện đến để sửa chữa, khắc phục hư hỏng, sai sót của sản phẩm và hoàn thiện việc sửa chữa, khắc phục sản phẩm lỗi trong vòng 10 ngày. Đảm bảo sản phẩm sau sửa chữa, khắc phục hư hỏng, sai sót có chất lượng tương đương sản phẩm mới.

➤ Trong trường hợp sản phẩm sau sửa chữa, khắc phục hư hỏng, sai sót không đảm bảo chất lượng hoặc không đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư và không được Chủ đầu tư nghiệm thu thì Nhà thầu cam kết sẽ cung cấp sản phẩm mới 100% (*1 đổi 1*) để thay thế cho sản phẩm bị hư hỏng, sai sót trong vòng 30 ngày tính từ ngày Chủ đầu tư có văn bản yêu cầu Nhà thầu cung cấp hàng hóa thay thế.

- Yêu cầu về bảo hành và dịch vụ sau bán hàng: Sẵn sàng thực hiện thay thế hàng hóa (*1 đổi 1*) trong vòng 30 ngày kể từ ngày giao hàng nếu hàng hóa bị lỗi hư hỏng, lỗi kỹ thuật, lỗi do quá trình sản xuất...không phải do lỗi của Chủ đầu tư.

- Yêu cầu về nộp vải mẫu: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày đóng thầu, Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp mẫu vải. Mỗi loại mẫu vải yêu cầu 02 tấm, mỗi tấm kích thước chiều dài 1m x chiều rộng đủ khổ. Trong đó 01 mẫu Chủ đầu tư sẽ gửi đi thử nghiệm tại đơn vị kiểm định độc lập có chức năng (*trong trường hợp cần thiết*) để làm căn cứ đánh giá E-HSDT, 01 mẫu lưu tại đơn vị làm cơ sở đối chiếu trong suốt quá trình bàn giao, nghiệm thu hàng hoá khi Nhà thầu trúng thầu.

STT	Tên loại mẫu	Dành cho	ĐVT	Số lượng
1	Loại số 1	Mẫu vải may: Trang phục cho bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng; Điều dưỡng, y sỹ; KTV, cử nhân, kỹ sư và các chức danh khác làm việc chuyên môn tại các đơn vị lâm sàng và cận lâm sàng; Dược sĩ; Nhân viên dinh dưỡng	Tấm	02
2	Loại số 2	Mẫu vải may: Trang phục cho hộ lý, nhân viên giặt là, y công	Tấm	02
3	Loại số 3	Mẫu vải may: Áo somi nam và nữ cho nhân viên khối Hành chính	Tấm	02
4	Loại số 4	Mẫu vải may: Quần âu nam nhân viên khối Hành chính	Tấm	02
5	Loại số 5	Mẫu vải may: Quần âu hoặc chân váy nữ nhân viên khối Hành chính	Tấm	02
6	Loại số 6	Mẫu vải may: Trang phục cho KTV thiết bị y tế, kỹ sư thiết bị, lái xe cấp cứu, nhân viên sửa chữa điện nước	Tấm	02

Trên mỗi mẫu vải, Nhà thầu in các thông tin Tên loại mẫu, Tên Nhà thầu. Địa chỉ nộp hàng mẫu: Phòng 415 tầng 4 nhà A, Bệnh viện K – cơ sở chính (*Số 30 đường Cầu Bươu, phường Thanh Liệt, Hà Nội*).

b. Yêu cầu về kỹ thuật riêng:

STT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách may
1	Trang phục cho bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng	<p>Màu sắc: Màu trắng</p> <p>Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo nam: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 20 – 22cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 22 – 24cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo quá gối từ 5 – 10cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo. - Áo nữ: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 16 – 18cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo ngang gối hoặc quá gối từ 5 – 7cm, thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh có chiết ly, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), 2 túi dưới bên hông, miệng túi vát chéo, đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo. - Quần: Quần nam 2 ly xếp thân trước, thân sau chiết 1 ly, quần nữ chiết 1 ly thân trước, thân sau chiết 1 ly. Có 2 túi chéo 2 bên hông. Thêu họ tên vào miệng túi bên trái. Cạp chun 2 bên hông sườn (quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khoá kéo. 	<p>1. Với áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thừa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng, vị trí thừa theo mẫu. Nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc đối với áo nam, nẹp thừa bên phải khi mặc đối với áo nữ, khuyết thừa nẹp ngang. - Cúc: đính thẳng. Đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm 4 lỗ: tối thiểu 5 cúc. - In, thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. <p>2. Với quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may, vát sổ cùng màu vải chính. Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.

		<p>Chất liệu vải: Vải kaki màu trắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 100% polyester ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân chéo kết hợp - Khối lượng $\geq 215 \text{ g/m}^2$ - Mật độ sợi (sợi/10cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc ≥ 540 • Ngang ≥ 305 <p>May theo số đo từng người.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cúc đính thẳng – đầu khuyết – tâm cúc. Đính cúc bằng máy đính thoi, cúc 1,5cm 4 lỗ: 1 cúc – vị trí theo mẫu. - Bọ: <ul style="list-style-type: none"> ➤ Bọ 1 cm: ngã tư đũng, đáp đỡ khóa ➤ Bọ 0,7cm: miệng túi chéo - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.
2	Trang phục cho điều dưỡng, y sỹ	<p>Màu sắc: Màu trắng</p> <p>Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo nam: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 21 – 23cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo trên gối từ 20 – 30cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Cổ áo, 3 túi áo, 2 cửa tay lé màu xanh dương 0,3cm. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo. - Áo nữ: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 16 – 18cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo trên gối từ 20 – 30cm, thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh có chiết ly, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), 2 túi dưới bên hông miệng túi vát chéo, đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Cổ áo, 3 túi áo, 2 cửa tay lé màu xanh 	<p>1. Với áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chập vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng, vị trí thừa theo mẫu. Nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc đối với áo nam, nẹp thừa bên phải khi mặc đối với áo nữ, khuyết thừa nẹp ngang. - Cúc: đính thẳng. Đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm 4 lỗ: tối thiểu 5 cúc. - In, thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. <p>2. Với quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may, vát sỏ cùng màu vải chính. Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính.

		<p>dương 0,3cm. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần: Quần nam 2 ly xếp thân trước, thân sau chiết 1 ly, quần nữ chiết 1 ly thân trước, thân sau chiết 1 ly. Có 2 túi chéo 2 bên hông, quần nam có 1 túi sau. Thêu họ tên vào miệng túi bên trái. Cạp chun 2 bên hông sườn (quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khóa kéo. <p>Chất liệu vải: Vải kaki màu trắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 100% polyester ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân chéo kết hợp - Khối lượng $\geq 215 \text{ g/m}^2$ - Mật độ sợi (sợi/10cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc ≥ 540 • Ngang ≥ 305 <p>May theo số đo từng người.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc đính thẳng – đầu khuyết – tâm cúc. Đính cúc bằng máy đính thoi, cúc 1,5cm 4 lỗ: 1 cúc – vị trí theo mẫu. - Bọ: <ul style="list-style-type: none"> ➢ Bọ 1 cm: ngã tư dũng, đáp đỡ khóa ➢ Bọ 0,7cm: miệng túi chéo - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.
3	<p>Trang phục cho KTV, cử nhân, kỹ sư và các chức danh khác làm việc chuyên môn tại các đơn vị lâm sàng và cận lâm sàng</p>	<p>Màu sắc: Màu trắng</p> <p>Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo nam: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 21 – 23cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo trên gối từ 20 – 30cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo. - Áo nữ: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 16 	<p>1. Với áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thừa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng, vị trí thừa theo mẫu. Nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc đối với áo nam, nẹp thừa bên phải khi mặc đối với áo nữ, khuyết thừa nẹp ngang. - Cúc: đính thẳng. Đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm 4 lỗ: tối thiểu 5 cúc. - In, thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.

		<p>- 18cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo trên gối từ 20 – 30cm, thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh có chiết ly, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), 2 túi dưới bên hông, miệng túi vát chéo, đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo.</p> <p>- Quần: Quần nam 2 ly xếp thân trước, thân sau chiết 1 ly, quần nữ chiết 1 ly thân trước, thân sau chiết 1 ly. Có 2 túi chéo 2 bên hông, quần nam có 1 túi sau. Thêu họ tên vào miệng túi bên trái. Cạp chun 2 bên hông sườn (quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khóa kéo.</p> <p>Chất liệu vải: Vải kaki màu trắng.</p> <p>- Thành phần: 100% polyester ($\pm 5\%$)</p> <p>- Kiểu dệt: vân chéo kết hợp</p> <p>- Khối lượng $\geq 215 \text{ g/m}^2$</p> <p>- Mật độ sợi (sợi/10cm):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc ≥ 540 • Ngang ≥ 305 <p>May theo số đo từng người.</p>	<p>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải.</p> <p>2. Với quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may, vắt sổ cùng màu vải chính. Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc đính thẳng – đầu khuyết – tâm cúc. Đính cúc bằng máy đính thoi, cúc 1,5cm 4 lỗ: 1 cúc – vị trí theo mẫu. - Bọ: <ul style="list-style-type: none"> ➢ Bọ 1 cm: ngã tư đũng, đáp đỡ khóa ➢ Bọ 0,7cm: miệng túi chéo <p>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.</p>
4	Trang phục cho được sĩ	<p>Màu sắc: Màu trắng</p> <p>Kiểu dáng:</p> <p>- Áo nam: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 21 – 23cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo quá gối từ 5</p>	<p>1. Với áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may, vắt sổ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.

	<p>- 10cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo.</p> <p>- Áo nữ: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 16 – 18cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo quá gối từ 5 – 10cm, thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh có chiết ly, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), 2 túi dưới bên hông, miệng túi vát chéo, đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo.</p> <p>- Quần: Quần nam 2 ly xếp thân trước, thân sau chiết 1 ly, quần nữ chiết 1 ly thân trước, thân sau chiết 1 ly. Có 2 túi chéo 2 bên hông, quần nam có 1 túi sau. Thêu họ tên vào miệng túi bên trái. Cạp chun 2 bên hông sùron (quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khóa kéo.</p> <p>Chất liệu vải: Vải kaki màu trắng.</p> <p>- Thành phần: 100% polyester ($\pm 5\%$)</p> <p>- Kiểu dệt: vân chéo kết hợp</p> <p>- Khối lượng $\geq 215 \text{ g/m}^2$</p> <p>- Mật độ sợi (sợi/10cm):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc ≥ 540 • Ngang ≥ 305 <p>May theo số đo từng người.</p>	<p>- Thùa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng, vị trí thừa theo mẫu. Nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc đối với áo nam, nẹp thừa bên phải khi mặc đối với áo nữ, khuyết thừa nẹp ngang.</p> <p>- Cúc: đính thẳng. Đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm 4 lỗ: tối thiểu 5 cúc.</p> <p>- In, thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</p> <p>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải.</p> <p>2. Với quần:</p> <p>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may, vát sổ cùng màu vải chính. Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính.</p> <p>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>- Khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</p> <p>- Cúc đính thẳng – đầu khuyết – tâm cúc. Đính cúc bằng máy đính thoi, cúc 1,5cm 4 lỗ: 1 cúc – vị trí theo mẫu.</p> <p>- Bọ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Bọ 1 cm: ngã tư đũng, đáp đỡ khóa ➤ Bọ 0,7cm: miệng túi chéo <p>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.</p>
--	--	--

5	Trang phục cho nhân viên dinh dưỡng	<p>Màu sắc: Màu trắng</p> <p>Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo nam: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 21 – 23cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo trên gối từ 20 – 30cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo. - Áo nữ: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 16 – 18cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo trên gối từ 20 – 30cm, thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh có chiết ly, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), 2 túi dưới bên hông, miệng túi vát chéo, đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo. - Quần: Quần nam 2 ly xếp thân trước, thân sau chiết 1 ly, quần nữ chiết 1 ly thân trước, thân sau chiết 1 ly. Có 2 túi chéo 2 bên hông, quần nam có 1 túi sau. Thêu họ tên vào miệng túi bên trái. Cạp chun 2 bên hông sườn (quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khóa kéo. <p>Chất liệu vải: Vải kaki màu trắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 100% polyester ($\pm 5\%$) 	<p>1. Với áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chấp vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thừa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng, vị trí thừa theo mẫu. Nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc đối với áo nam, nẹp thừa bên phải khi mặc đối với áo nữ, khuyết thừa nẹp ngang. - Cúc: đính thẳng. Đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm 4 lỗ: tối thiểu 5 cúc. - In, thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. <p>2. Với quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may, vát sỏ cùng màu vải chính. Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc đính thẳng – đầu khuyết – tâm cúc. Đính cúc bằng máy đính thoi, cúc 1,5cm 4 lỗ: 1 cúc – vị trí theo mẫu. - Bọ: ➤ Bọ 1 cm: ngã tư đũng, đáy đỡ khóa
---	-------------------------------------	---	--

		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dệt: vân chéo kết hợp - Khối lượng $\geq 215 \text{ g/m}^2$ - Mật độ sợi (sợi/10cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc ≥ 540 • Ngang ≥ 305 <p>May theo số đo từng người.</p>	<p>➤ Bọ 0,7cm: miệng túi chéo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.
6	Trang phục cho hộ lý, nhân viên giặt là, y công	<p>Màu sắc: Xanh hòa bình</p> <p>Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo nam: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 21 – 23cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo trên gối từ 20 – 30cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo. - Áo nữ: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Áo blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 16 – 18cm với áo ngắn tay, từ vai xuống khuy đầu tiên khoảng 18 – 20cm với áo dài tay), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Chiều dài áo trên gối từ 20 – 30cm, thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh có chiết ly, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa), 2 túi dưới bên hông, miệng túi vát chéo, đáy túi thẳng, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo. - Quần: Quần nam 2 ly xếp thân trước, thân sau chiết 1 ly, quần nữ chiết 1 ly thân trước, thân sau chiết 1 ly. Có 2 túi chéo 2 bên hông, quần nam có 1 túi sau. Thêu họ tên vào miệng túi bên trái. Cạp chun 2 bên hông 	<p>1. Với áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chập vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng, vị trí thừa theo mẫu. Nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc đối với áo nam, nẹp thừa bên phải khi mặc đối với áo nữ, khuyết thừa nẹp ngang. - Cúc: đính thẳng. Đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm 4 lỗ: tối thiểu 5 cúc. - In, thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. <p>2. Với quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may, vát sổ cùng màu vải chính. Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.

		<p>sườn (quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khóa kéo.</p> <p>Chất liệu vải: Vải popolin màu xanh hoà bình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% polyester ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân điểm - Khối lượng ≥ 158 g/m² - Mật độ sợi (sợi/10cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc ≥ 350 • Ngang ≥ 225 <p>May theo số đo từng người.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc đính thẳng – đầu khuyết – tâm cúc. Đính cúc bằng máy đính thoi, cúc 1,5cm 4 lỗ: 1 cúc – vị trí theo mẫu. - Bọ: <ul style="list-style-type: none"> ➢ Bọ 1 cm: ngã tư đũng, đáp đỡ khóa ➢ Bọ 0,7cm: miệng túi chéo - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.
7	Trang phục cho nhân viên khối hành chính		
7.1	Áo somi nam và nữ	<p>Màu sắc: Màu trắng</p> <p>Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo somi nữ: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Cổ đực, gấu hơi lượn. Bóc tay tròn 7cm và đính 1 cúc với áo dài tay hoặc điều cửa tay 2,5cm gập gấu với áo ngắn tay. Thân trước nẹp liền, có 6 cúc nẹp, cúc nhựa cùng màu vải chính, không chiết ly, có chiết ly ngực và chiết thân sau. - Áo somi nam: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Cổ đực, có xương cá cổ định, gấu hơi lượn hoặc gấu bằng xẻ tà 4,5cm với áo ngắn tay hoặc gấu hơi lượn với áo dài tay. Bóc tay tròn 6,5cm và đính 2 cúc với áo dài tay hoặc điều cửa tay 3cm gập gấu với áo ngắn tay. Thân trước nẹp rời 3cm, có 6 (hoặc 7) cúc trên nẹp tùy kích cỡ người sử dụng, cúc nhựa cùng màu vải chính. Thân trước bên trái khi mặc có 1 túi ngực đáy tròn và 1 túi bút nhỏ. 	<p>1. Với áo somi nam, áo somi nữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chập vắt sổ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thừa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng, vị trí thừa theo mẫu. Nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc đối với áo nam, nẹp thừa bên phải khi mặc đối với áo nữ, khuyết thừa ngang ở chân cổ và măng sét, khuyết thừa dọc ở nẹp áo. - Cúc: đính thẳng. Đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 1,2cm 4 lỗ: tối thiểu 7 cúc. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải

		<p>Chất liệu vải: Vải tre màu trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 79% polyester ($\pm 5\%$), 18% rayon ($\pm 5\%$), 3% spandex ($\pm 1\%$) - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Khối lượng $\geq 150\text{g/m}^2$ - Mật độ sợi (sợi/10cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc ≥ 545 • Ngang ≥ 380 <p>May theo số đo từng người.</p>	<p>đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải.</p>
7.2	Quần âu nam	<p>Màu sắc: Màu xanh đen</p> <p>Kiểu dáng: Ống đứng, dáng ôm vừa (0 ly – 1 ly – 2 ly). Cạp rời có quai nhô nhọn, cạp quần rộng 3,7cm, có 6 dây đĩa, phía trong đầu cạp có đính 1 móc inox và cúc nhựa cùng màu vải chính. Thân trước 2 bên sườn có 2 túi chéo dọc. Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khoá kéo. Thân sau có 1 ly chìm mỗi bên, có 1 túi bô 2 viền, đính cúc nhựa cùng màu vải chính.</p> <p>Chất liệu vải: Vải tuytsy chun màu xanh đen</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 77 % polyester ($\pm 5\%$), 18% rayon ($\pm 3\%$), 5% spandex ($\pm 1\%$) - Kiểu dệt: vân chéo 2/2 - Khối lượng $\geq 370\text{g/m}^2$ - Mật độ sợi (sợi/10cm) <ul style="list-style-type: none"> • Dọc ≥ 375 • Ngang ≥ 280 <p>May theo số đo từng người</p>	<p>1. Với quần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may, vắt sổ cùng màu vải chính. Vải lót túi màu trắng. Chỉ thừa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc đính thẳng – đầu khuyết – tâm cúc. Đính cúc bằng máy đính thoi, cúc 1,5cm: 2 cúc (1 cúc ở đầu cạp và 1 cúc ở túi sau quần) – vị trí theo mẫu thiết kế. - Bọ: <ul style="list-style-type: none"> ➤ Bọ 1 cm: ngã tư đứng, đáp đỡ khoá ➤ Bọ 0,7cm: miệng túi chéo - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.

7.3	Quần âu hoặc chân váy nữ	<p>Màu sắc: Màu đen</p> <p>Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần âu nữ ống đứng, bản cạp 3,5cm, có 5 dây đĩa. Phía trong đính 1 móc inox và 1 cúc nhựa để định vị kích cỡ người sử dụng. Thân trước có 2 túi chéo, không ly. Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khoá kéo. Thân sau có 1 ly chìm mỗi bên tạo độ cong ôm cơ thể. - Chân váy bút chì dài qua gối, cạp 5cm, có khóa giọt lệ ở thân sau, xẻ thân sau 30cm, có 5 con đĩa, thân trước có túi chéo, 2 chiết trước, 2 chiết sau. <p>Chất liệu vải: Vải kaki màu đen</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 75% polyester ($\pm 5\%$), 4% spandex ($\pm 3\%$), Rayon 21% ($\pm 5\%$). - Kiểu dệt: vân chéo 2/2 - Khối lượng ≥ 250 g/m² - Mật độ sợi (sợi/10cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc ≥ 450 • Ngang ≥ 330 <p>May theo số đo từng người.</p>	<p>1. Với quần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc đính thẳng – đầu khuyết – tâm cúc. Đính cúc bằng máy đính thoi, cúc 1,5cm: 1 cúc – vị trí theo mẫu. <p>2. Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may, vắt sổ cùng màu vải chính. Vải lót túi màu trắng. Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Bọ: <ul style="list-style-type: none"> ➢ Bọ 1 cm: ngã tư đứng, đáp đỡ khóa ➢ Bọ 0,7cm: miệng túi chéo - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.
8	Trang phục cho KTV thiết bị y tế, kỹ sư thiết bị, lái xe cấp cứu, nhân viên sửa chữa điện nước	<p>Màu sắc: Màu ghi</p> <p>Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo: Áo dài tay hoặc ngắn tay. Kiểu áo bu đông, cổ đực, cài cúc giữa, gấu tay áo măng sét hoặc lơ vê, nẹp cầu vai, phía trước có 2 túi có nắp. In logo của Bệnh viện trên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo. - Quần: Quần nam 2 ly xếp thân trước, thân sau chiết 1 ly, quần nữ chiết 1 ly thân trước, thân sau chiết 1 ly. Có 2 túi chéo 2 bên hông, quần nam có 1 túi sau. Thêu họ tên vào miệng túi bên trái. Cạp chun 2 bên hông 	<p>1. Với áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chập vắt sổ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thừa khuyết: Khuyết thừa đầu bằng, vị trí thừa theo mẫu. Áo thừa 14 khuyết đối với áo cộc tay, 16 khuyết đối với áo dài tay, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa ngang (chân cổ, bo đai), khuyết

		<p>sườn hoặc không chun (quần nam có 5 con đĩa để cài thắt lưng, quần nữ không có đĩa). Khuy quần, cúc nhựa cài, cửa quần sử dụng khoá nhựa kéo cùng màu vải chính, cửa quần che kín dây khoá kéo.</p> <p>Chất liệu vải: Vải kaki màu ghi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% polyester ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân chéo 2/1 - Khối lượng $\geq 170\text{g/m}^2$ - Mật độ sợi (sợi/10cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc ≥ 545 • Ngang ≥ 260. <p>May theo số đo từng người.</p>	<p>thừa dọc ở nẹp áo và nắp túi áo. Cúc: đính dọc. Đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 1,2cm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - In, thêu: Vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. <p>2. Với quần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may, vắt sổ cùng màu vải chính. Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc đính thẳng – đầu khuyết – tâm cúc. Đính cúc bằng máy đính thoi, cúc 1,5cm: 1 cúc – vị trí theo mẫu. - Bọ: <ul style="list-style-type: none"> ➤ Bọ 1 cm: ngã tư đũng, đáp đỡ khoá ➤ Bọ 0,7cm: miệng túi chéo - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không bị bong hay hỏng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ thừa và sơ vải. Quần hoàn thiện yêu cầu là ly.
--	--	--	--

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng
1	Hồ sơ thiết kế trang phục	Đính kèm E-HSMT

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Kiểm tra hàng hóa bằng ngoại quan sau khi vận chuyển, bàn giao đến từng khoa/phòng của Chủ đầu tư.
- Nghiệm thu hàng hóa sau khi có ký xác nhận của từng khoa/phòng được cấp trang phục.
- Trong trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư sẽ thuê đơn vị kiểm định độc lập có chức năng để kiểm tra, thử nghiệm, đánh giá tiêu chuẩn kỹ thuật, quy cách may của hàng hóa do Nhà thầu cung cấp để đảm bảo hàng hóa có tiêu chuẩn kỹ thuật, quy cách may đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Toàn bộ chi phí kiểm tra, thử nghiệm do Nhà thầu chi trả.
- Trường hợp hàng hóa không đạt yêu cầu của E-HSMT thì Chủ đầu tư có quyền từ chối không tiếp nhận và Nhà thầu phải có trách nhiệm điều chỉnh hoặc thay thế, đổi trả hàng hóa khác để đáp ứng yêu cầu của E-HSMT và phải được Chủ đầu tư chấp nhận. Trong trường hợp Nhà thầu không có khả năng điều chỉnh hoặc thay thế, đổi trả các hàng hóa không đạt yêu cầu, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi chi phí liên quan do Nhà thầu chi trả.
- Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.



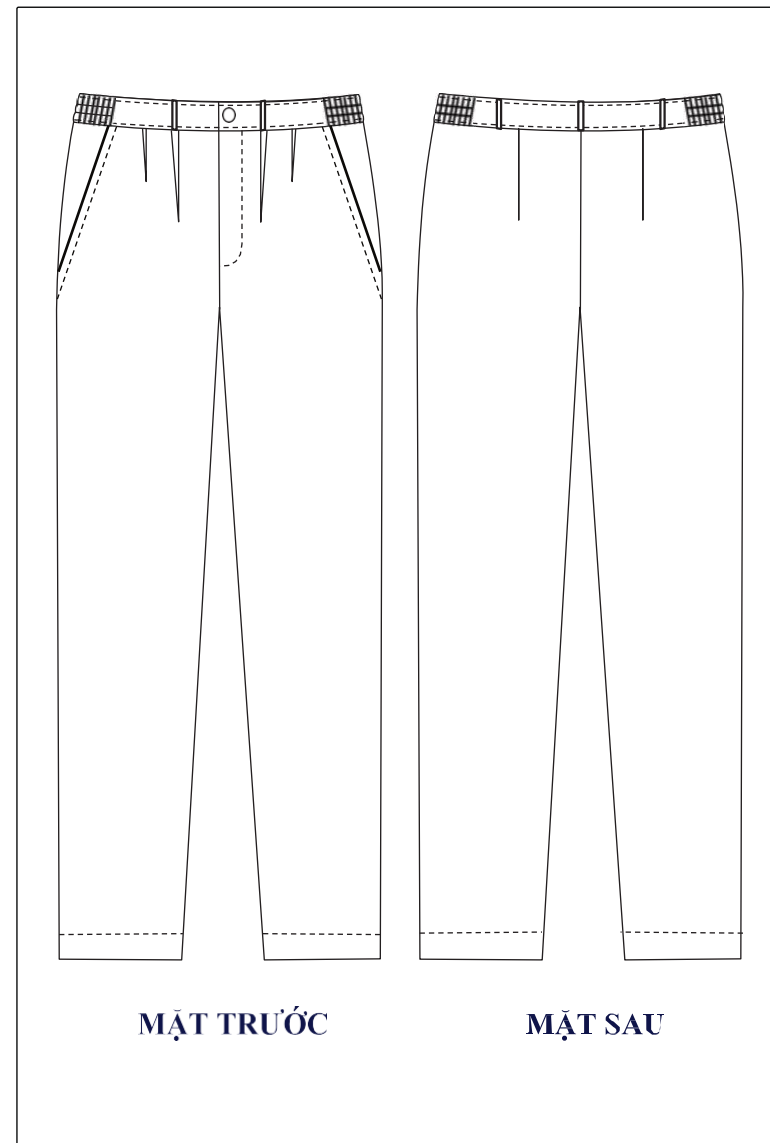
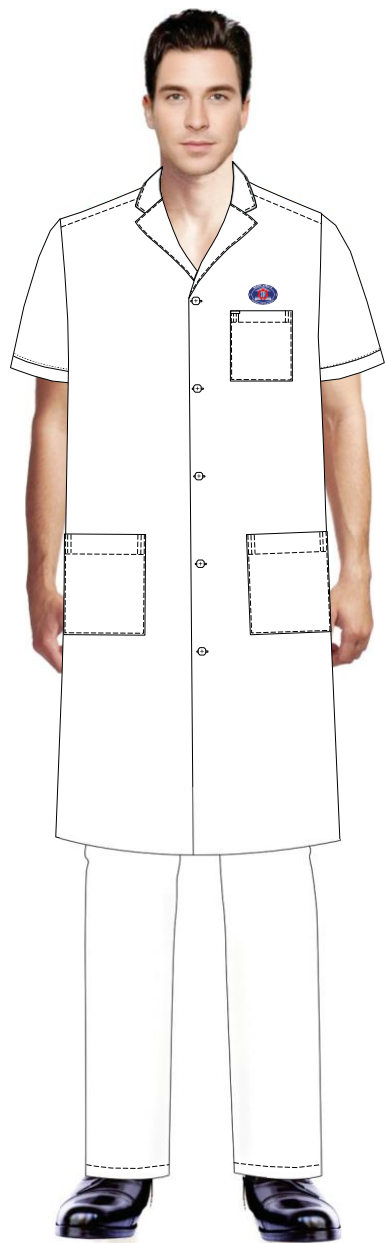
HỒ SƠ THIẾT KẾ
Trang phục nhân viên y tế
(Theo quy định của Thông tư
45/2015/TT-BYT)

TRANG PHỤC BÁC SỸ BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG



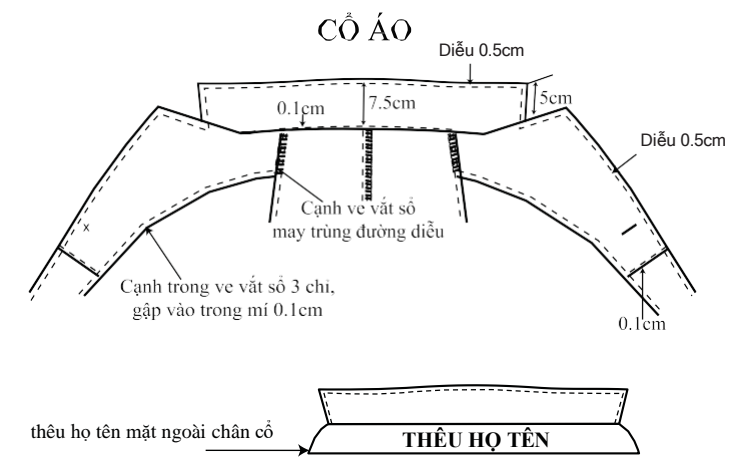
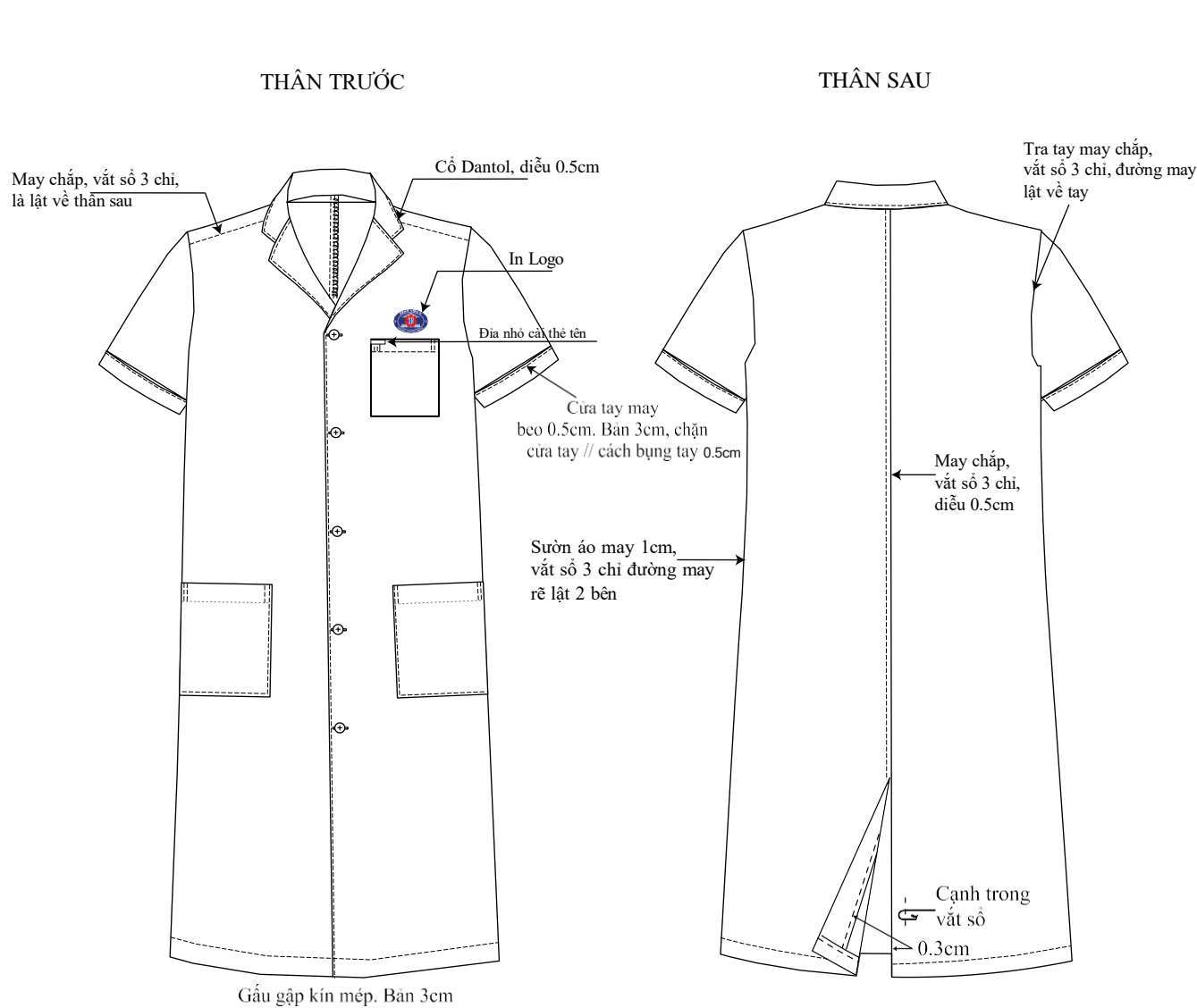
MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG

TRANG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG NAM

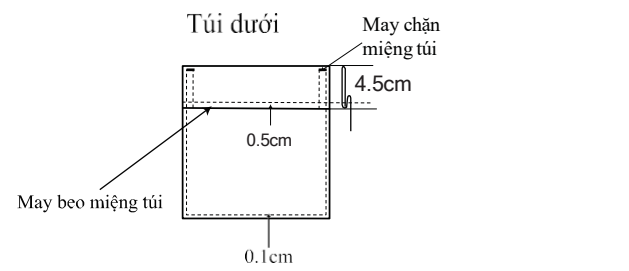
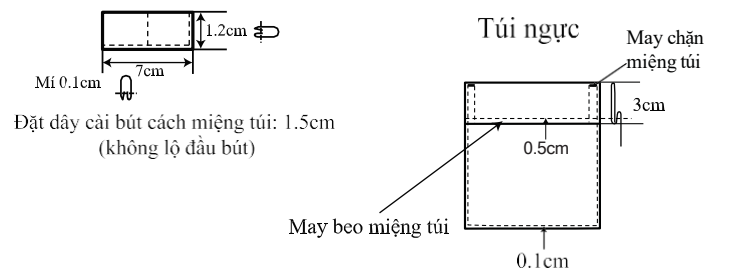


MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG

YÊU CẦU KỸ THUẬT ÁO BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG NAM

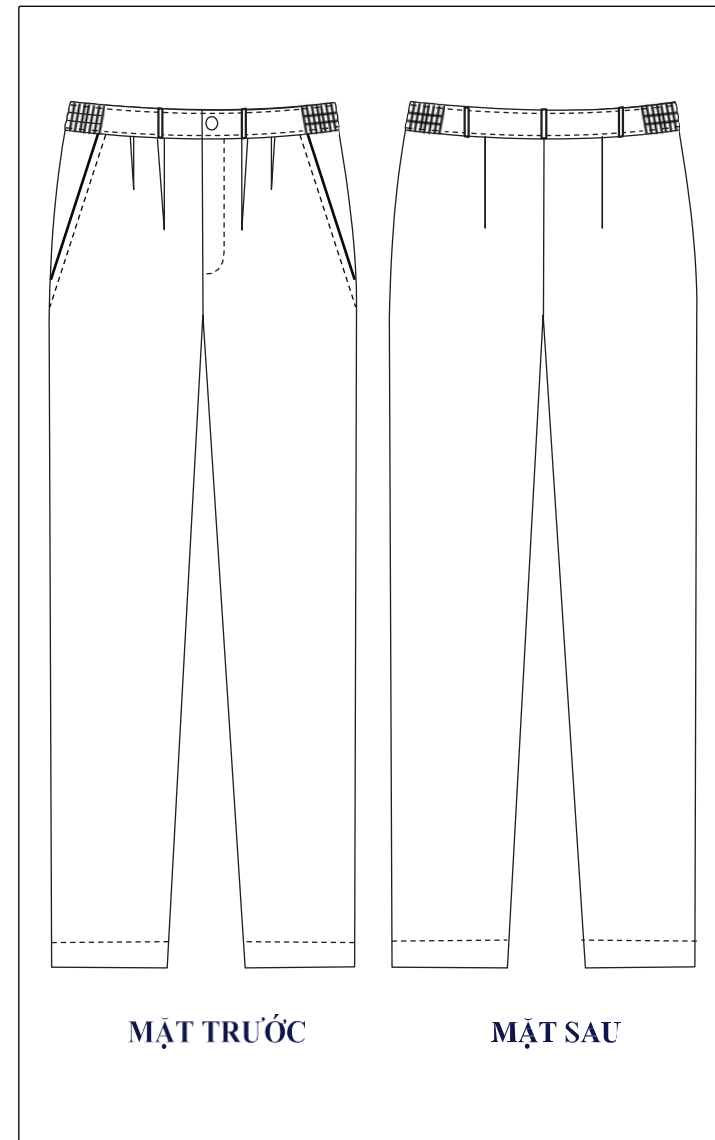
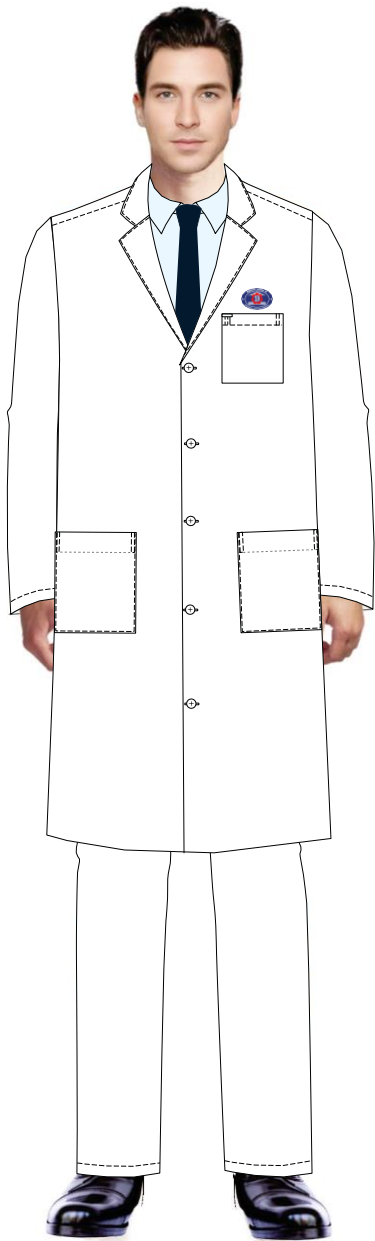


Đĩa cài bút (Chia làm 2 phần bằng nhau $7/2=3.5\text{cm}$)



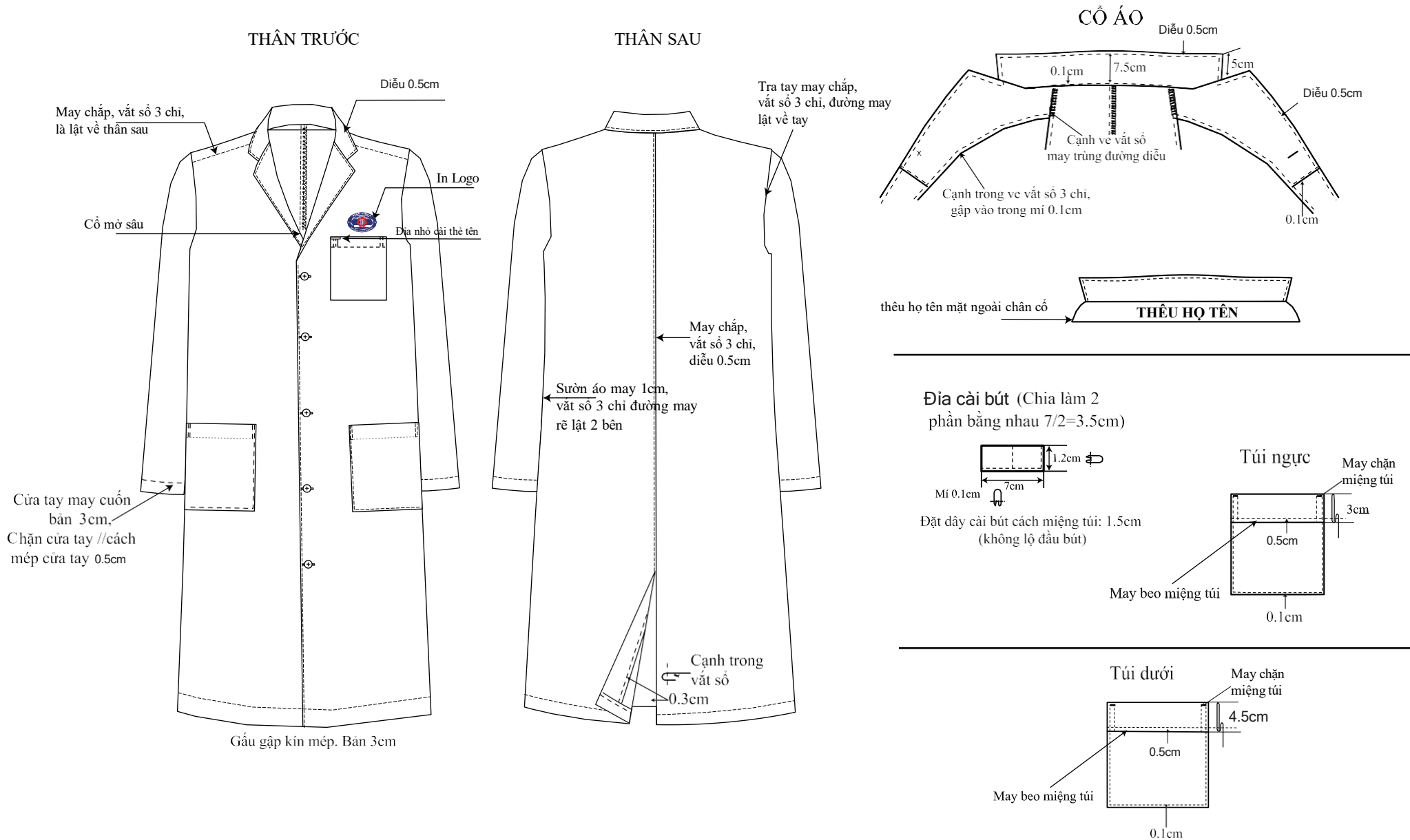
MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG

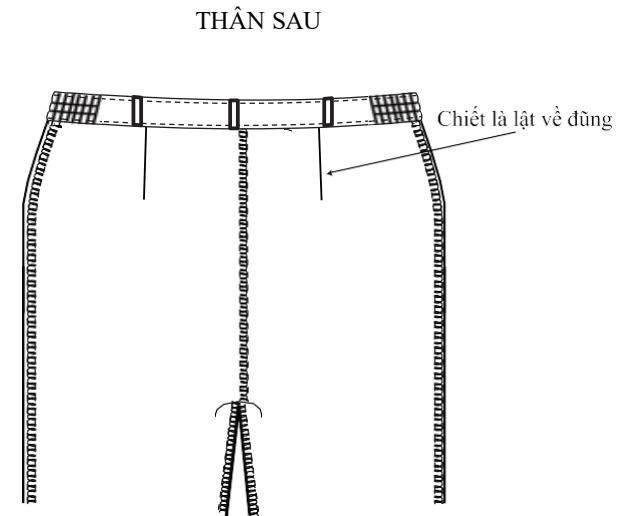
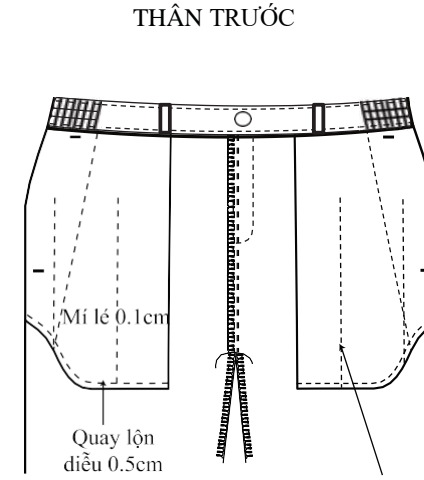
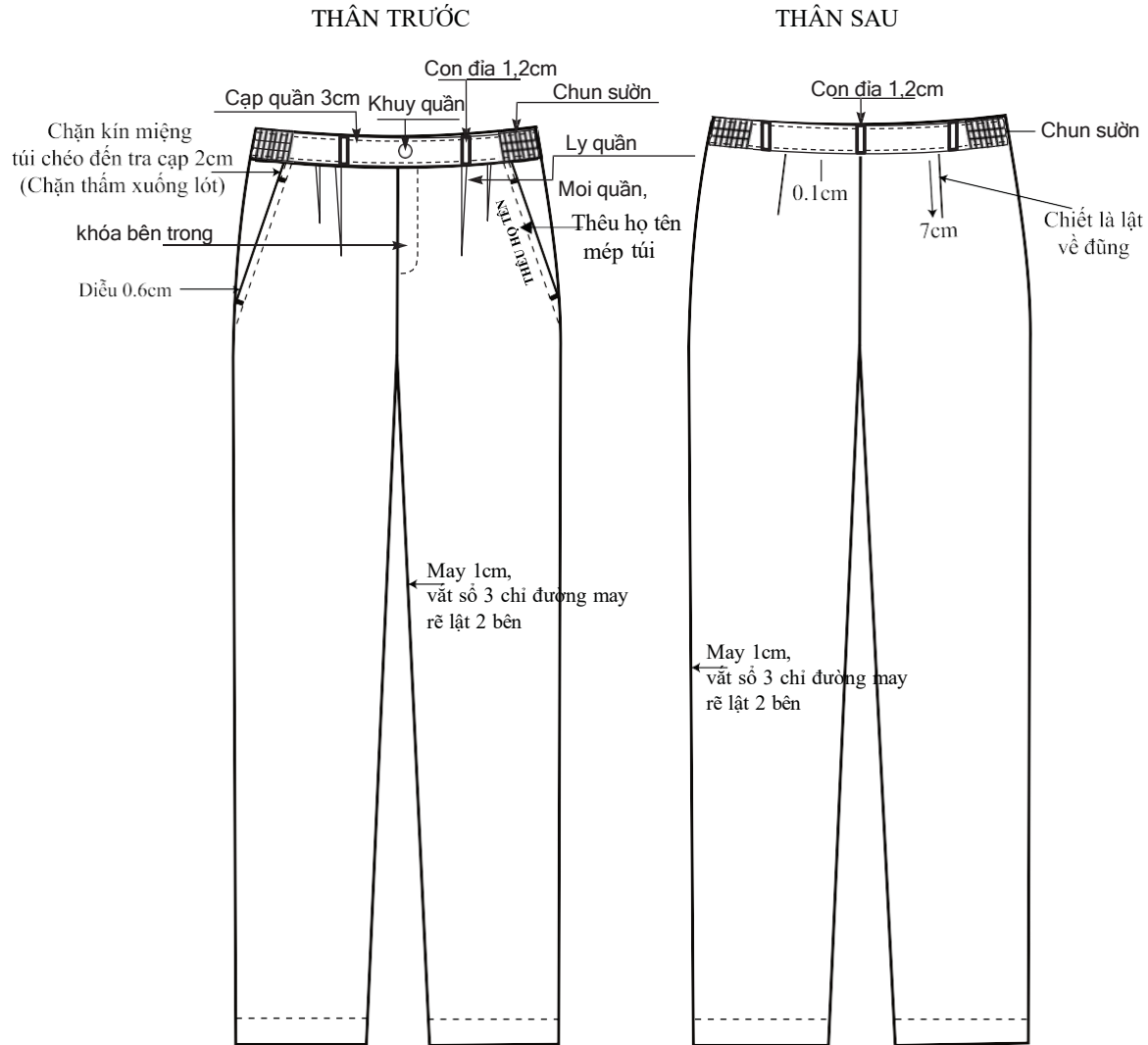
TRANG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG NAM



MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG

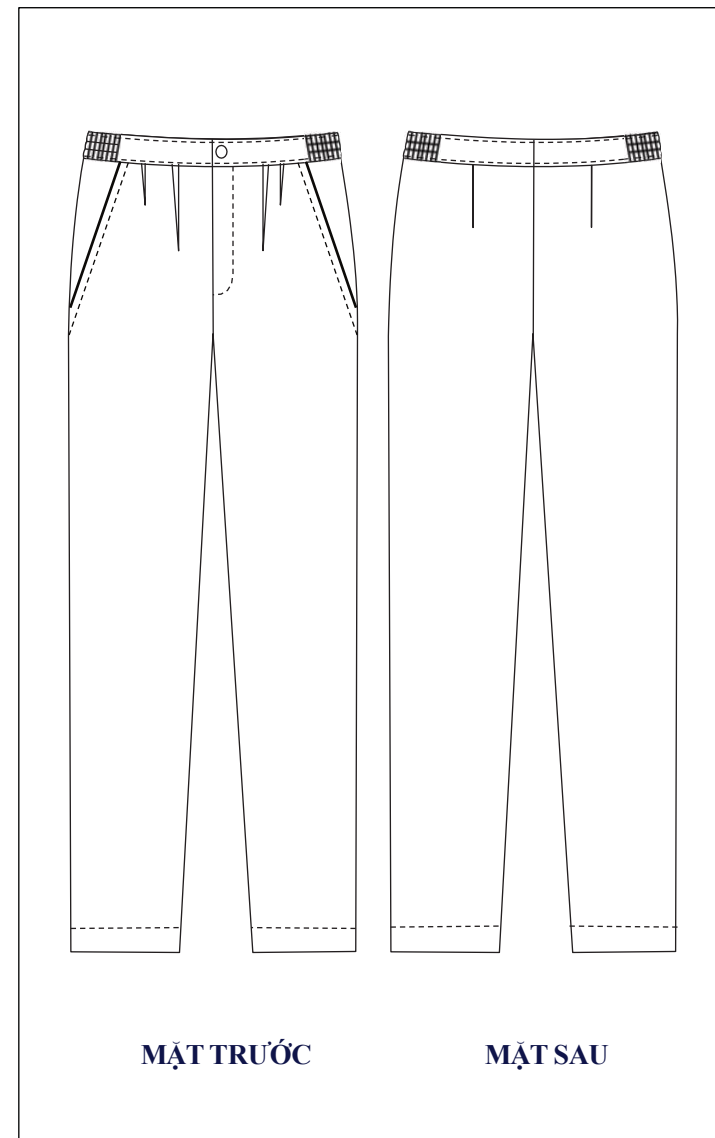
YÊU CẦU KỸ THUẬT ÁO BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG NAM





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG

TRANG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG NỮ



MẶT TRƯỚC

MẶT SAU

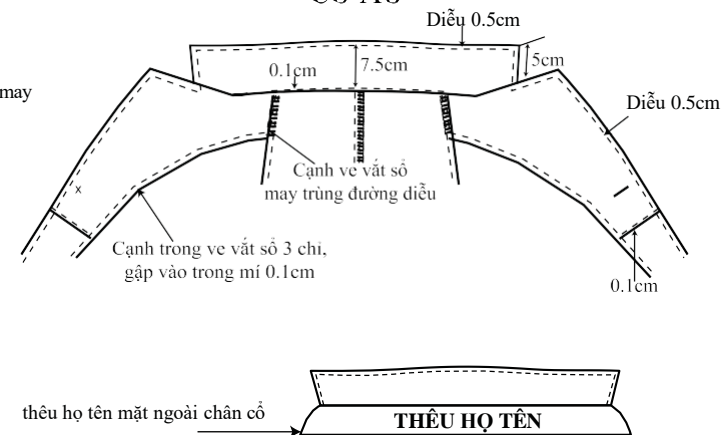
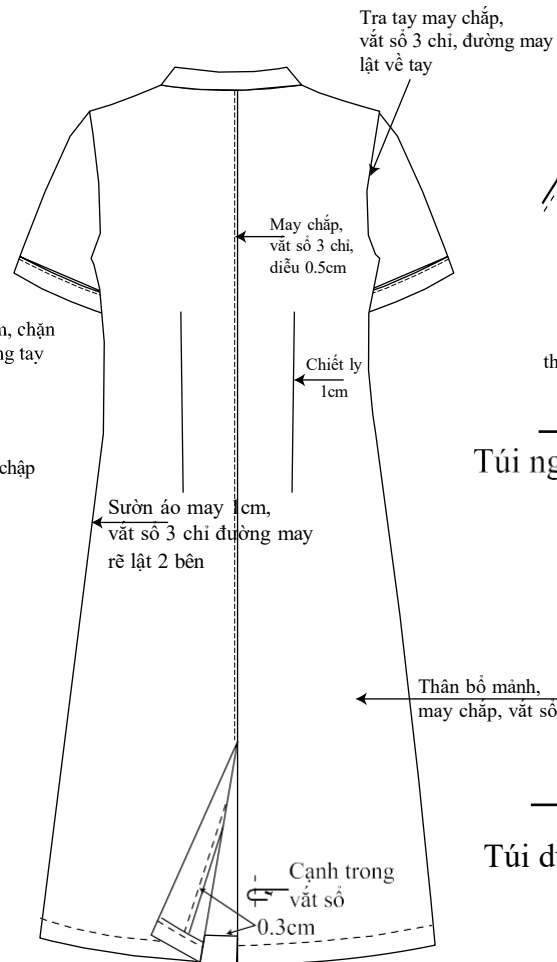
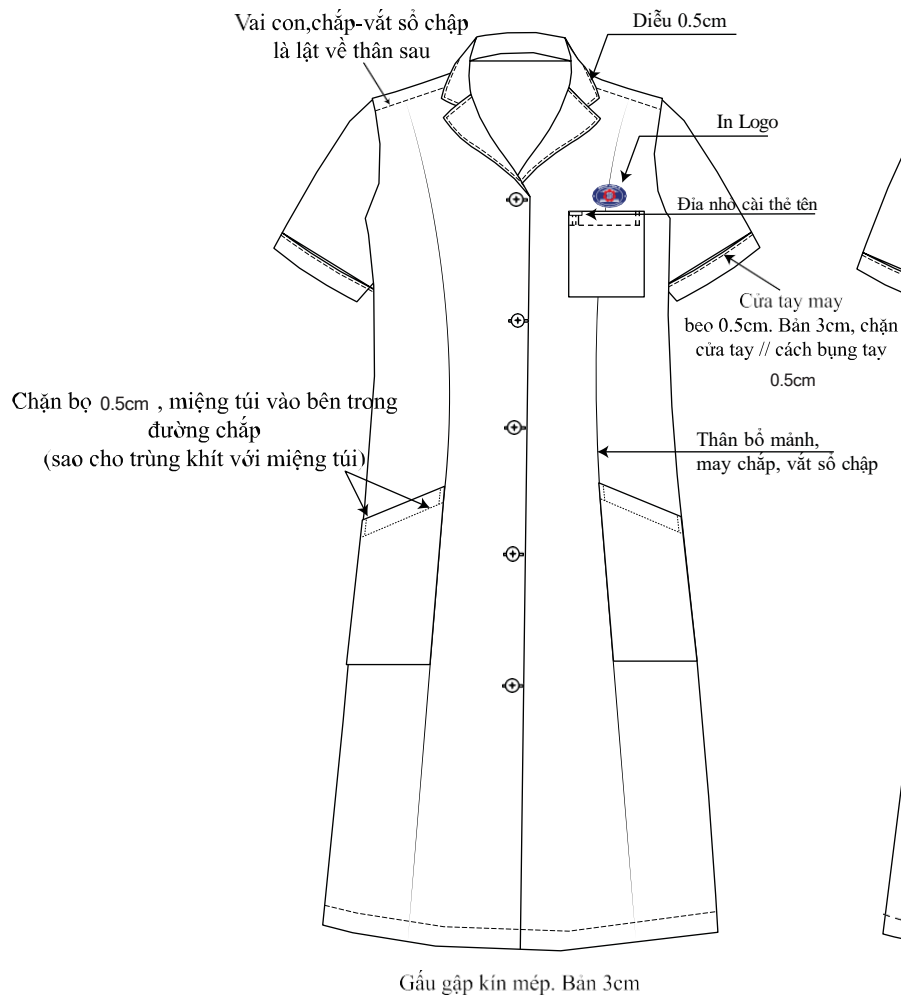
MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG

YÊU CẦU KỸ THUẬT ÁO BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG NỮ

THÂN TRƯỚC

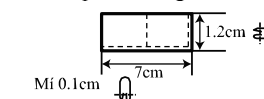
THÂN SAU

CỔ ÁO

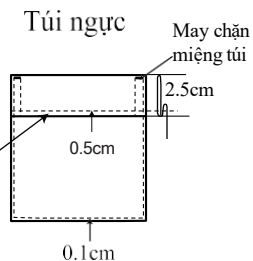


Túi ngực

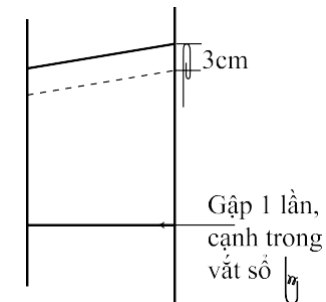
Đĩa cài bút (Chia làm 2 phần bằng nhau $7/2=3.5$ cm)



Đặt dây cài bút cách miệng túi: 1.5cm (không lộ đầu bút)

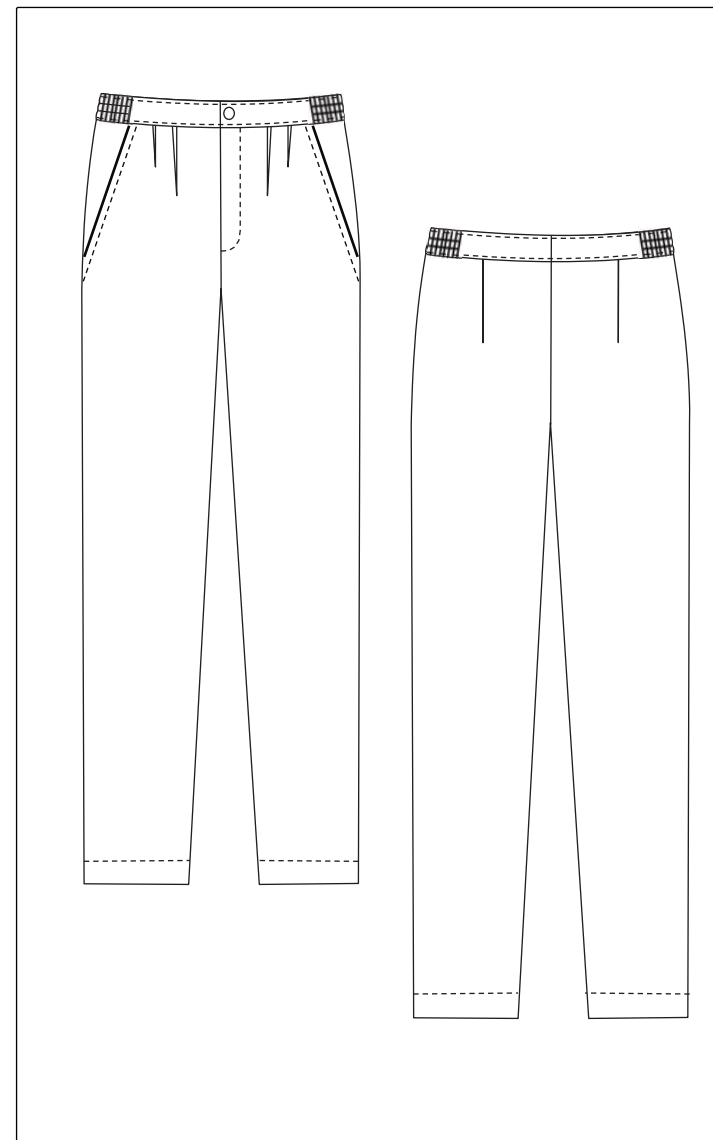


Túi dưới



MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG

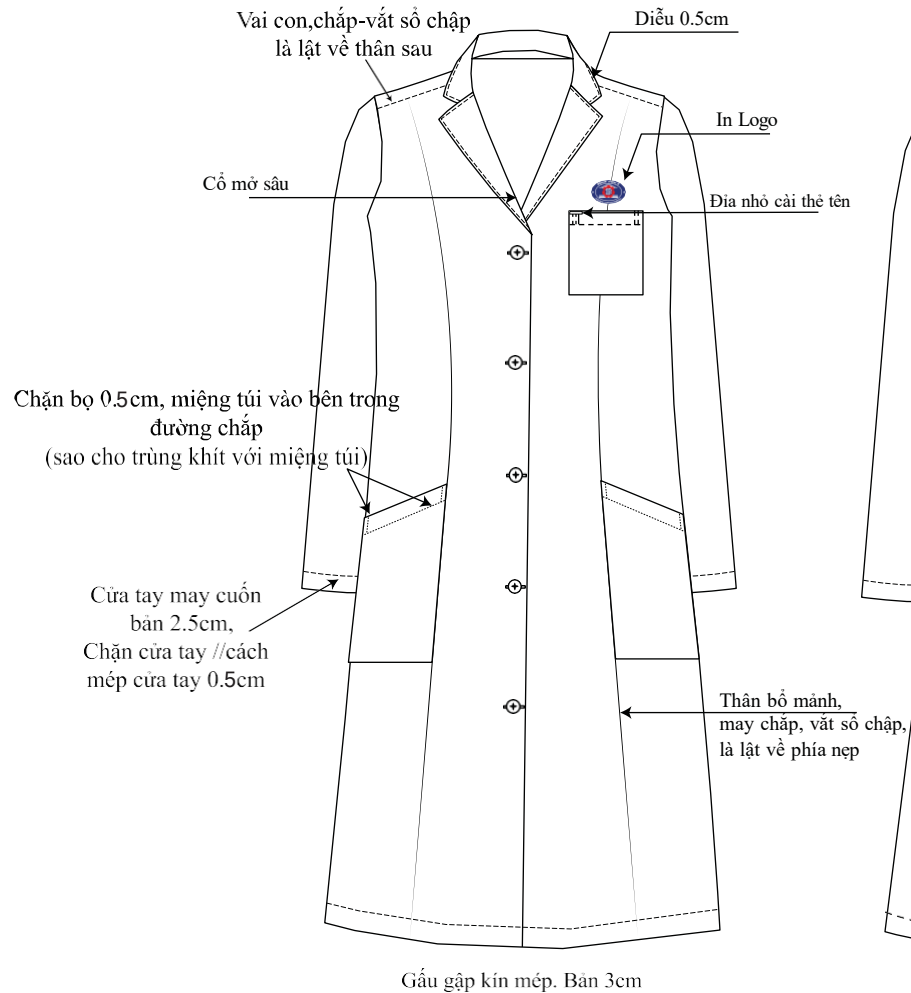
TRANG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG NỮ



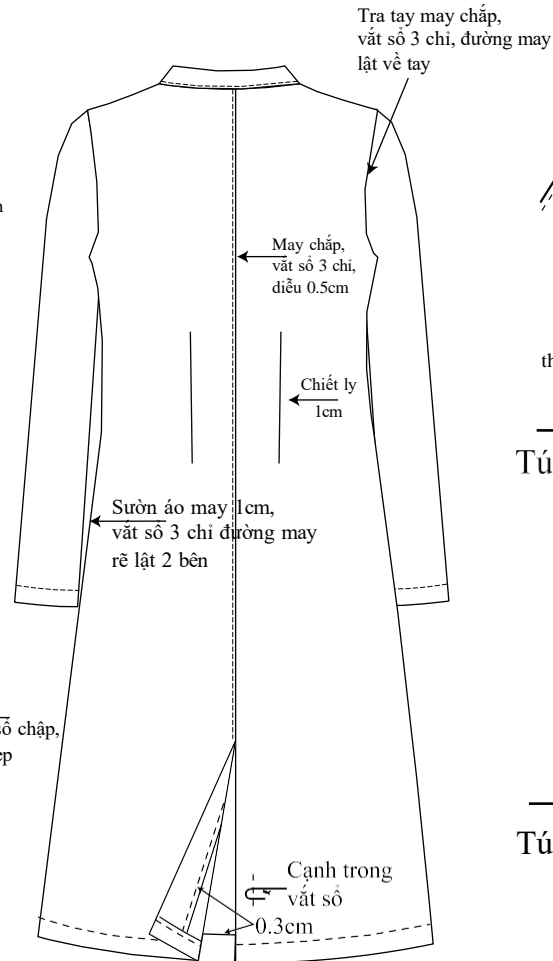
MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG

YÊU CẦU KỸ THUẬT ÁO BÁC SỸ, BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG NỮ

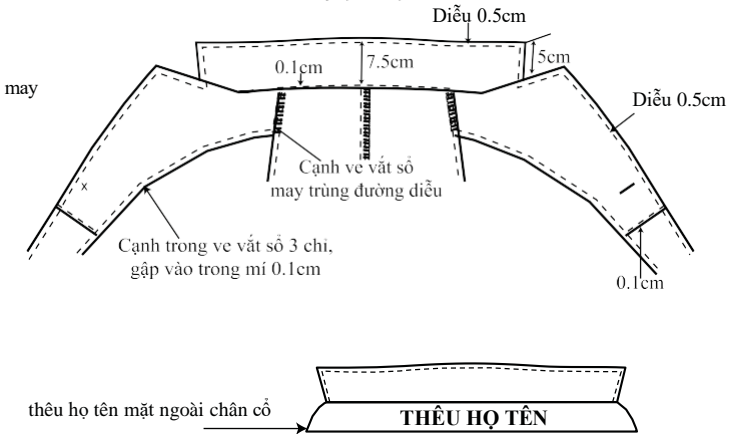
THÂN TRƯỚC



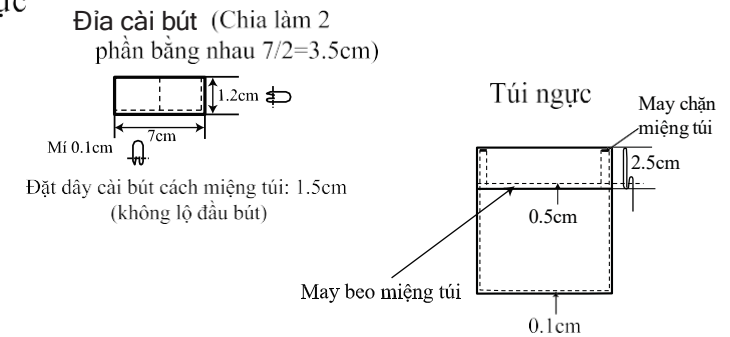
THÂN SAU



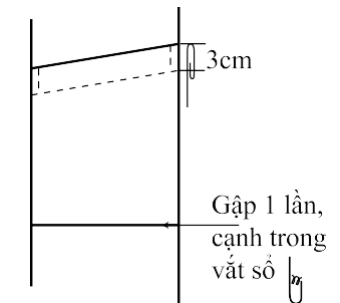
CỔ ÁO

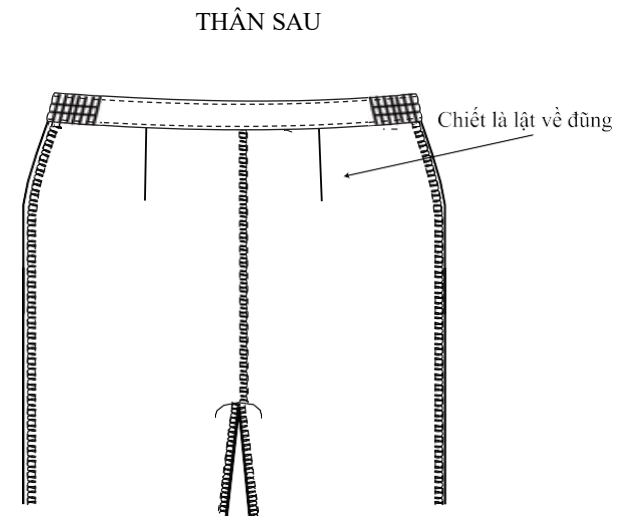
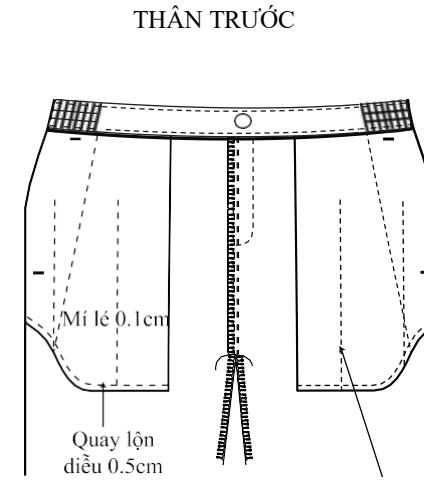
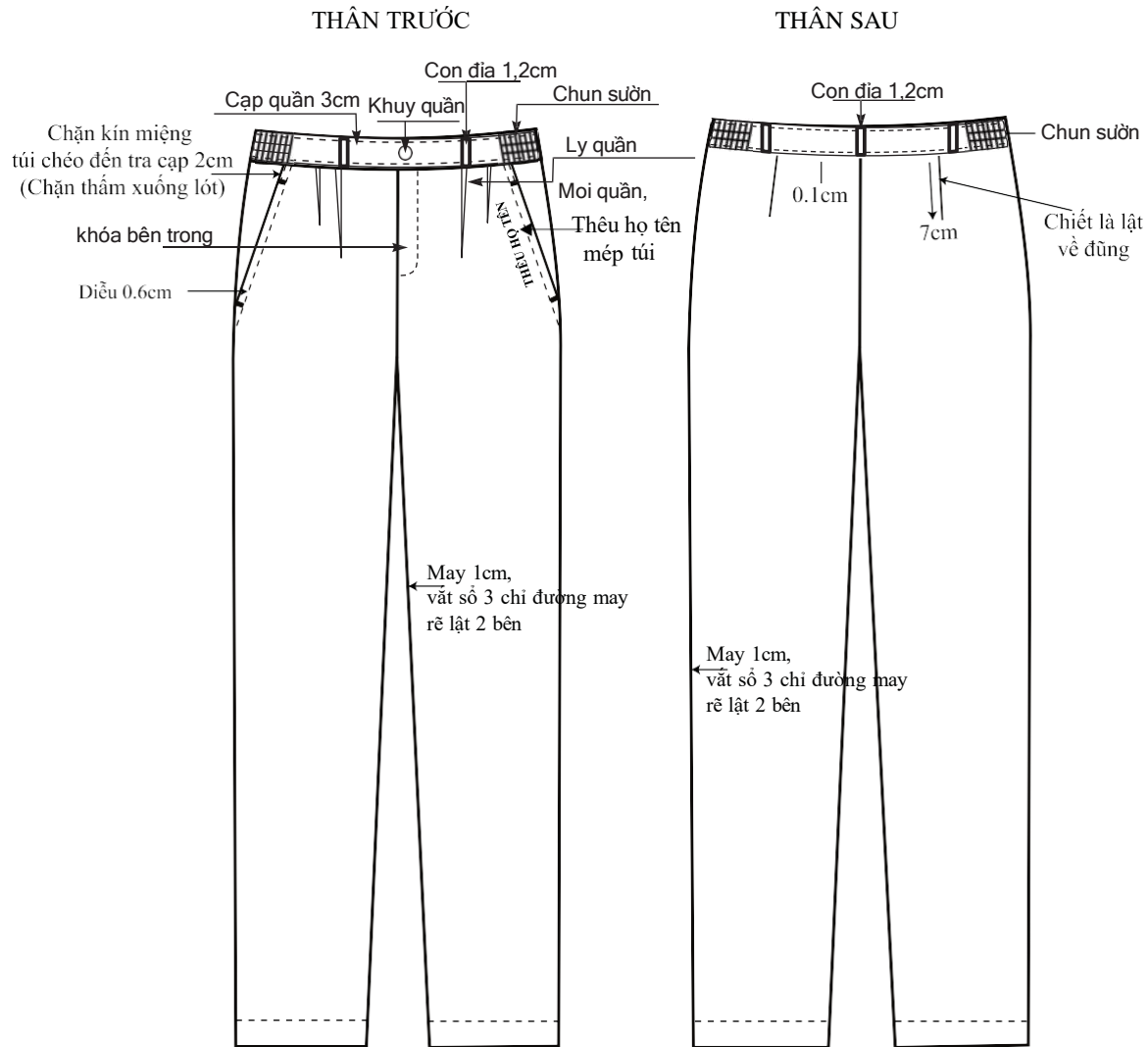


Túi ngực



Túi dưới





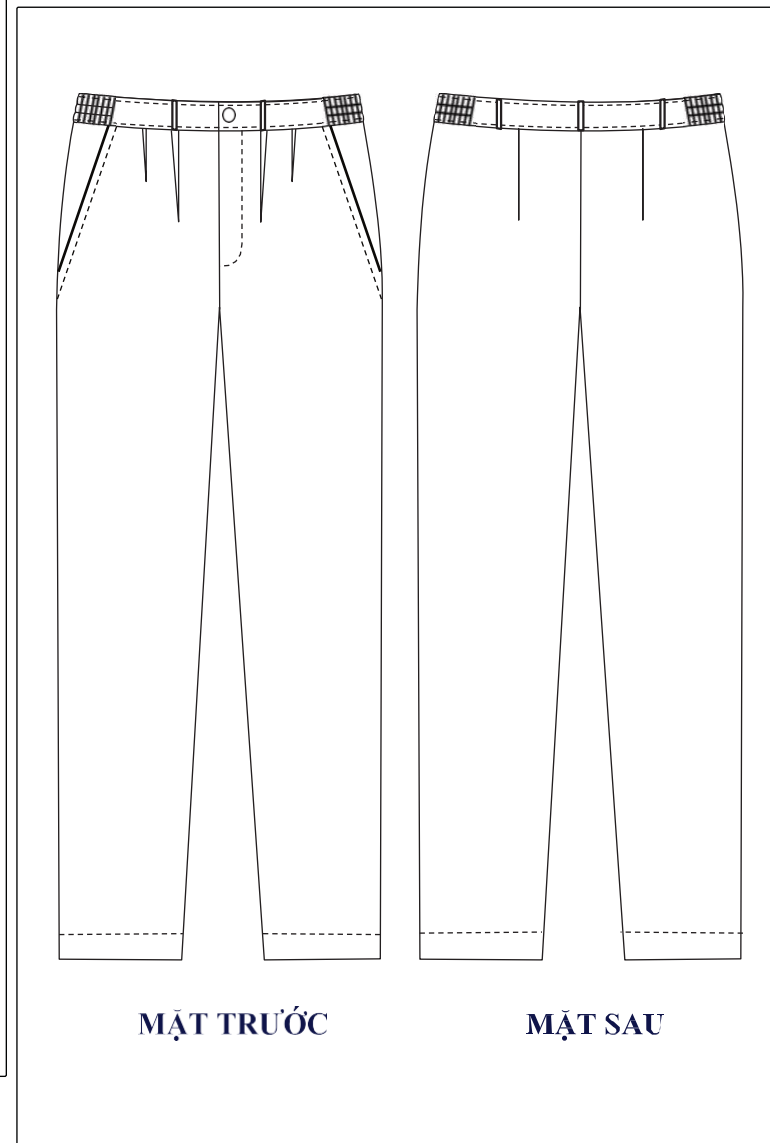
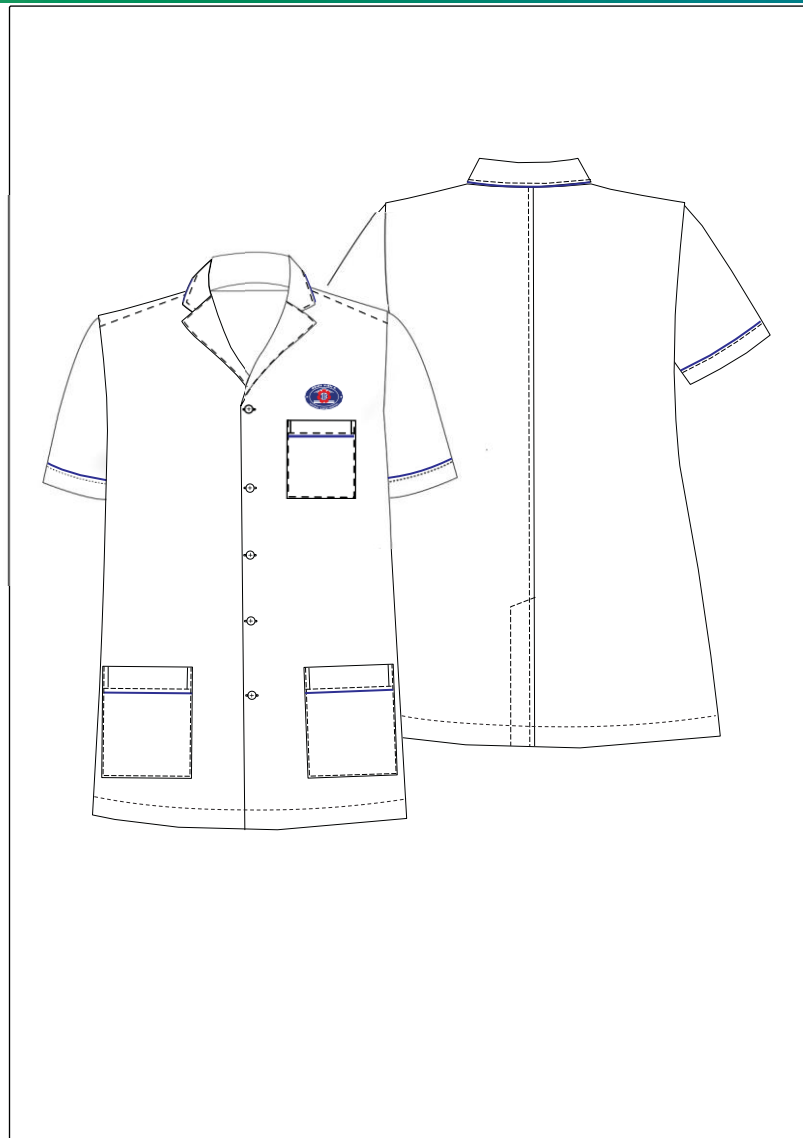
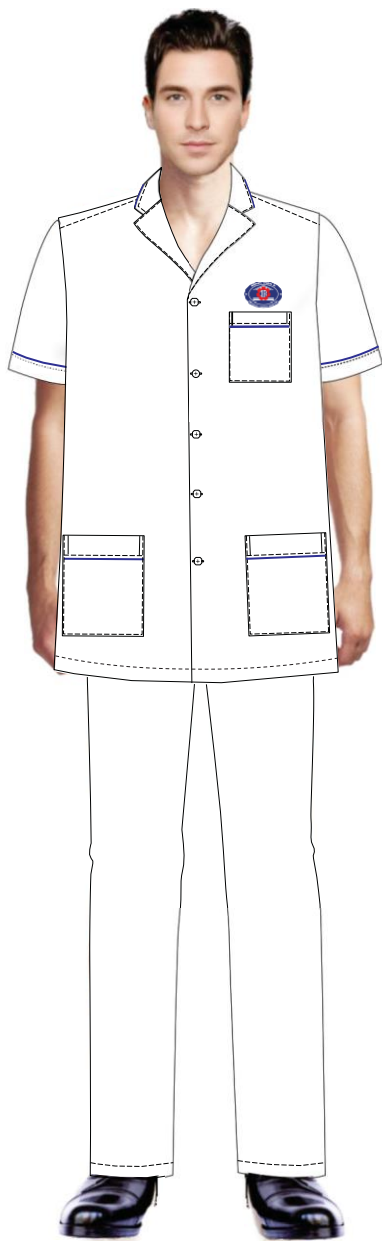
TRANG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ

TRANG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ NAM



MẶT TRƯỚC

MẶT SAU

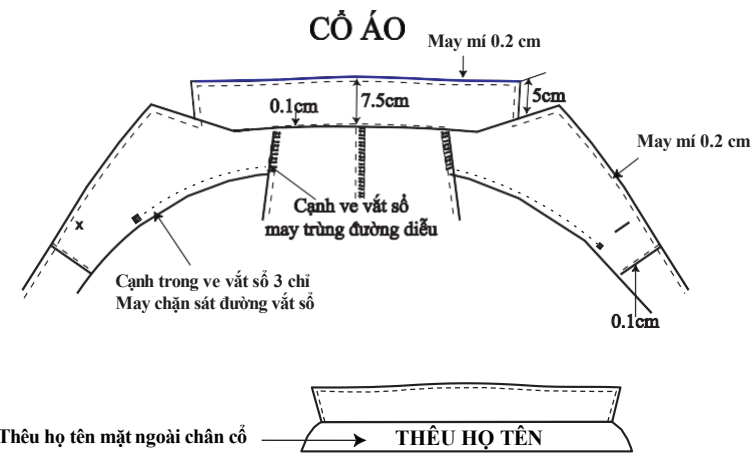
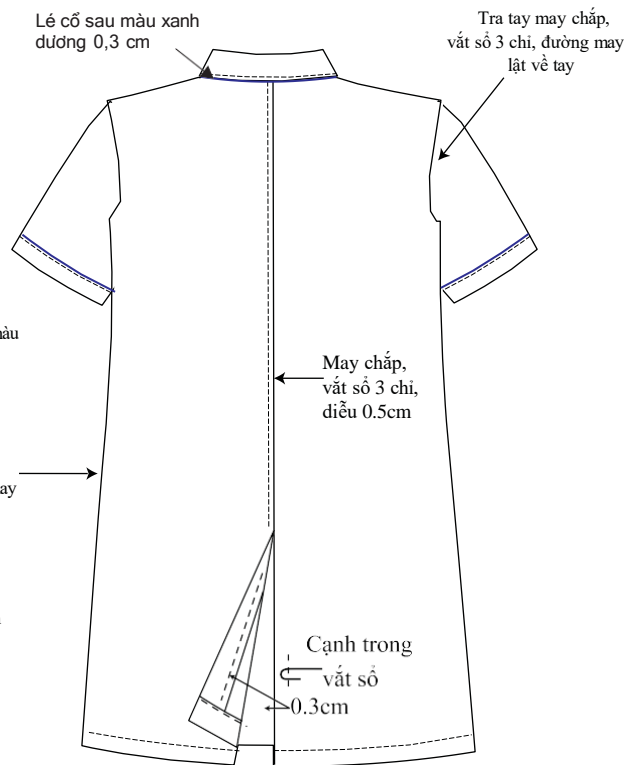
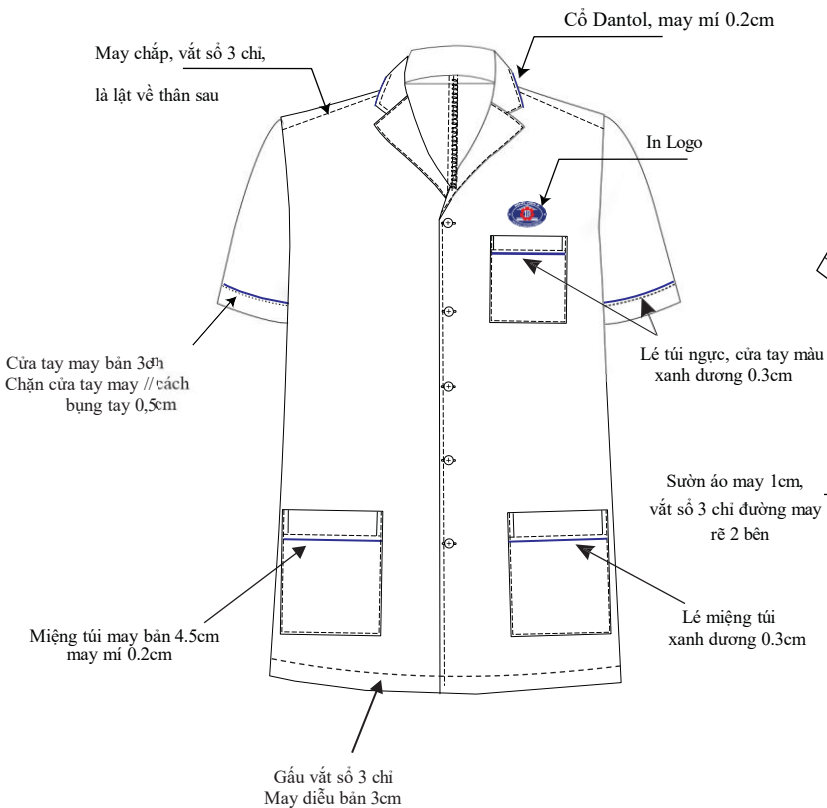


MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ

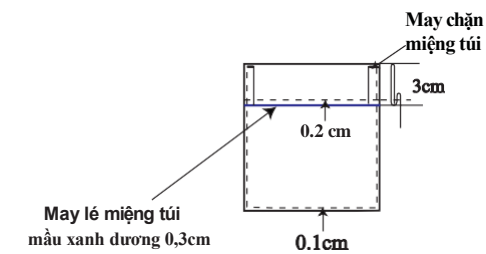
YÊU CẦU KỸ THUẬT ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ NAM

THÂN TRƯỚC

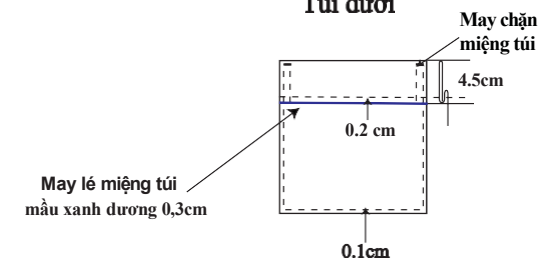
THÂN SAU



Túi ngực



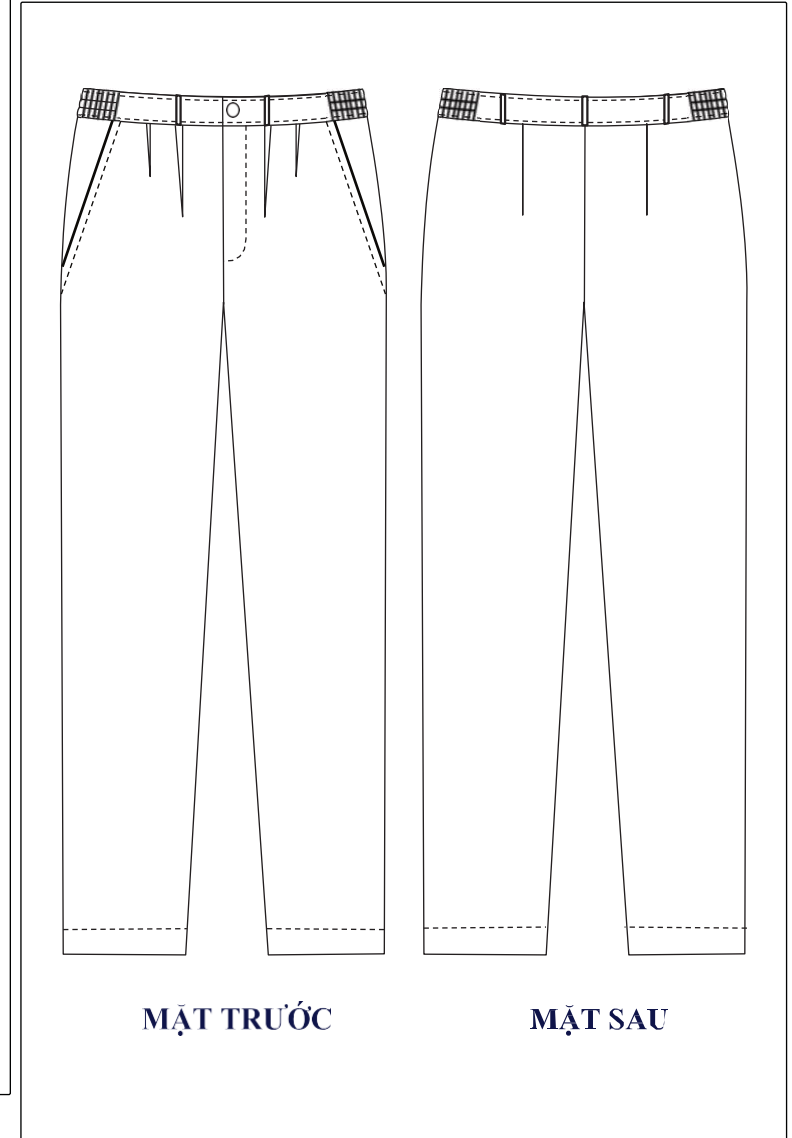
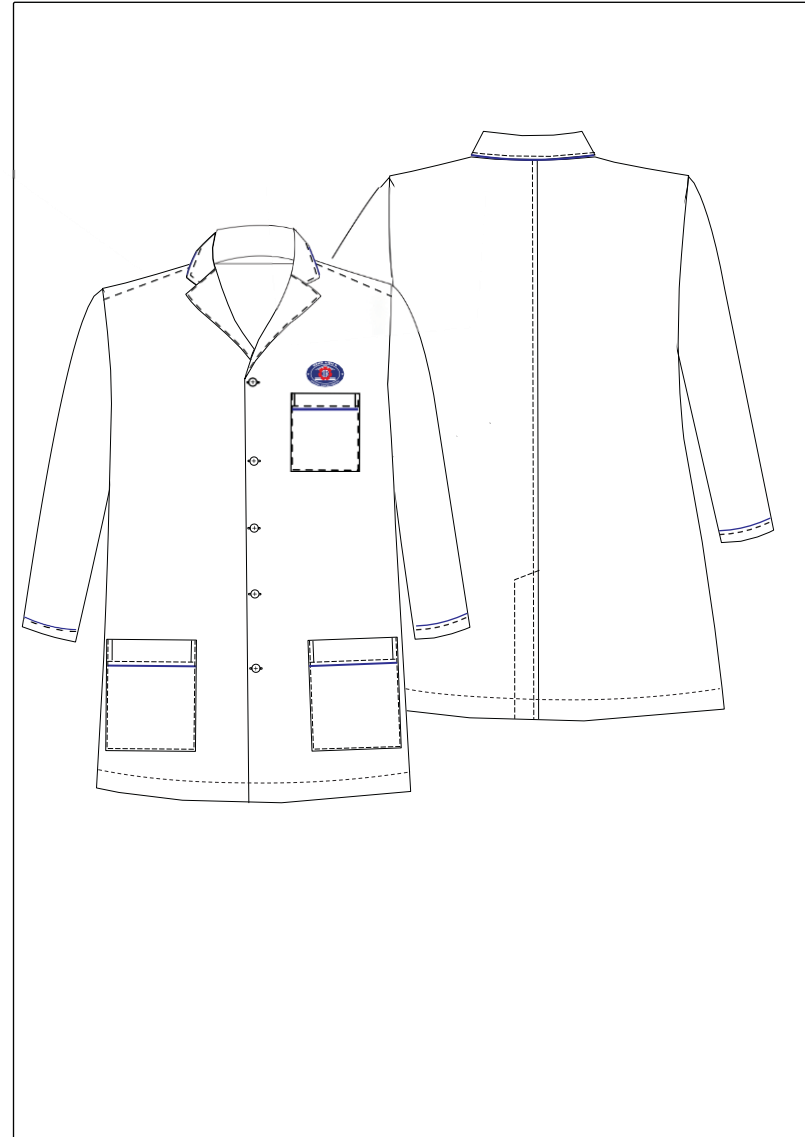
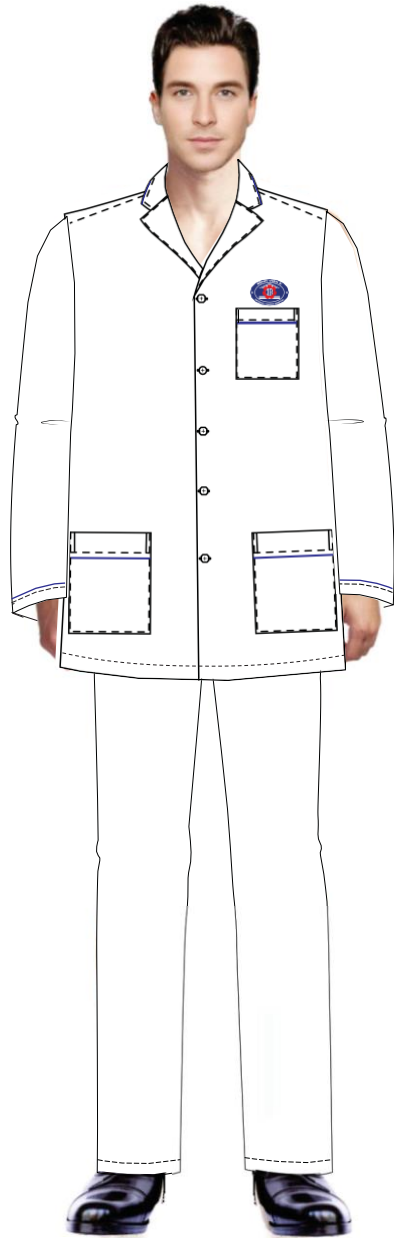
Túi dưới





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ

TRANG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ NAM

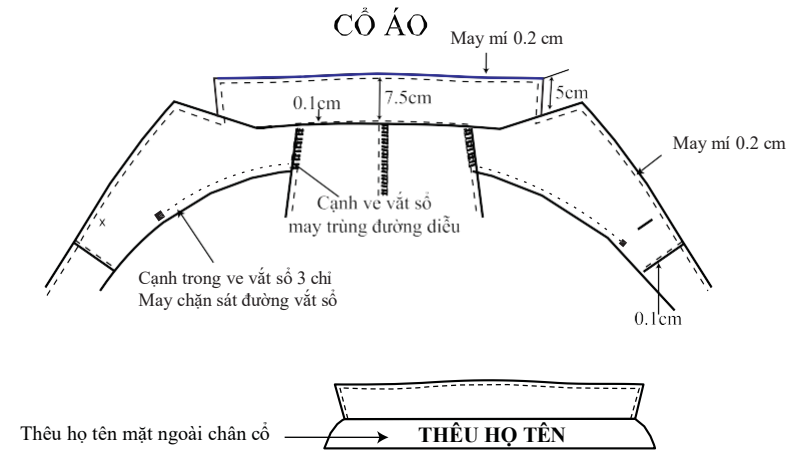
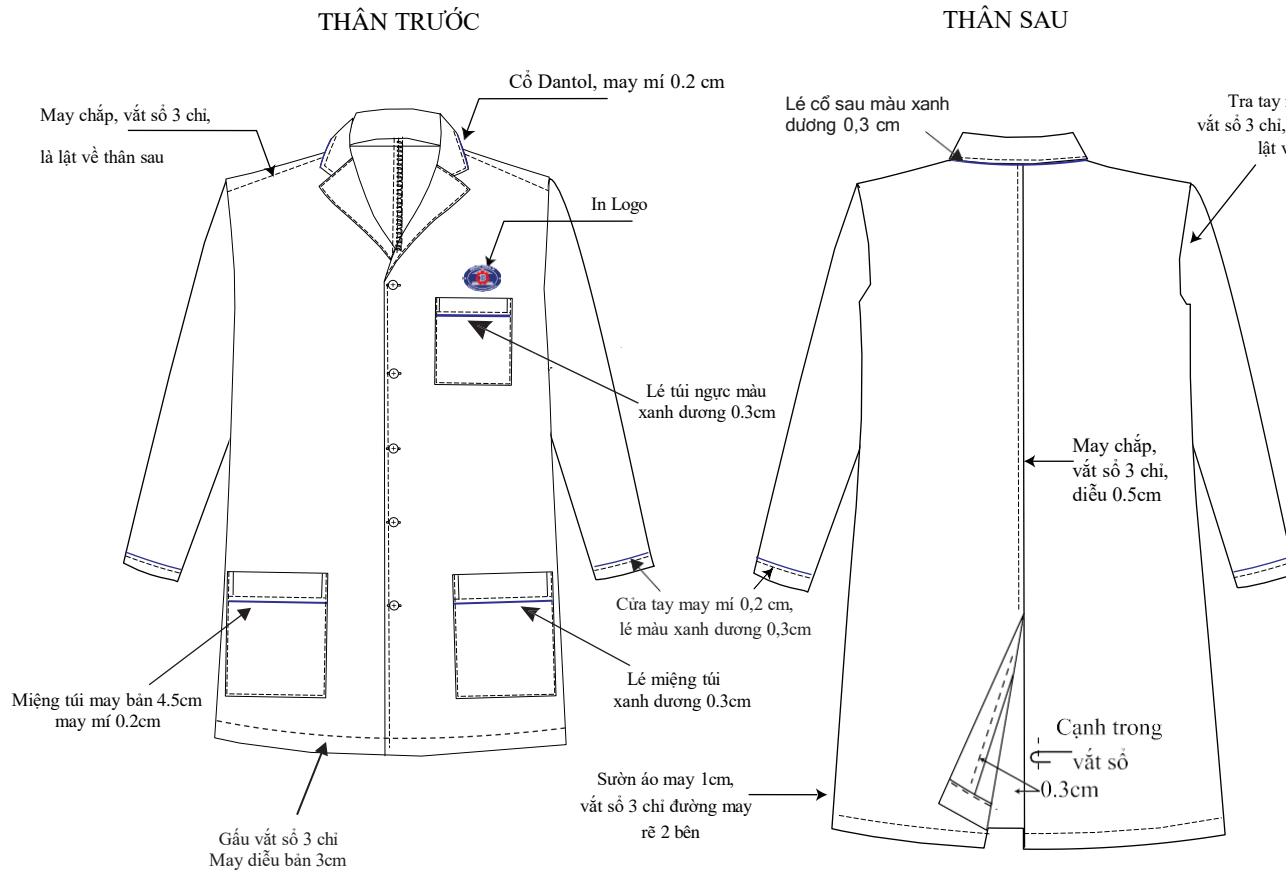


MẶT TRƯỚC

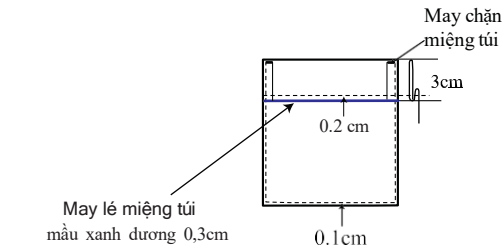
MẶT SAU

MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ

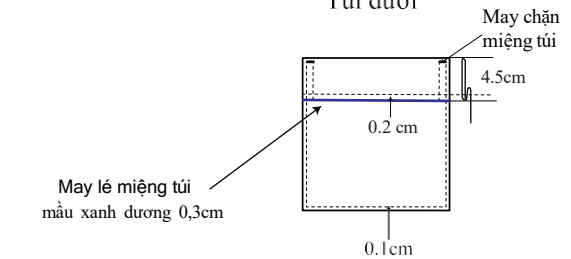
YÊU CẦU KỸ THUẬT ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ NAM



Túi ngực

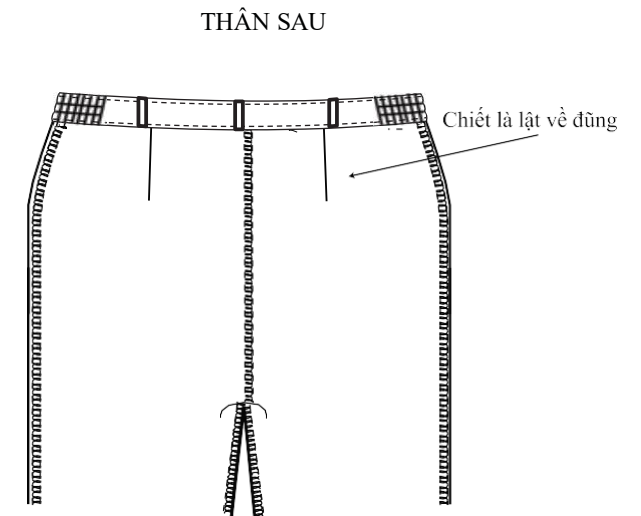
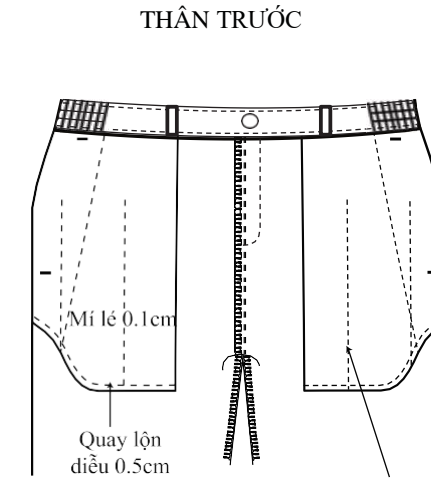
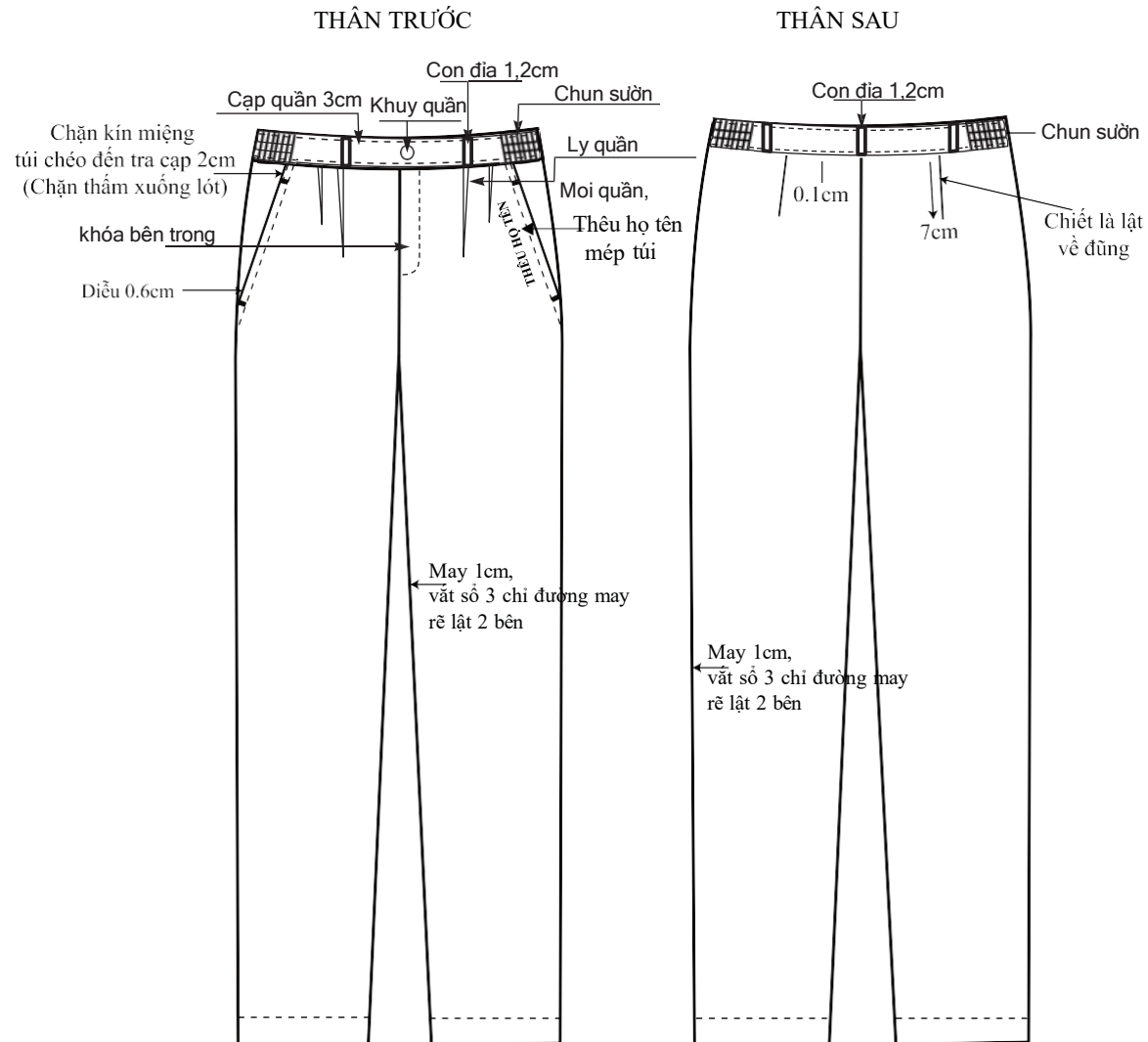


Túi dưới



MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ

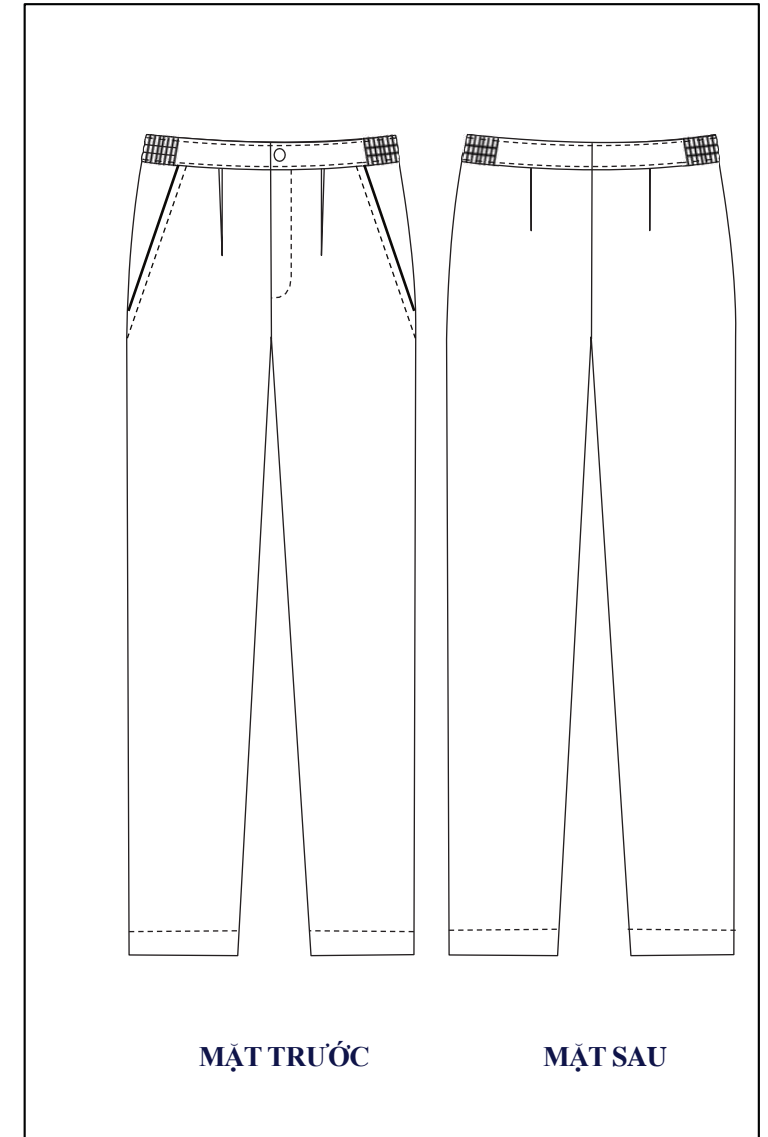
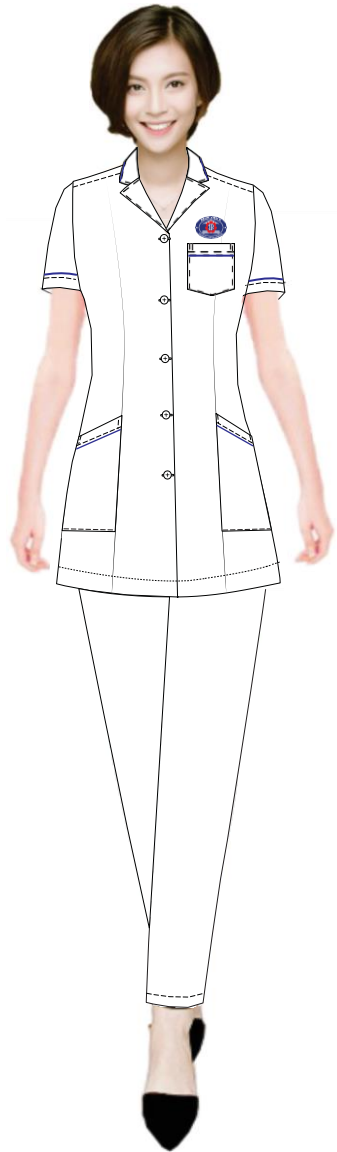
YÊU CẦU KỸ THUẬT QUẦN NAM





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ

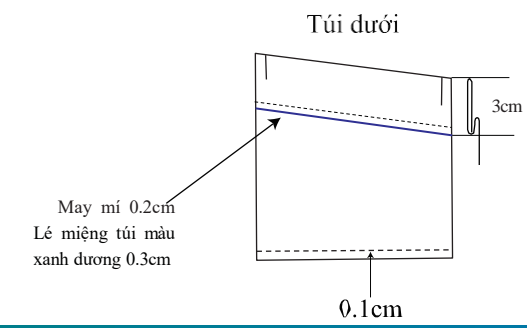
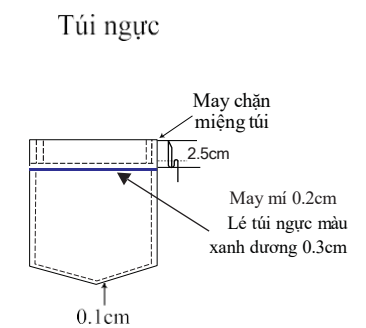
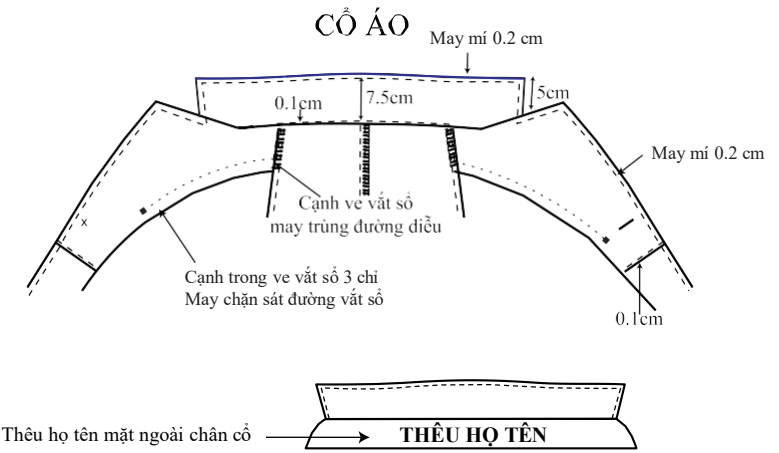
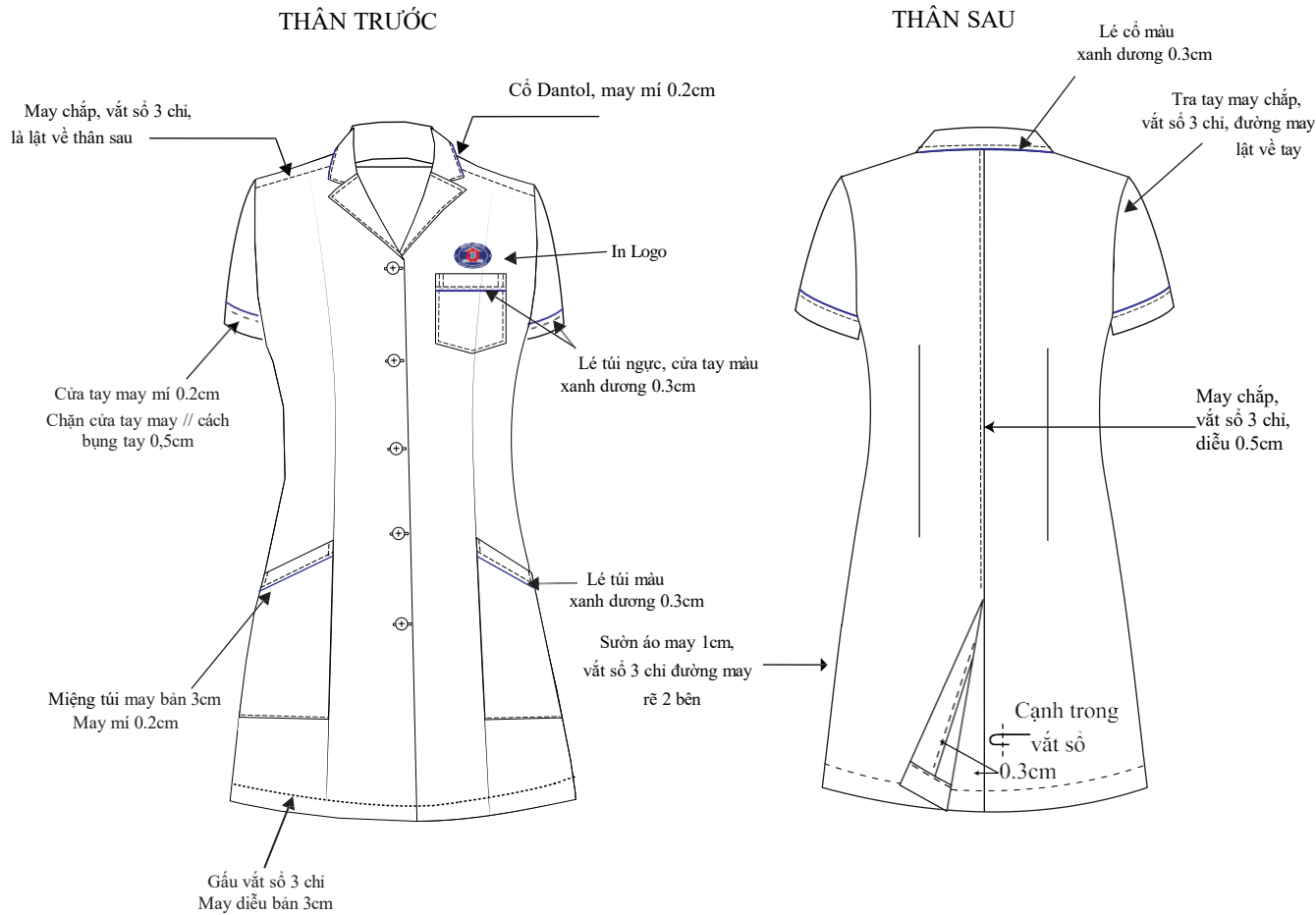
TRANG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ NỮ





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ

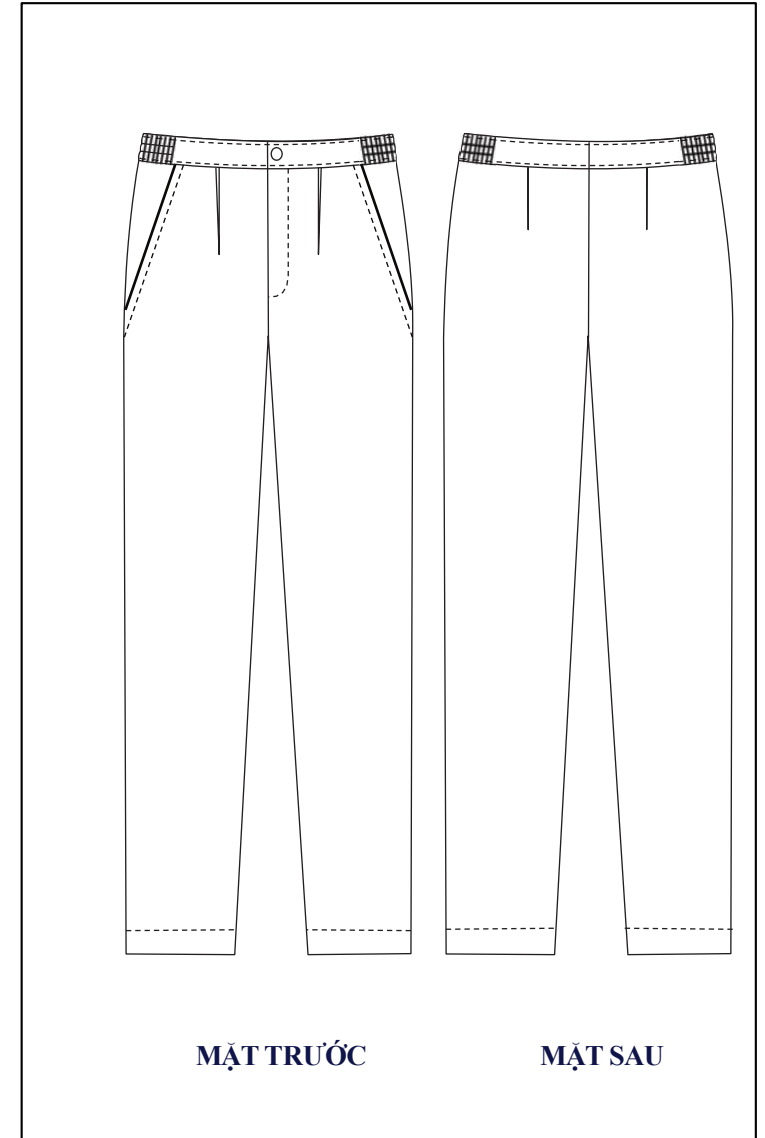
YÊU CẦU KỸ THUẬT ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ NỮ





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ

TRANG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ NỮ



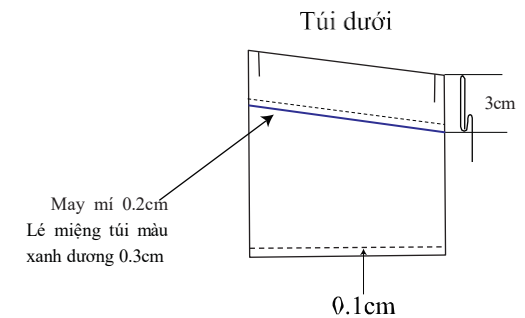
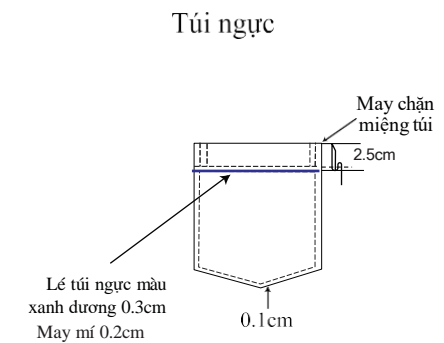
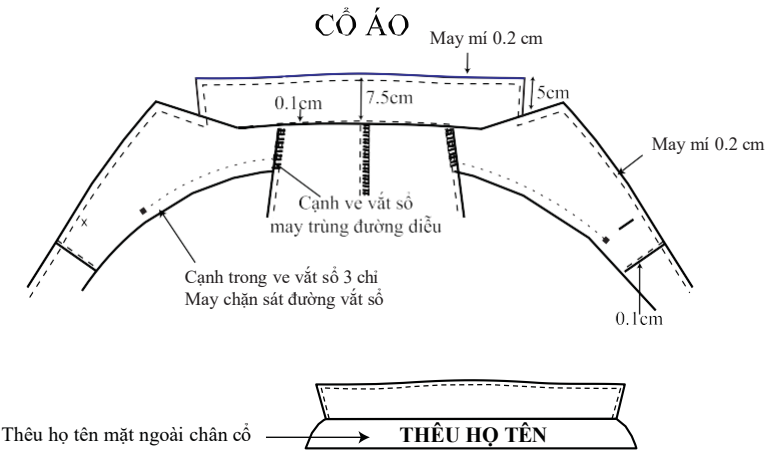
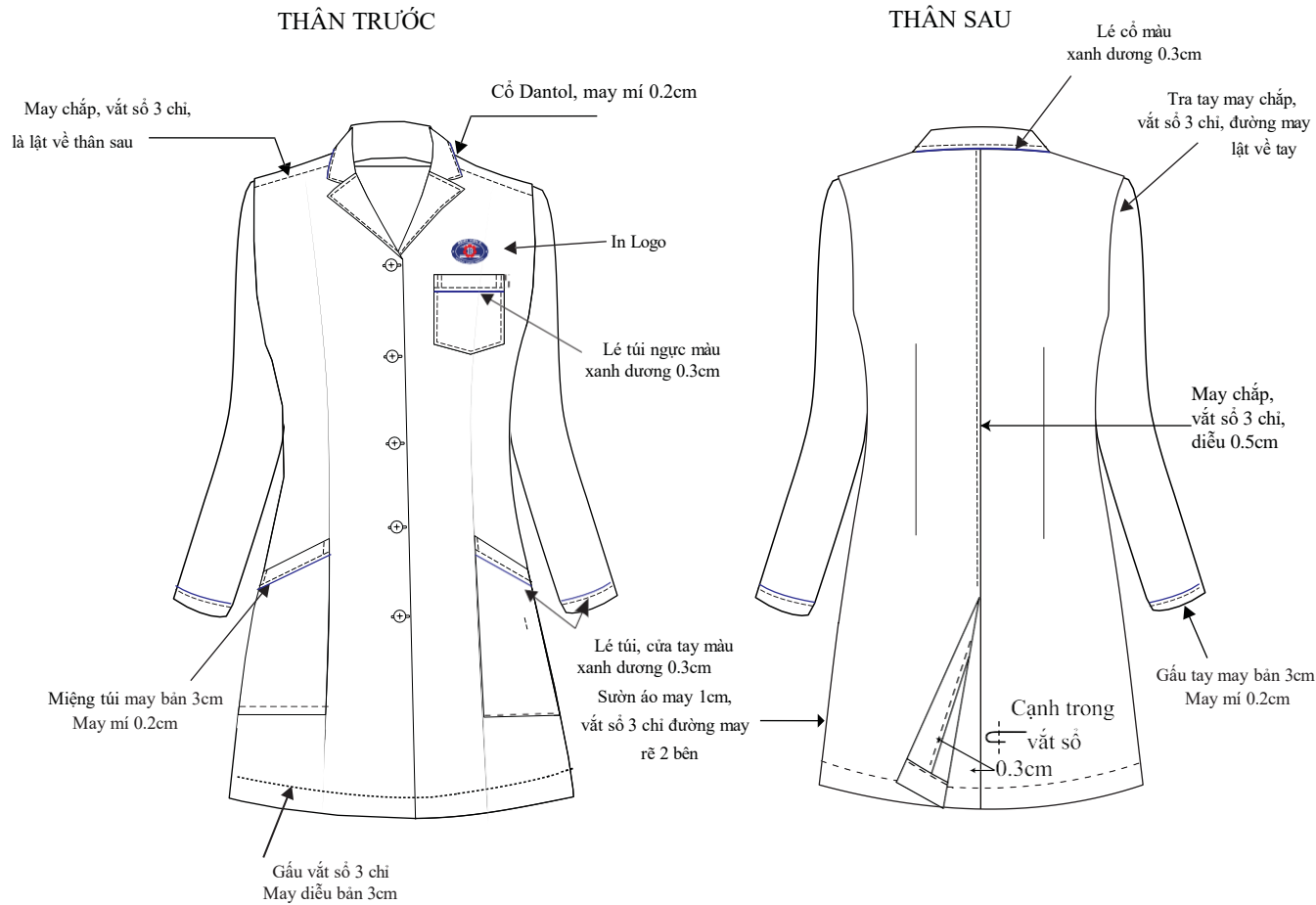
MẶT TRƯỚC

MẶT SAU



MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ

YÊU CẦU KỸ THUẬT ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ NỮ



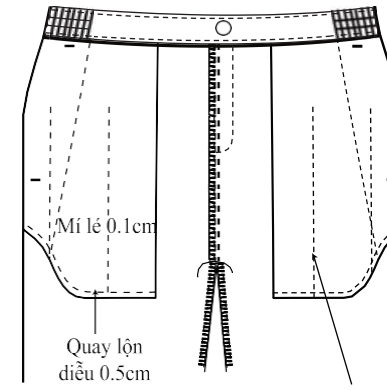
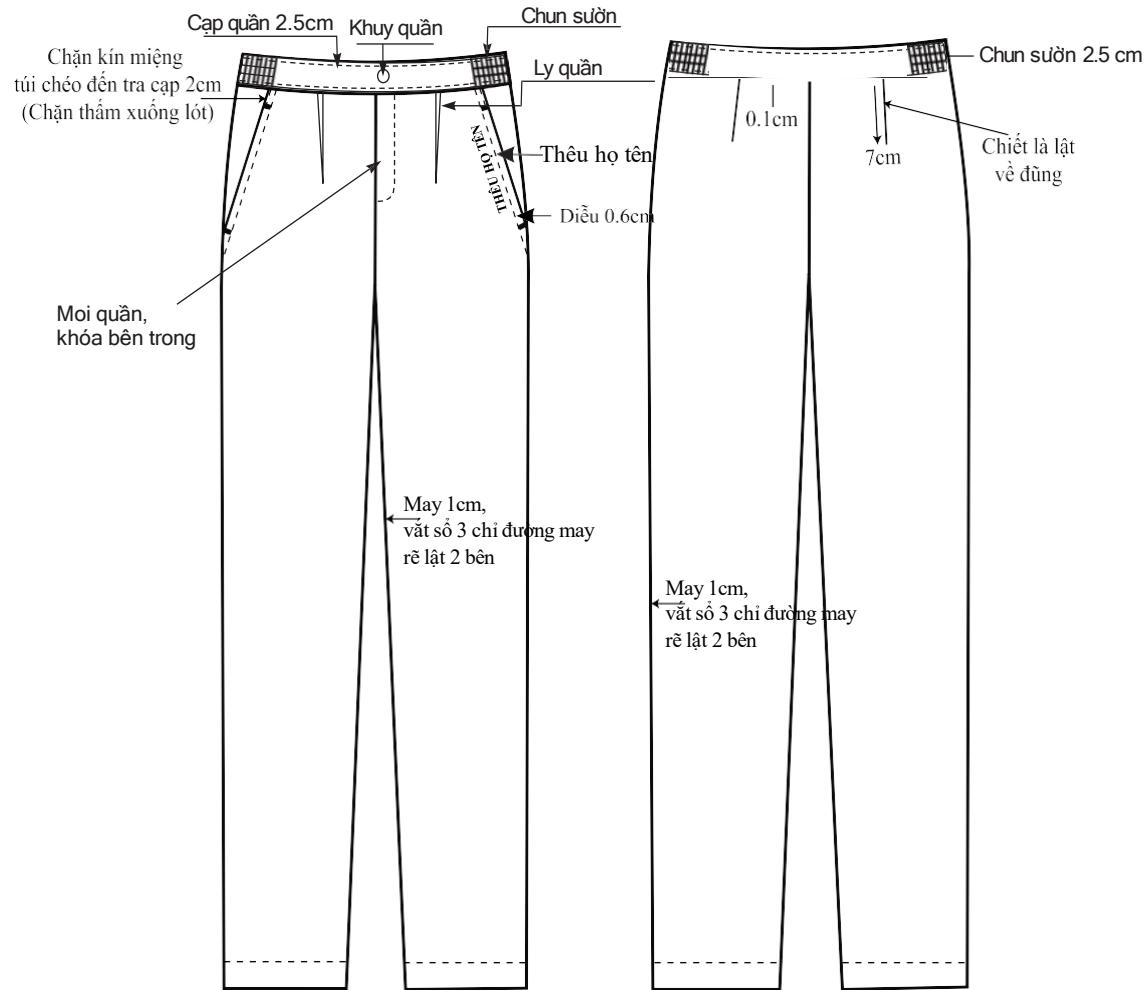
MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC ĐIỀU DƯỠNG, Y SỸ

YÊU CẦU KỸ THUẬT QUẦN NỮ

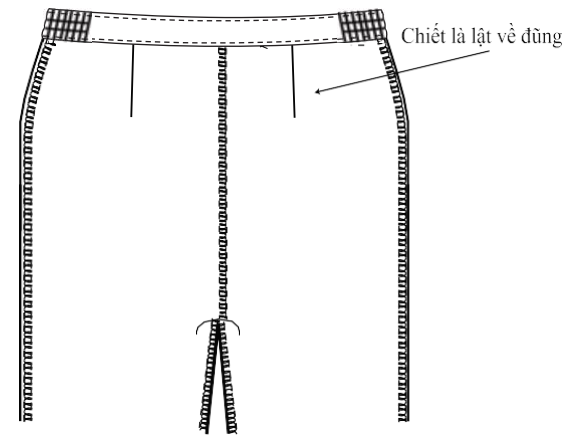
THÂN TRƯỚC

THÂN SAU

THÂN TRƯỚC



THÂN SAU



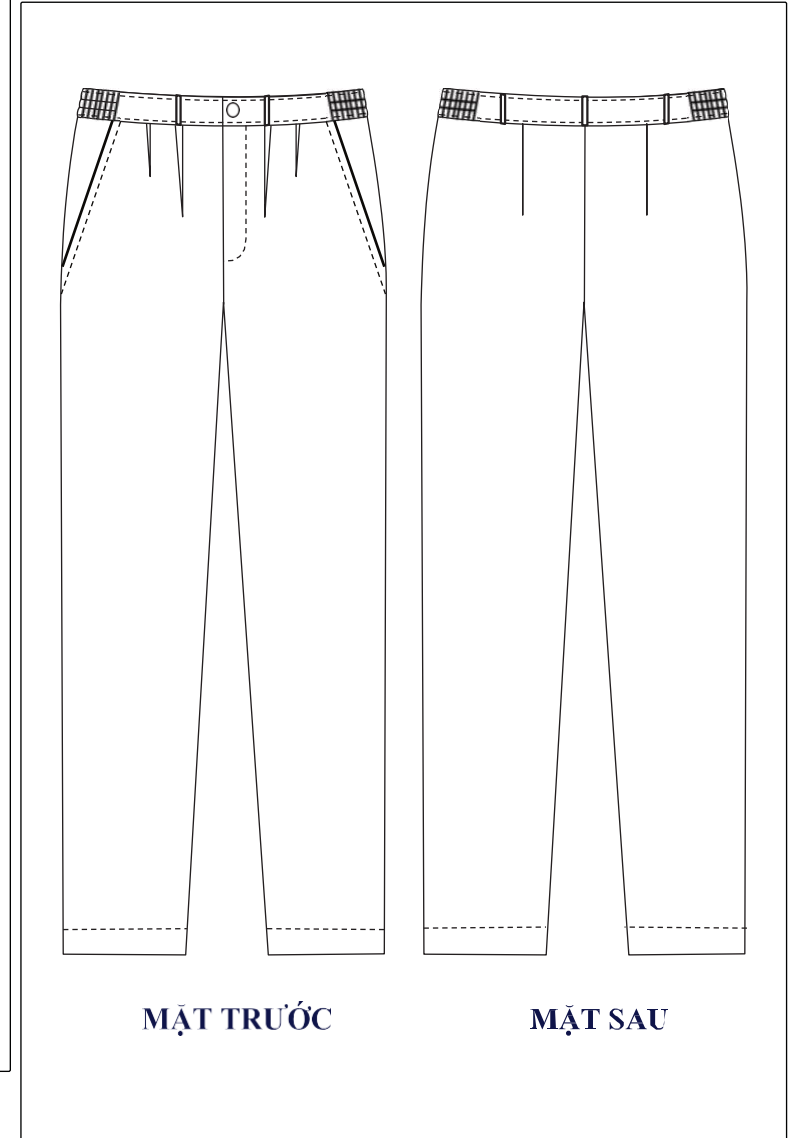
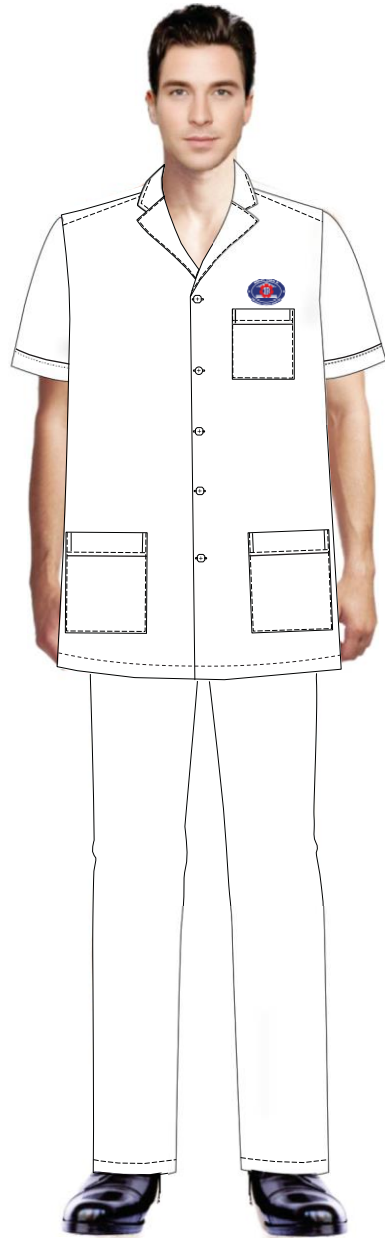
**TRANG PHỤC KỸ THUẬT VIÊN, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC
LÀM VIỆC CHUYÊN MÔN TẠI CÁC ĐƠN VỊ LÂM SÀNG VÀ CẬN LÂM SÀNG**





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC

TRANG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC NAM



MẶT TRƯỚC

MẶT SAU

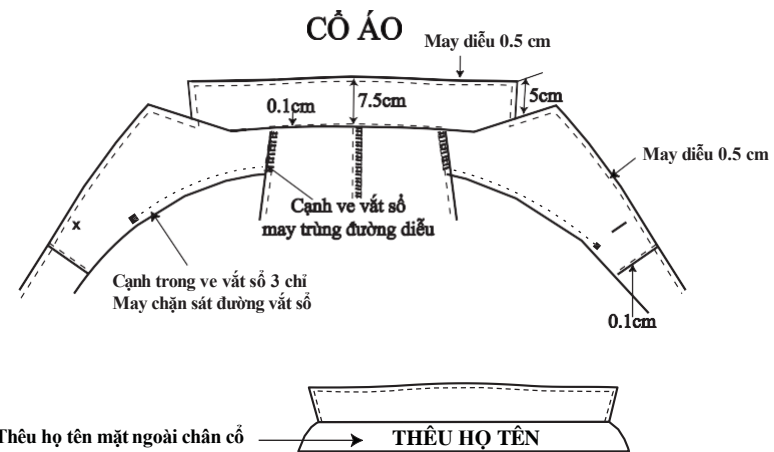
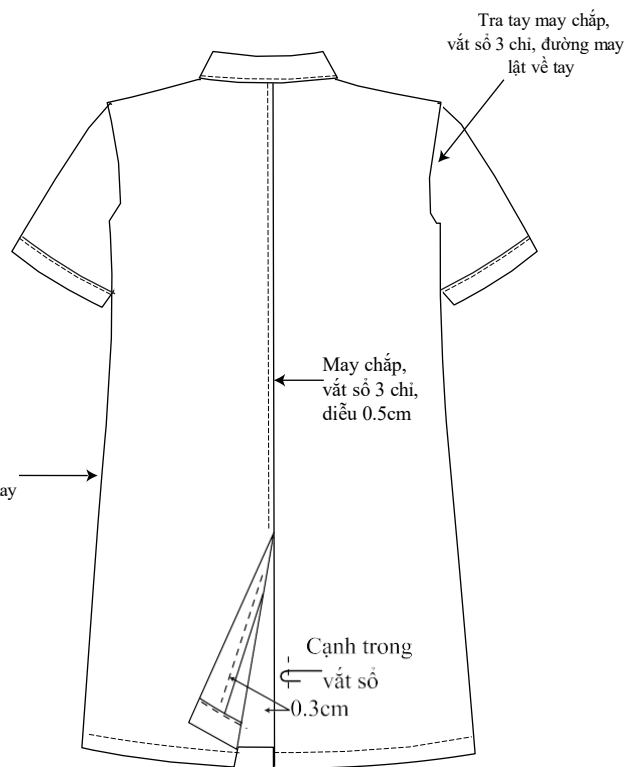
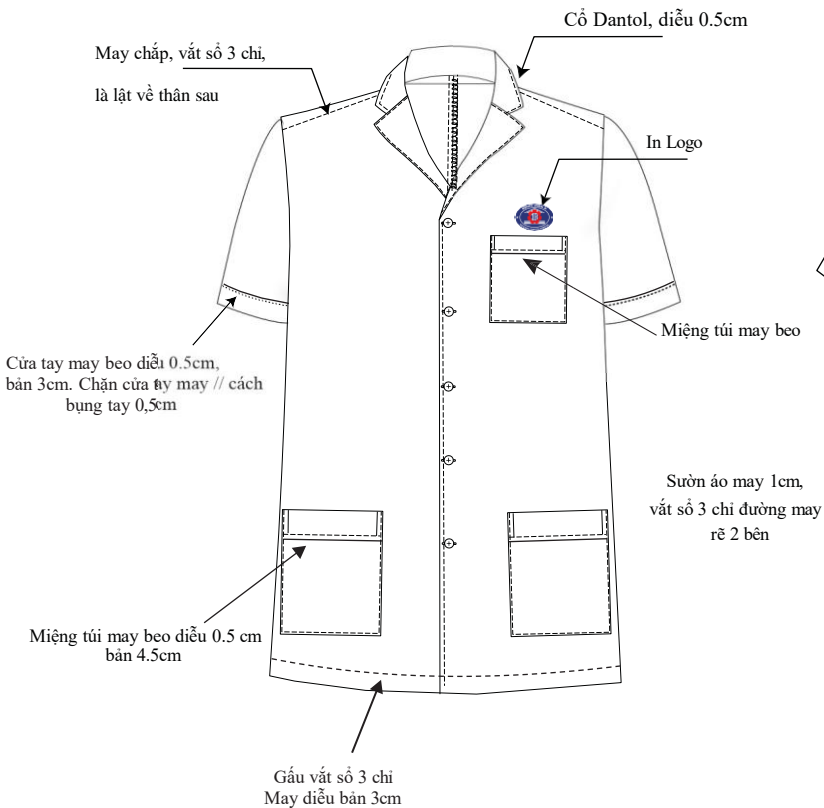


MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC

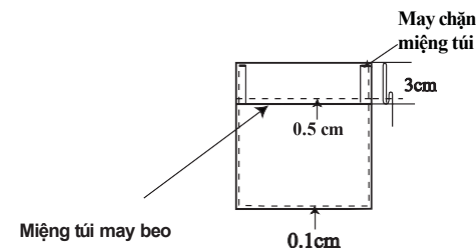
YÊU CẦU KỸ THUẬT KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC NAM

THÂN TRƯỚC

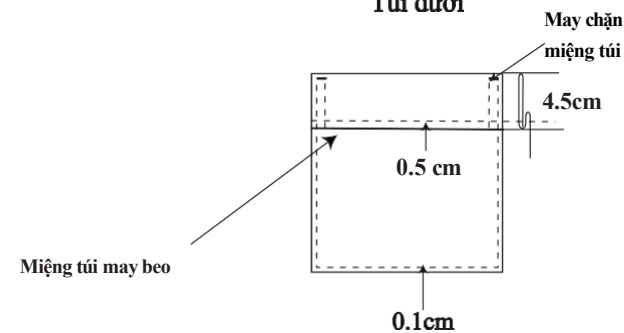
THÂN SAU



Túi ngực



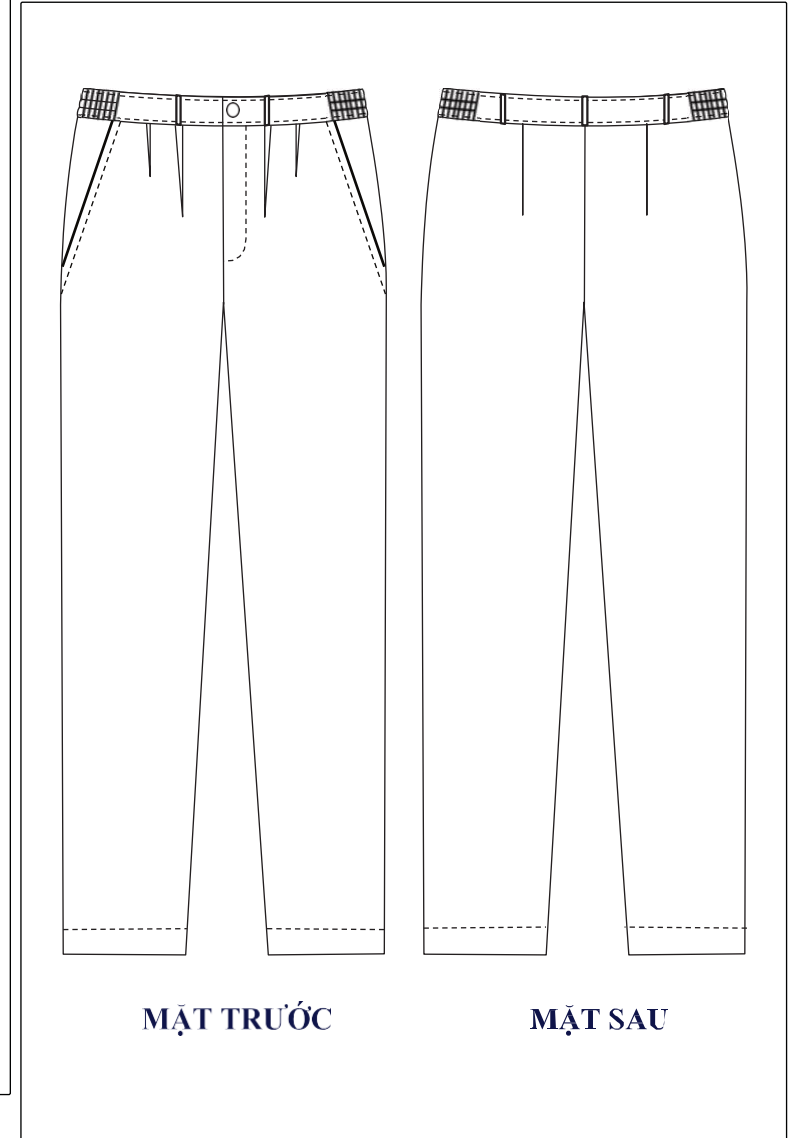
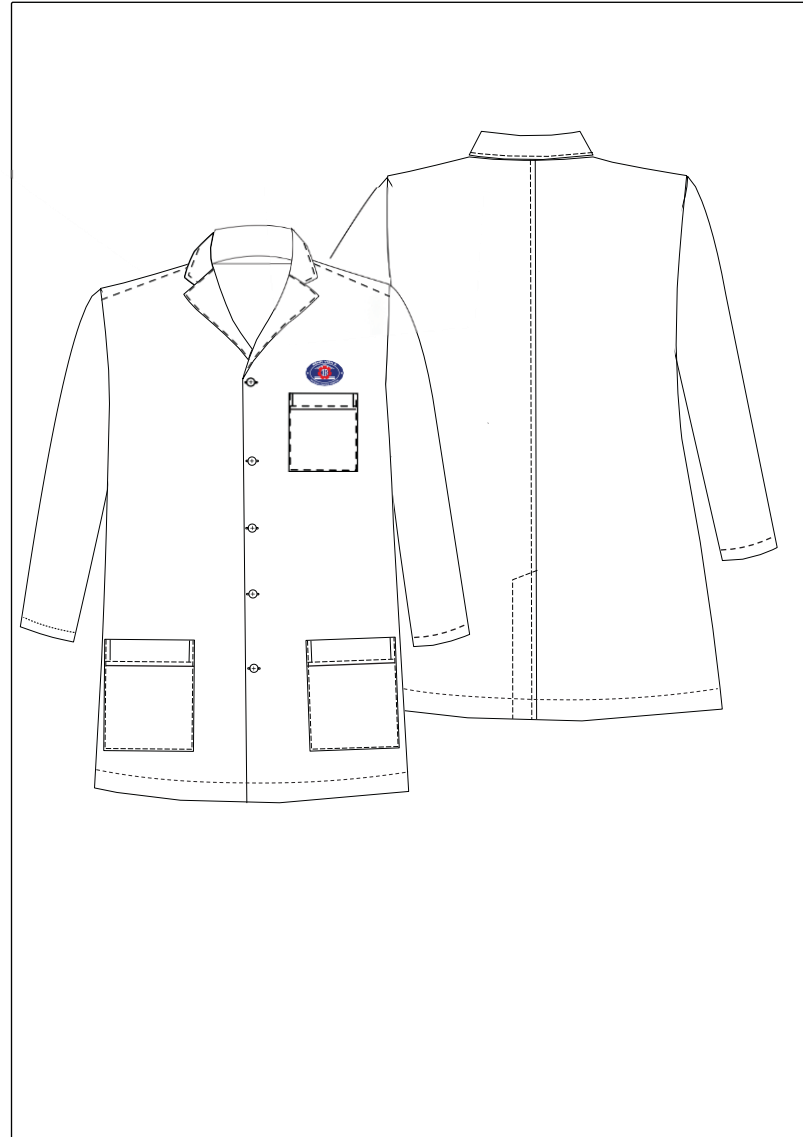
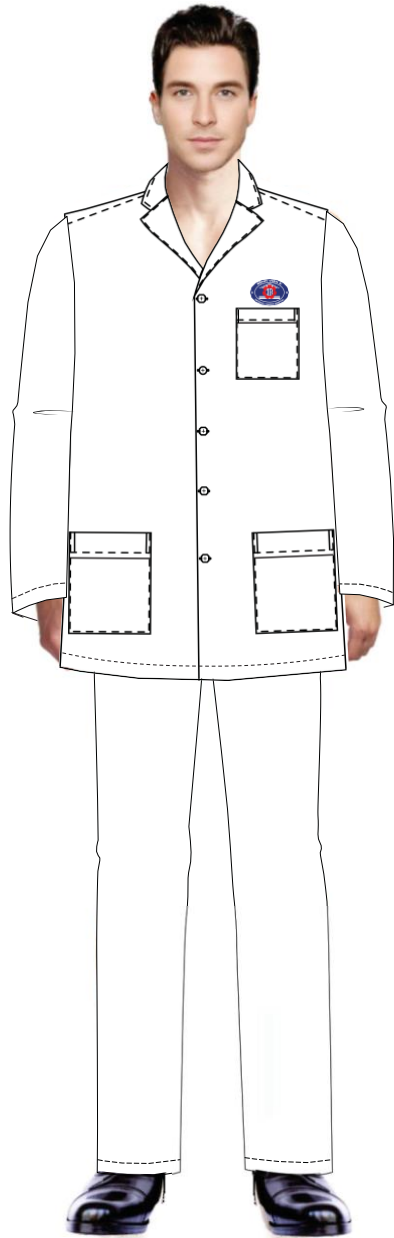
Túi dưới





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC

TRANG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC NAM

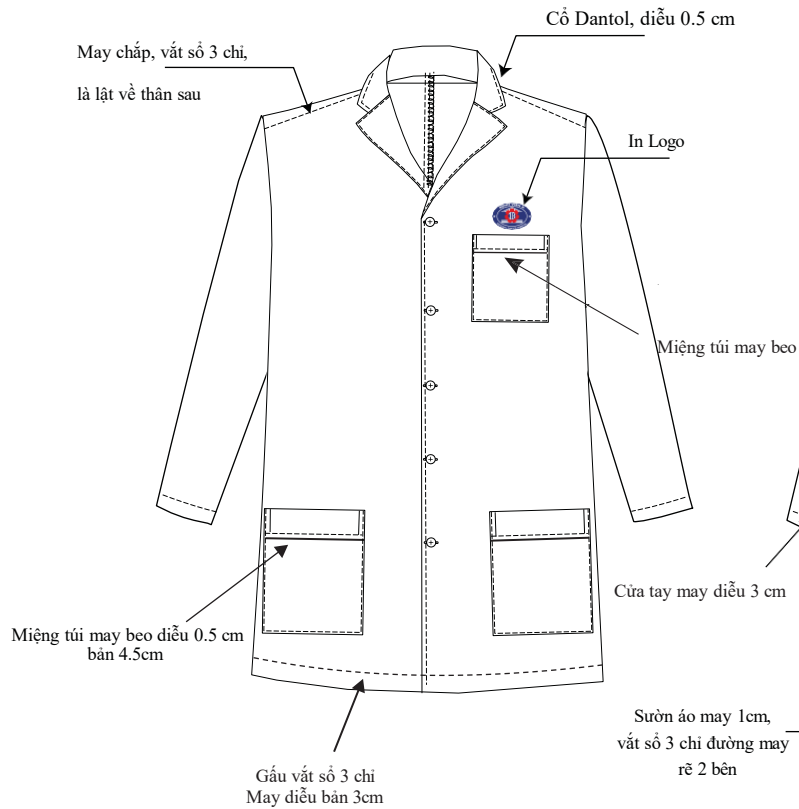




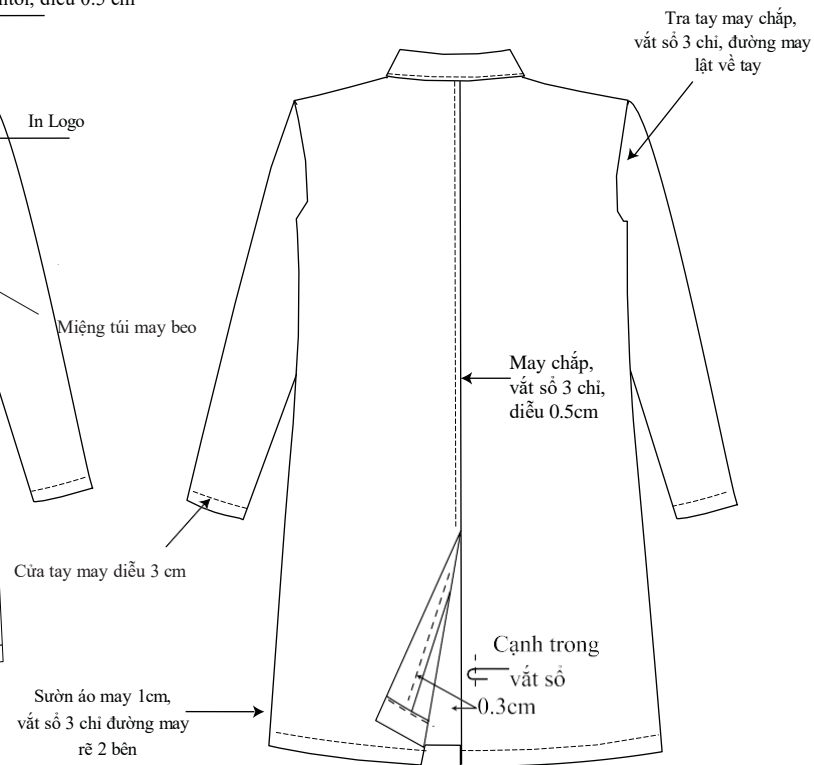
MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC

YÊU CẦU KỸ THUẬT KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC NAM

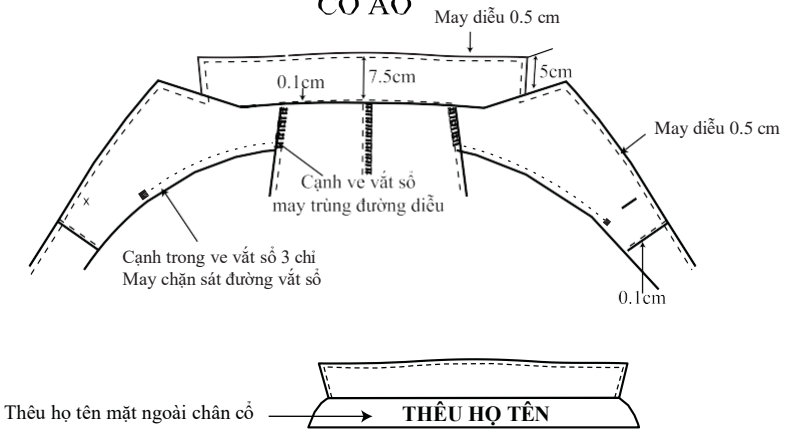
THÂN TRƯỚC



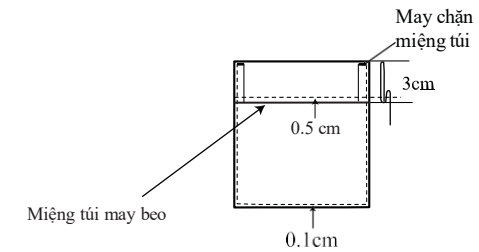
THÂN SAU



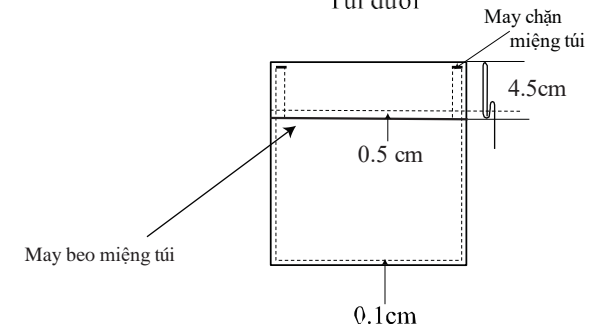
CỔ ÁO

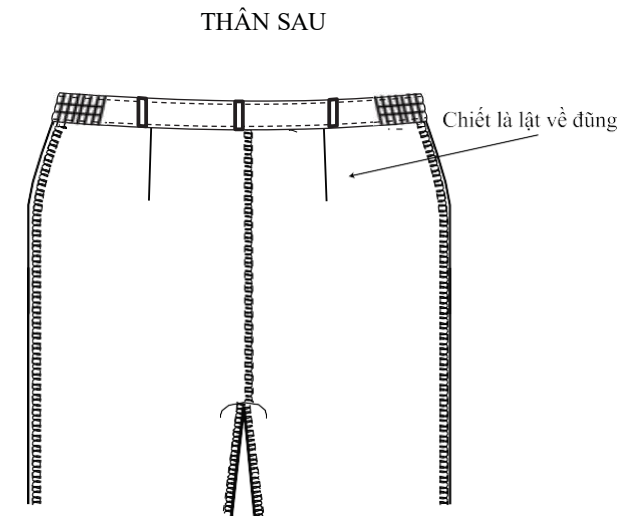
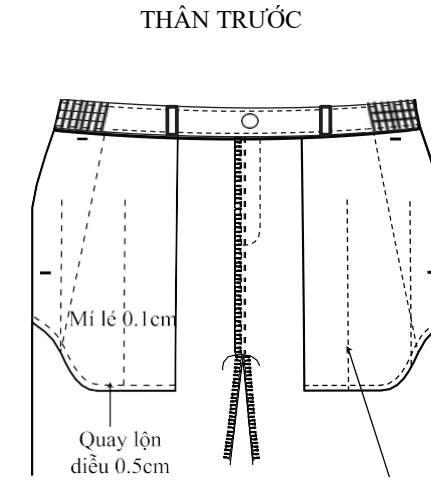
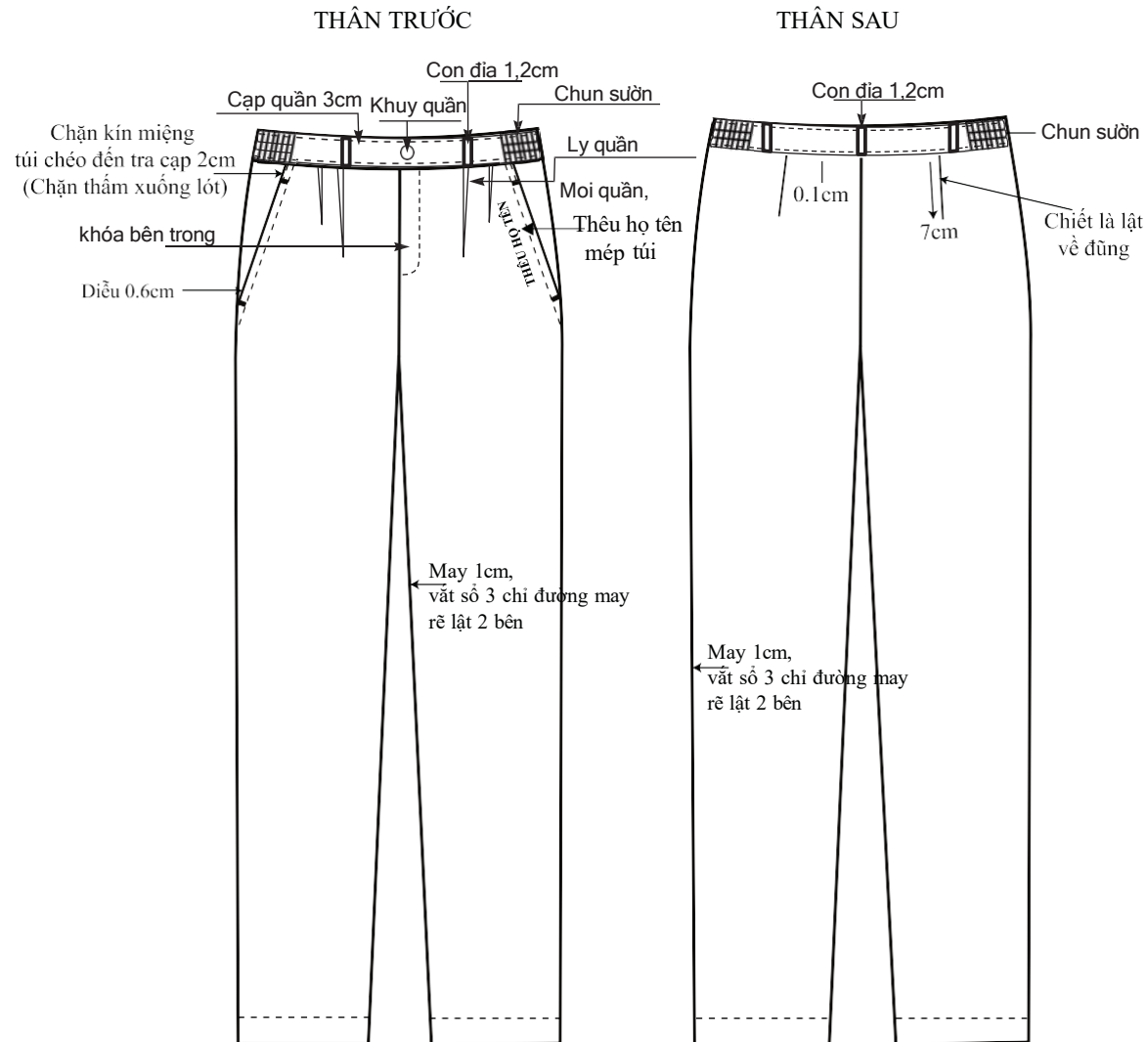


Túi ngực



Túi dưới

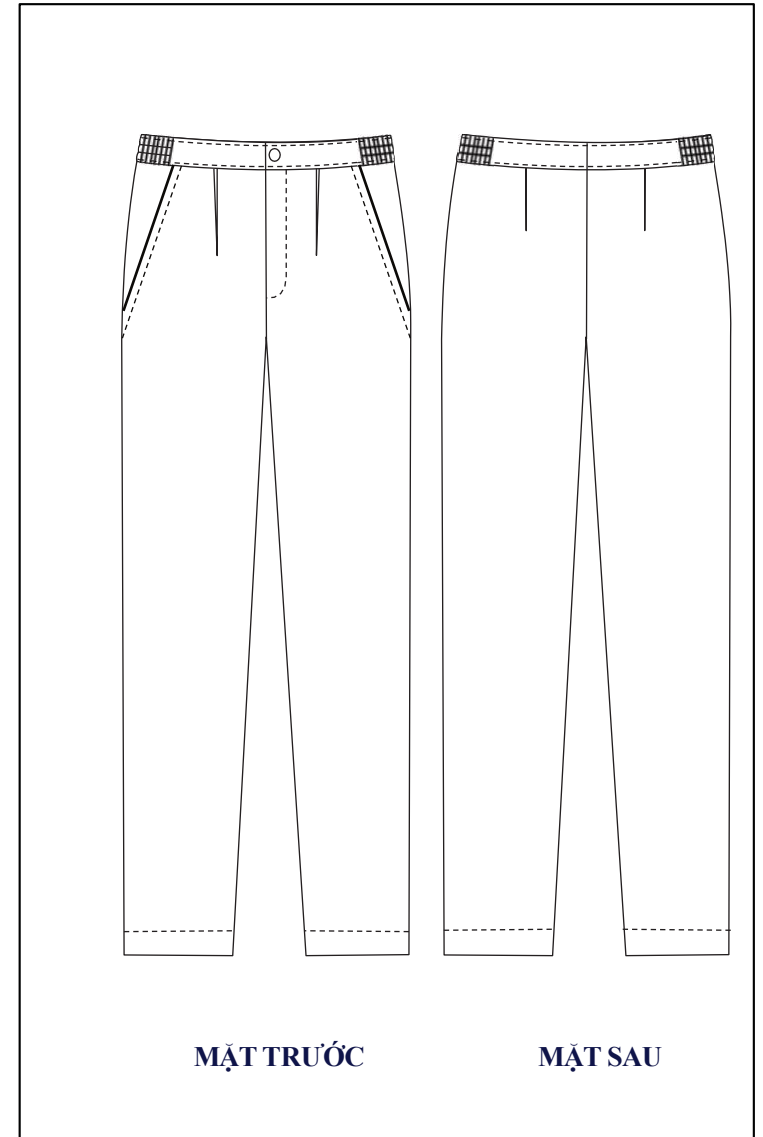
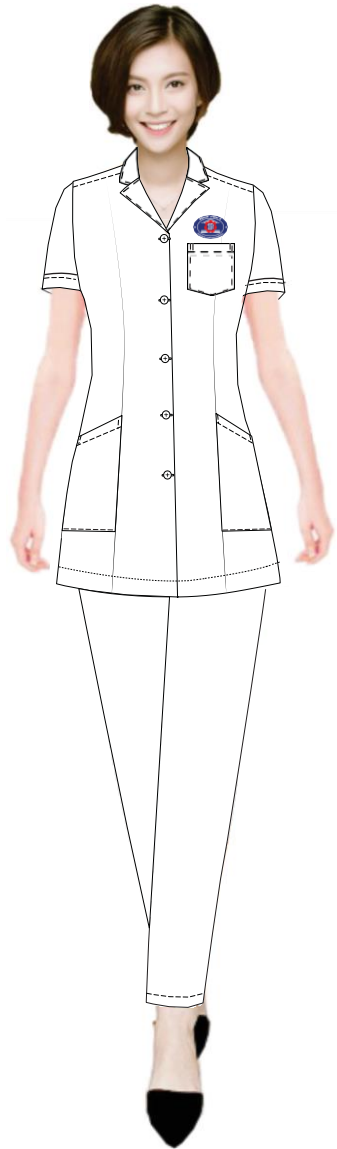






MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC

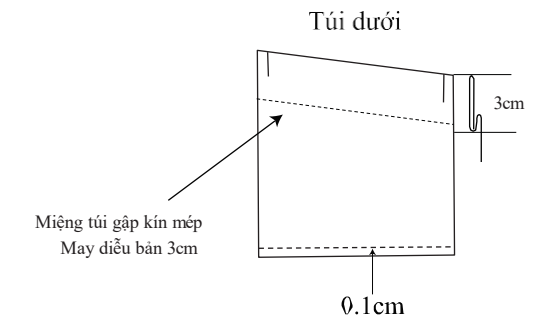
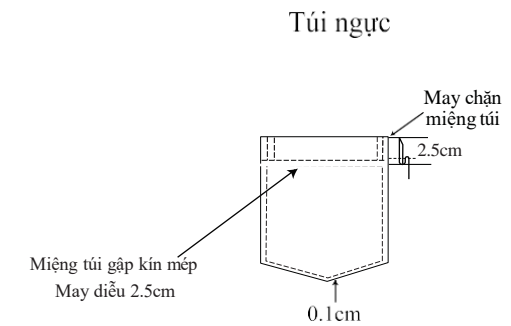
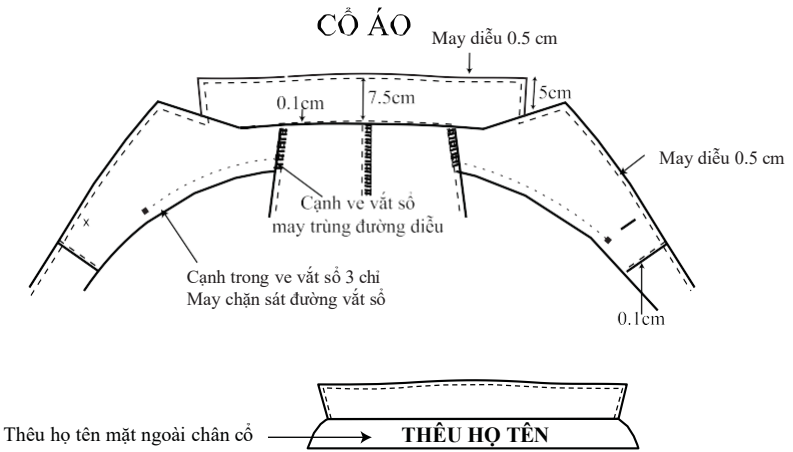
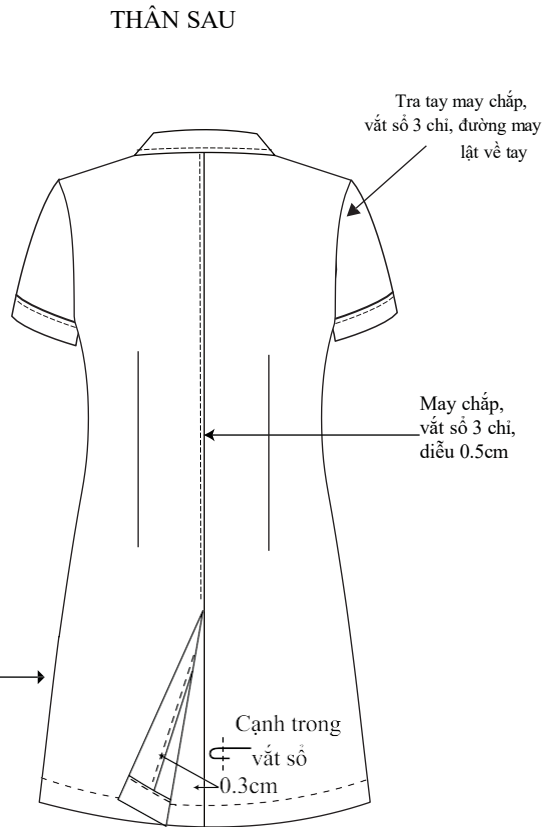
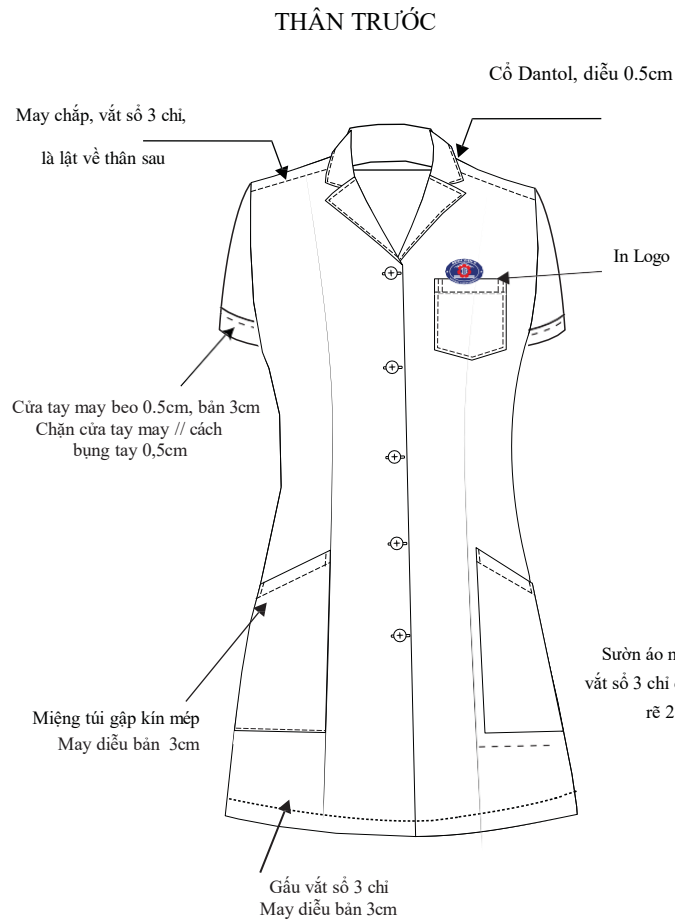
TRANG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC NỮ





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC

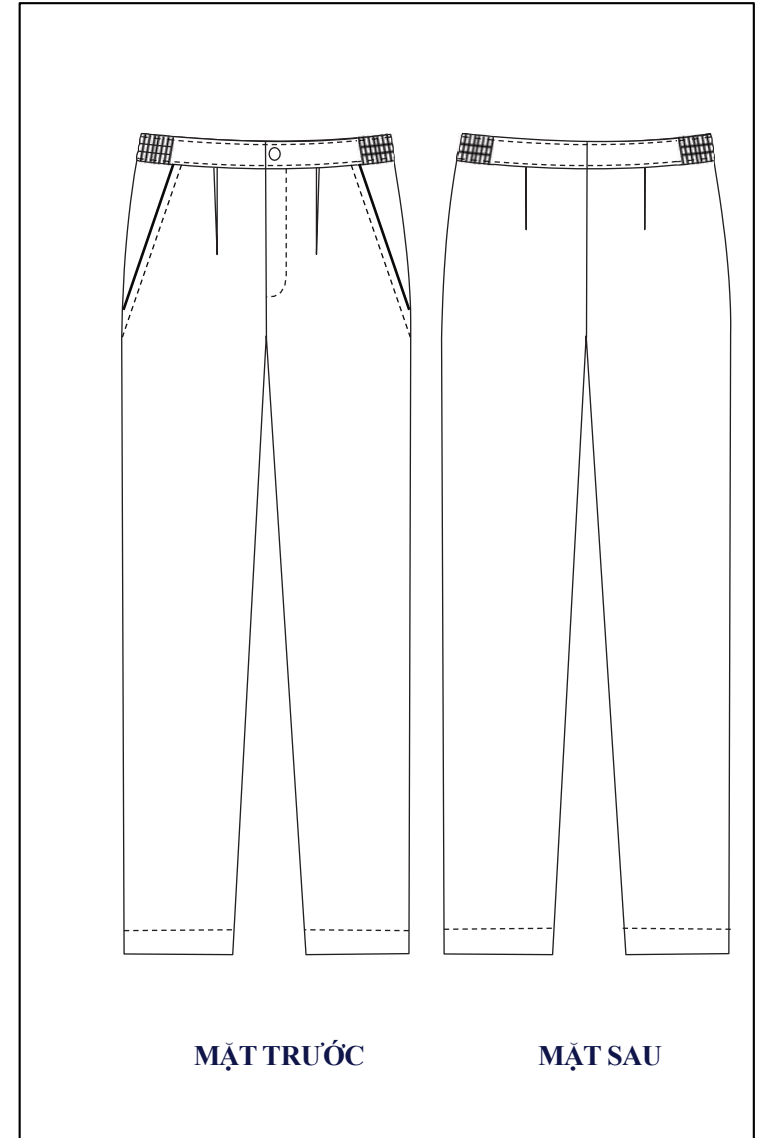
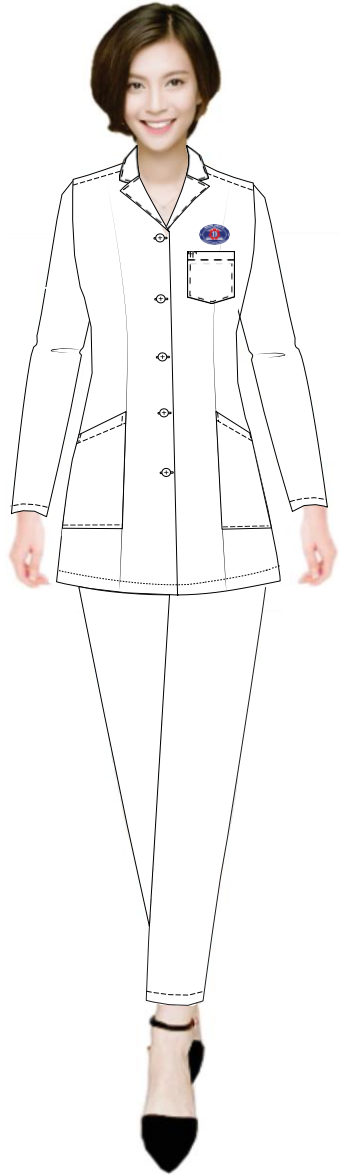
YÊU CẦU KỸ THUẬT KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC NỮ





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC

TRANG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC NỮ



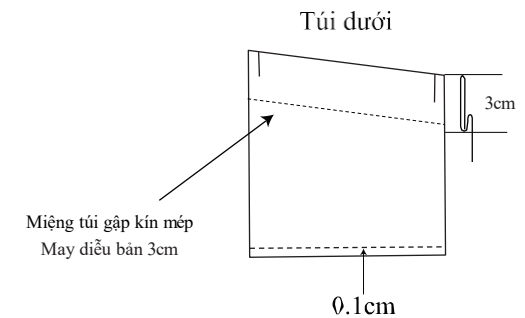
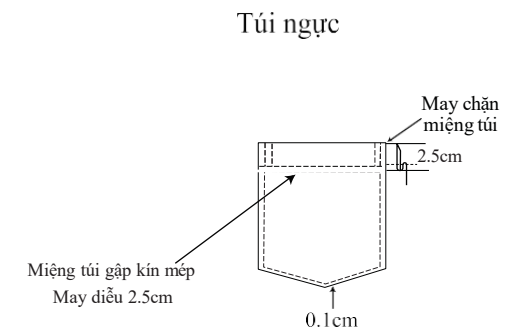
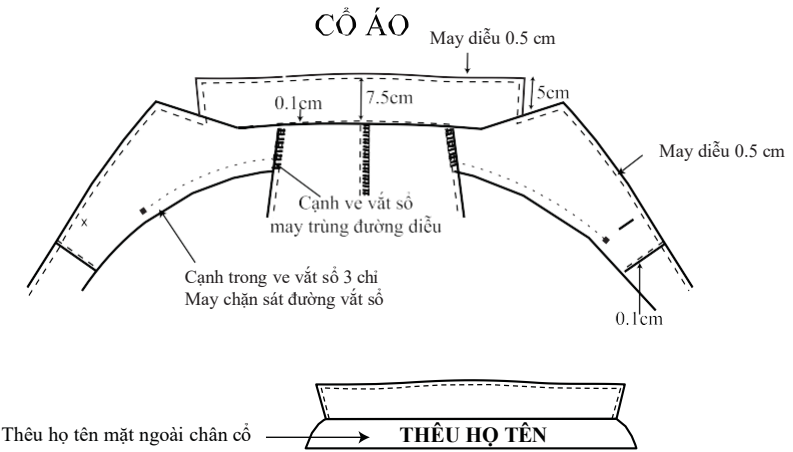
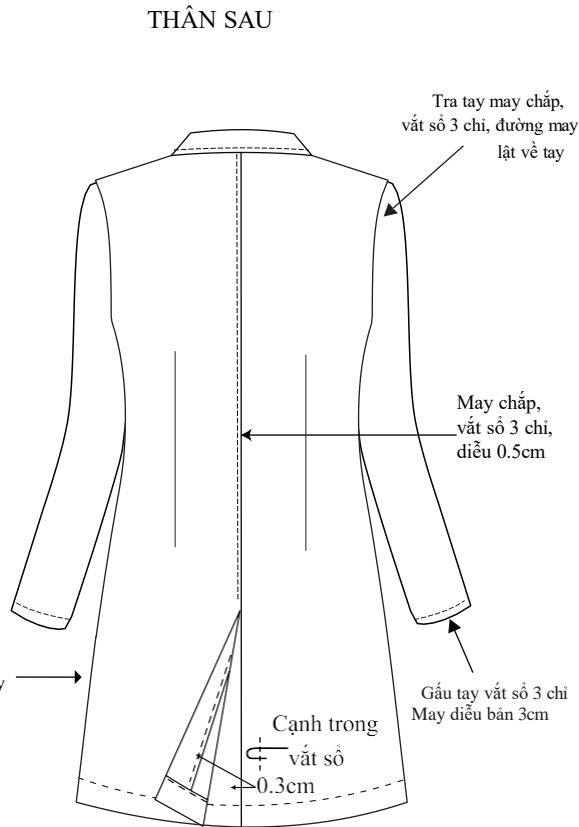
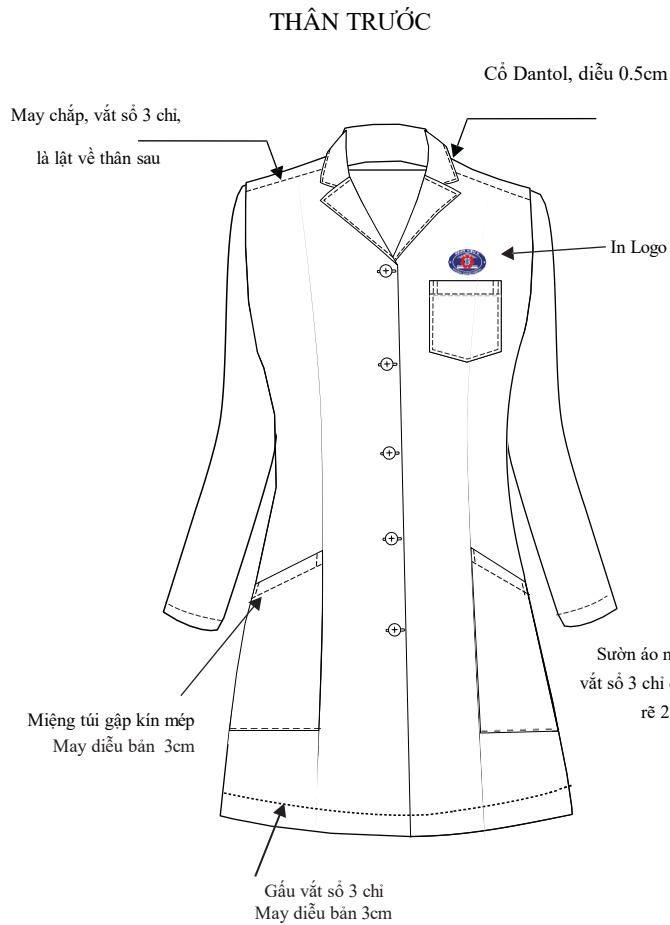
MẶT TRƯỚC

MẶT SAU

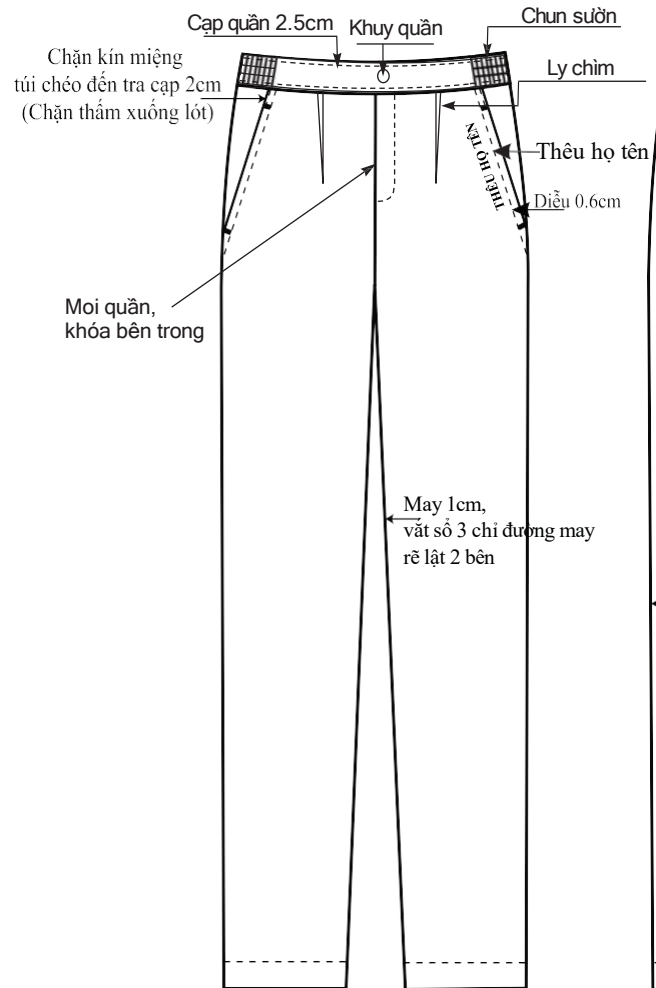


MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC

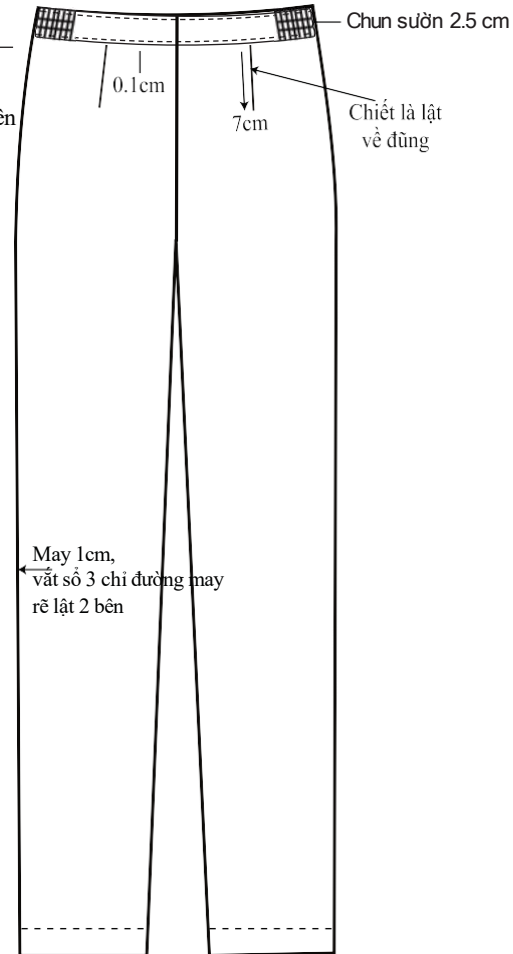
YÊU CẦU KỸ THUẬT KTV, CỬ NHÂN, KỸ SƯ VÀ CÁC CHỨC DANH KHÁC NỮ



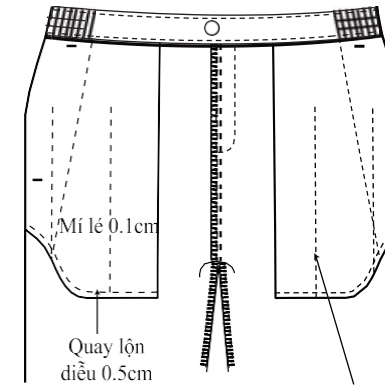
THÂN TRƯỚC



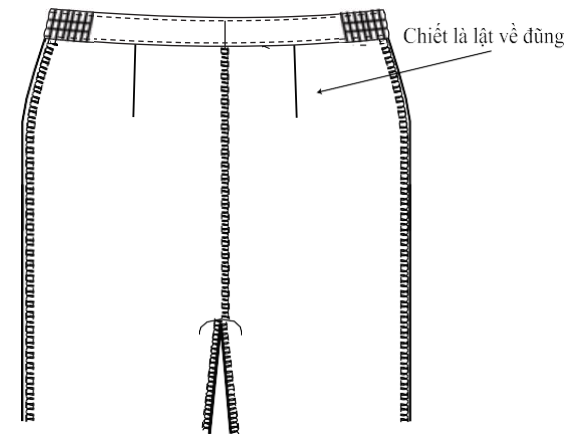
THÂN SAU



THÂN TRƯỚC



THÂN SAU



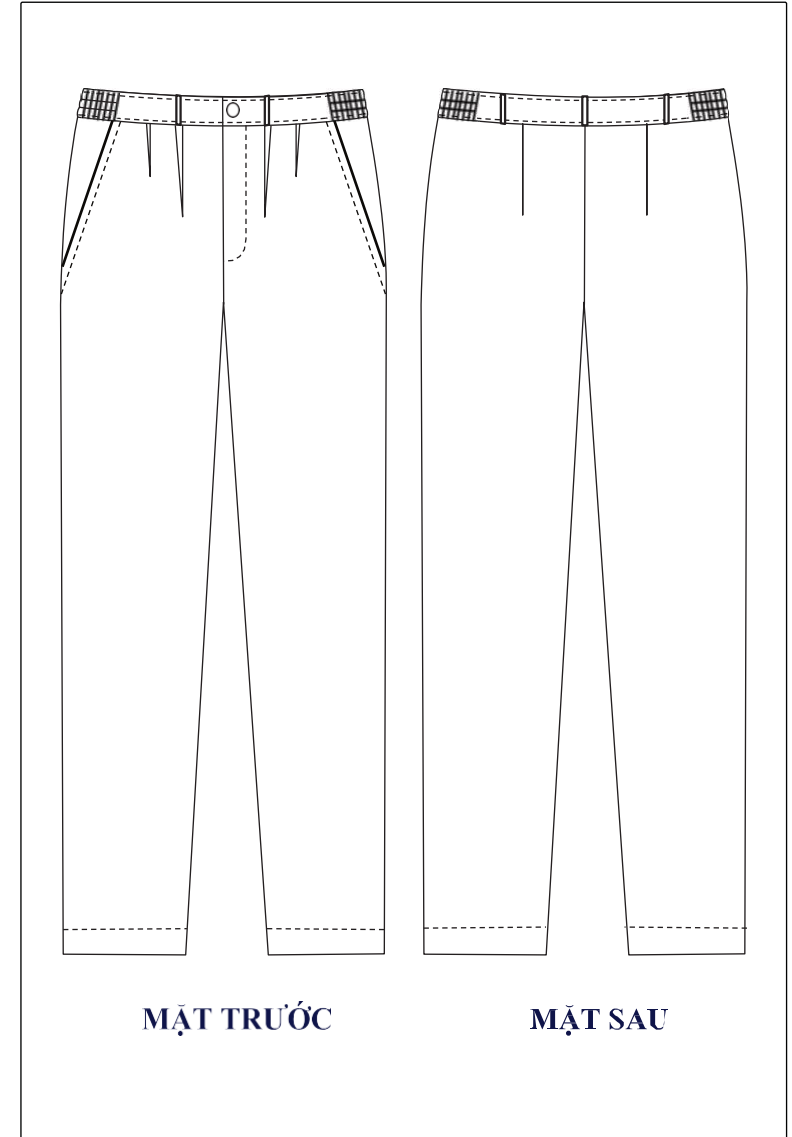
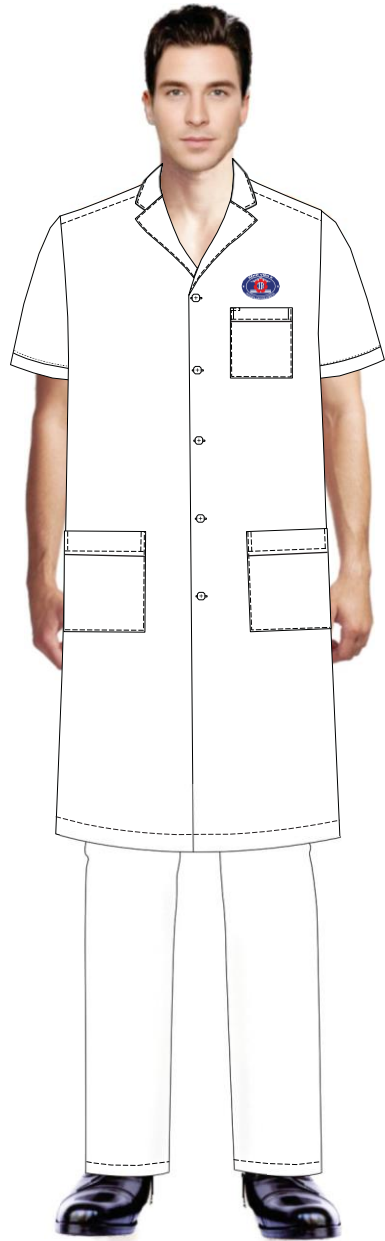
TRANG PHỤC DƯỢC SỸ





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC DƯỢC SỸ

TRANG PHỤC DƯỢC SỸ NAM



MẶT TRƯỚC

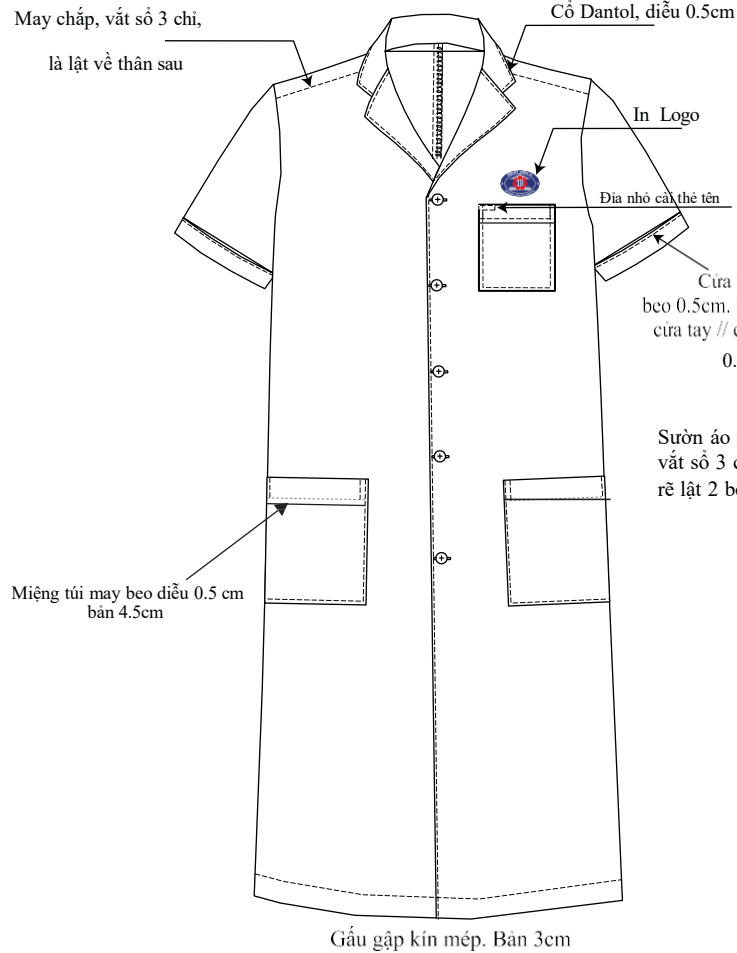
MẶT SAU



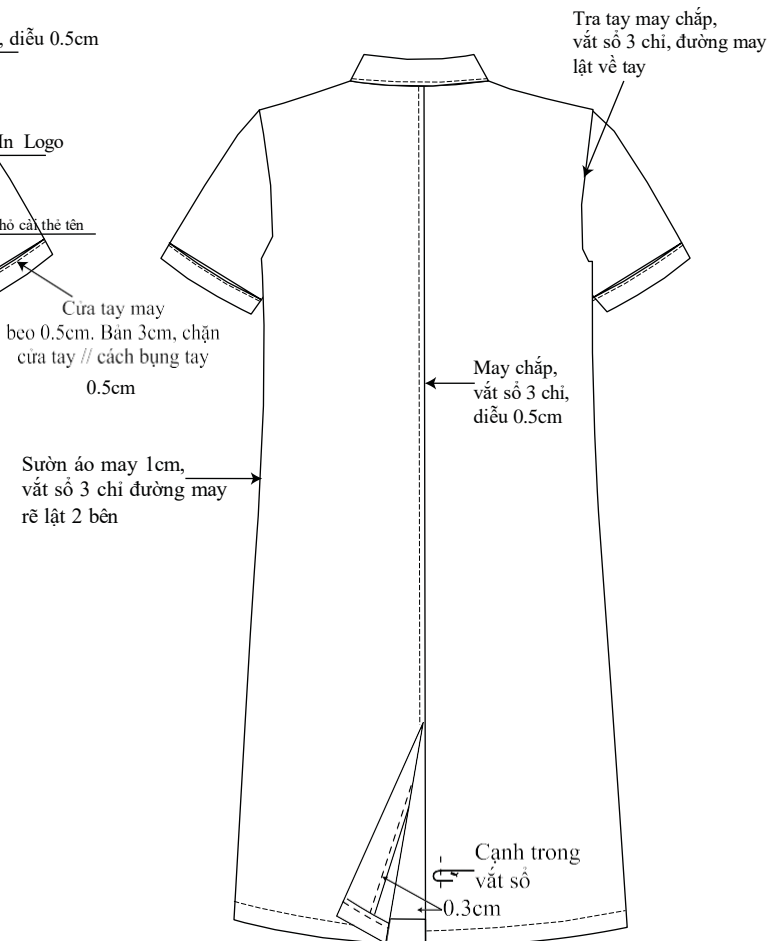
MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC DƯỢC SỸ

YÊU CẦU KỸ THUẬT DƯỢC SỸ NAM

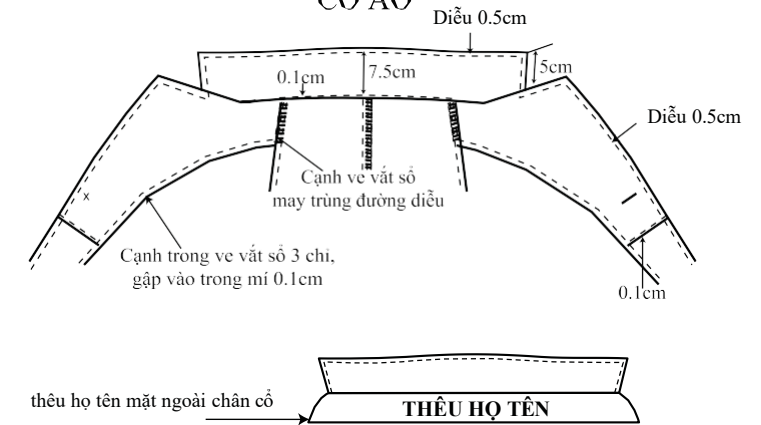
THÂN TRƯỚC



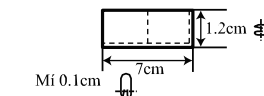
THÂN SAU



CỔ ÁO

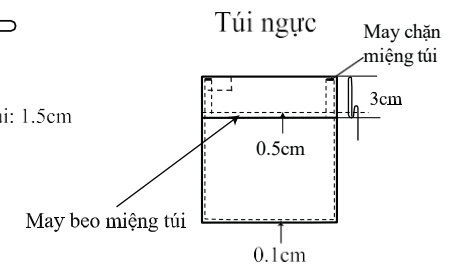


Đĩa cài bút (Chia làm 2 phần bằng nhau $7/2=3.5$ cm)

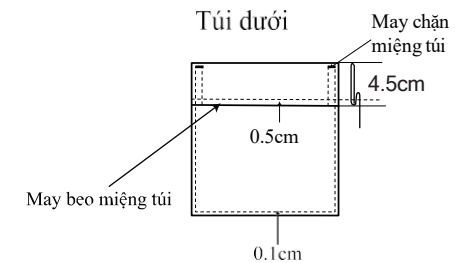


Đặt dây cài bút cách miệng túi: 1.5cm (không lộ đầu bút)

Túi ngực



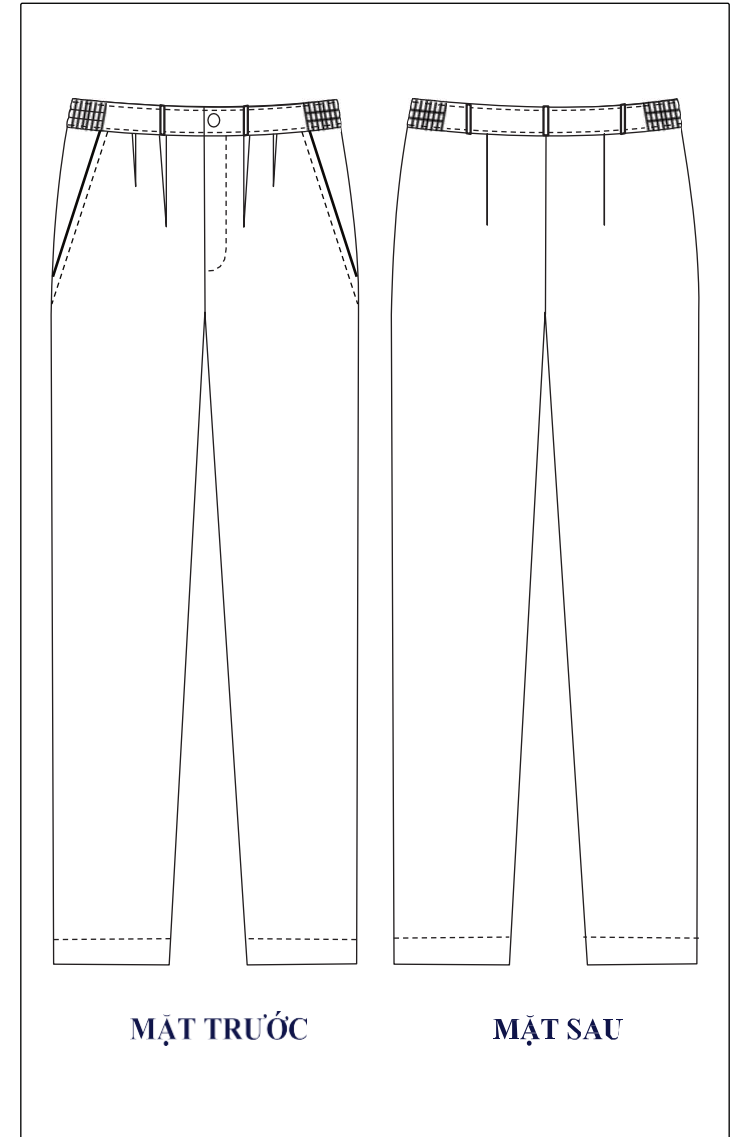
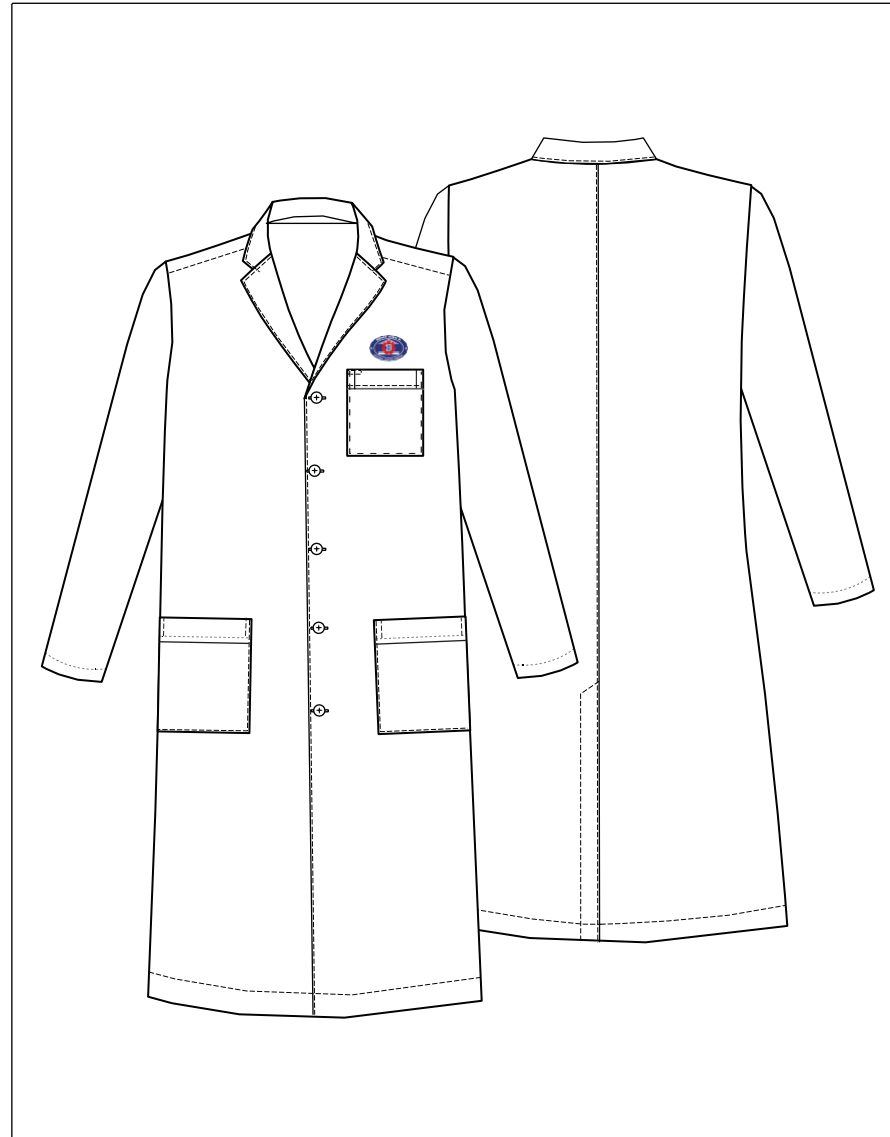
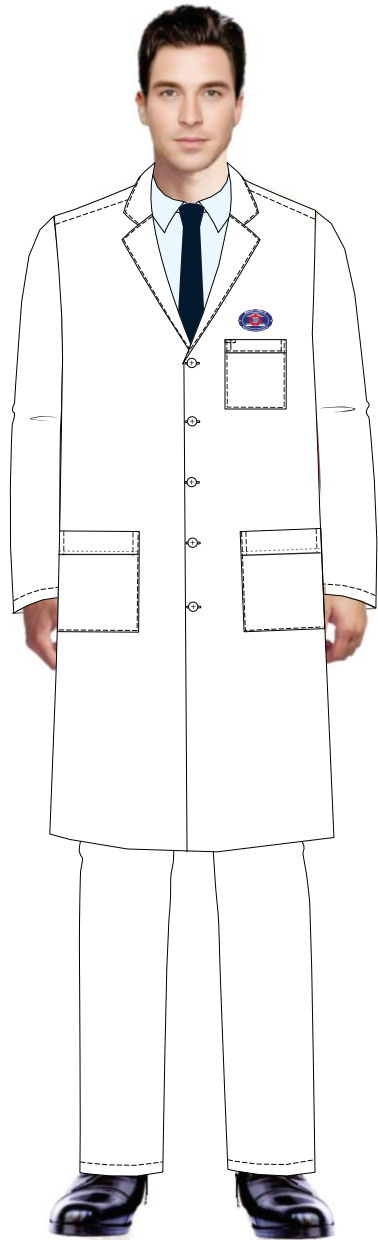
Túi dưới





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC DƯỢC SỸ

TRANG PHỤC DƯỢC SỸ NAM



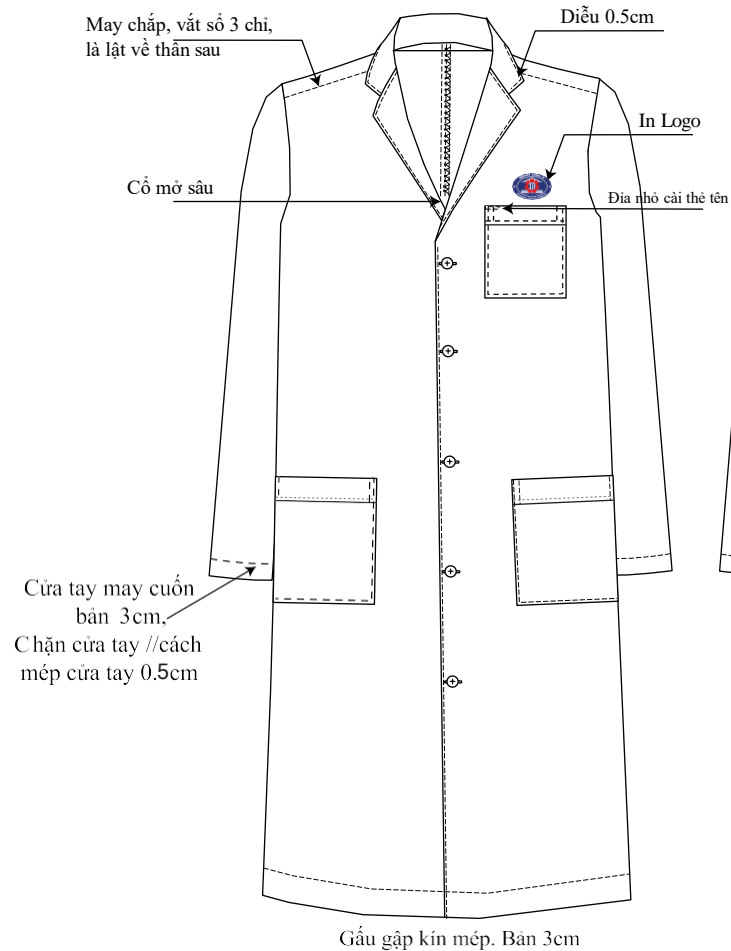
MẶT TRƯỚC

MẶT SAU

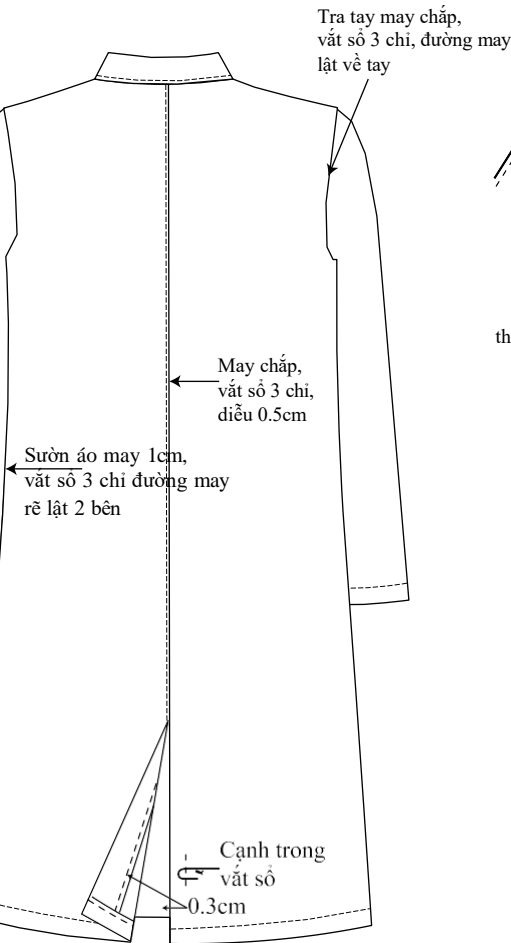
MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC DƯỢC SỸ

YÊU CẦU KỸ THUẬT DƯỢC SỸ NAM

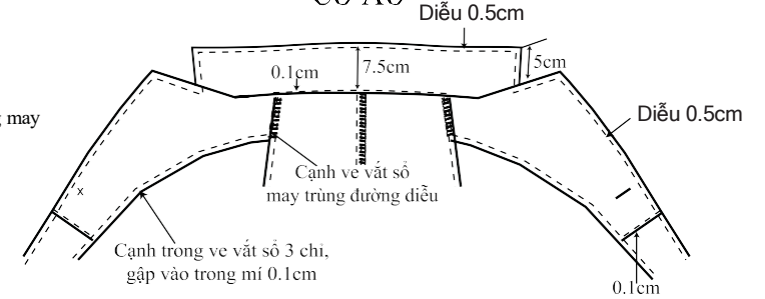
THÂN TRƯỚC



THÂN SAU



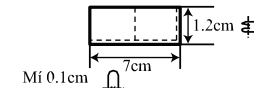
CỔ ÁO



thêu họ tên mặt ngoài chân cổ

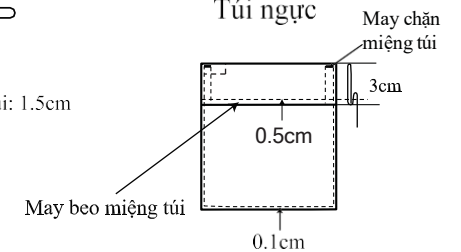
THÊU HỌ TÊN

Đĩa cài bút (Chia làm 2 phần bằng nhau $7/2=3.5$ cm)

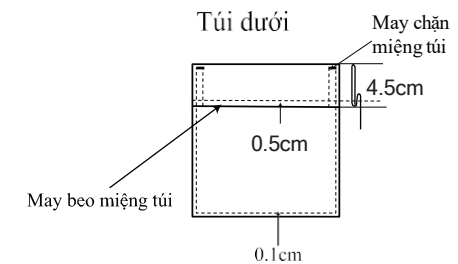


Đặt dây cài bút cách miệng túi: 1.5cm (không lộ đầu bút)

Túi ngực

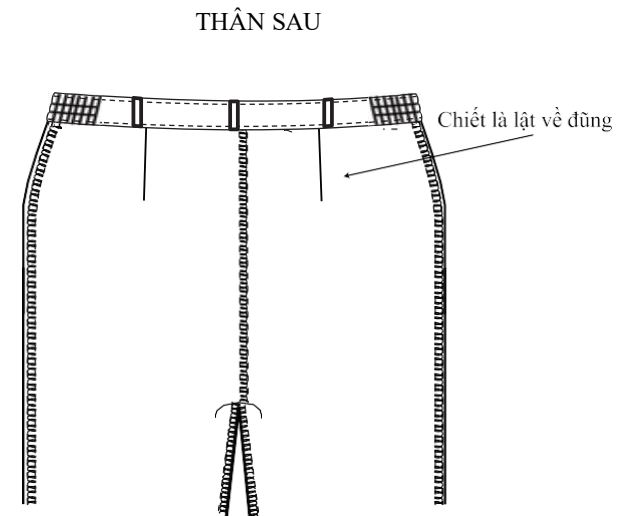
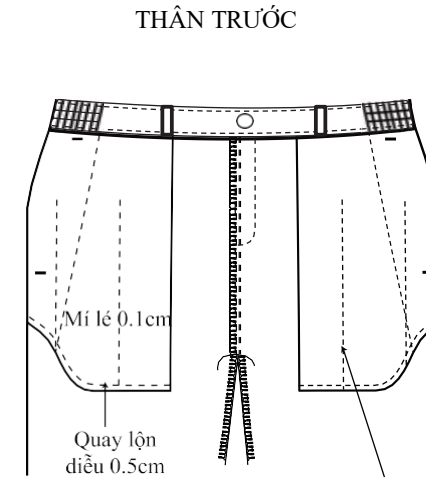
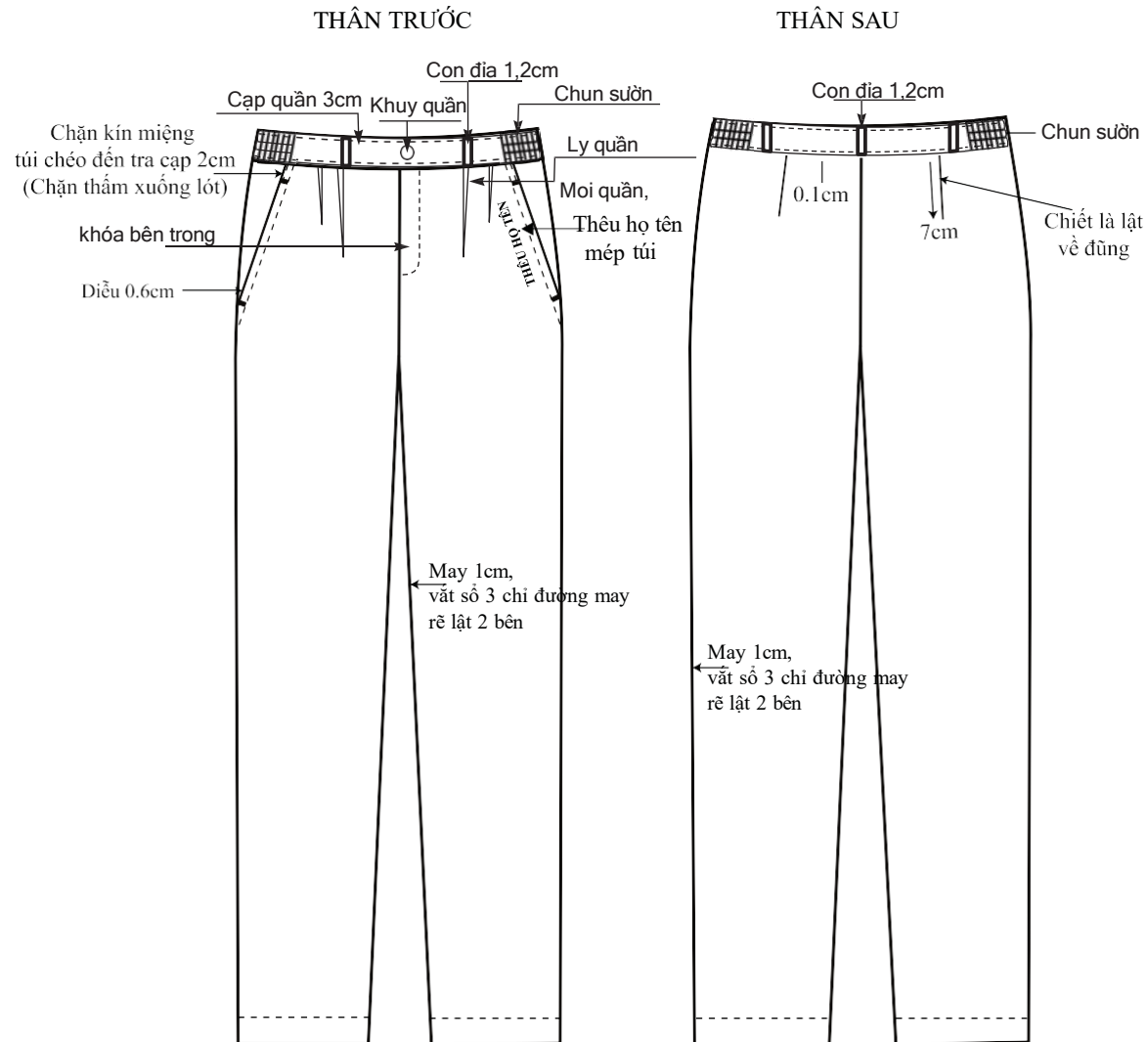


Túi dưới



MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC DƯỢC SỸ

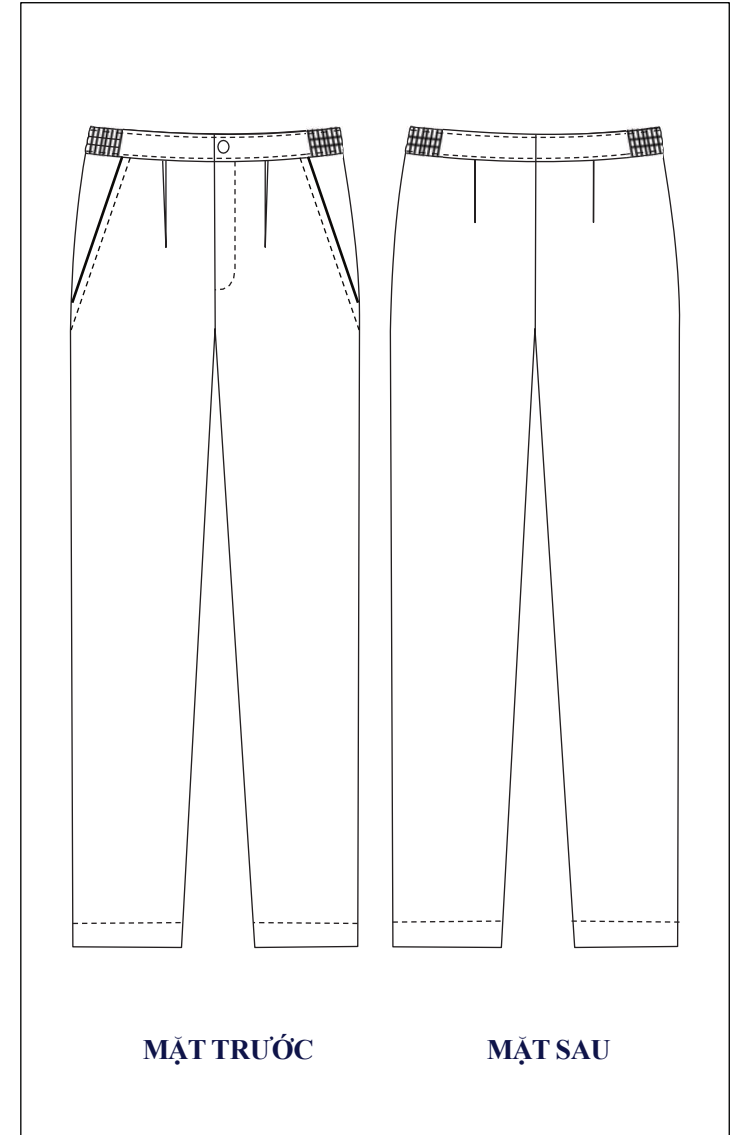
YÊU CẦU KỸ THUẬT QUẦN NAM





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC DƯỢC SỸ

TRANG PHỤC DƯỢC SỸ NỮ

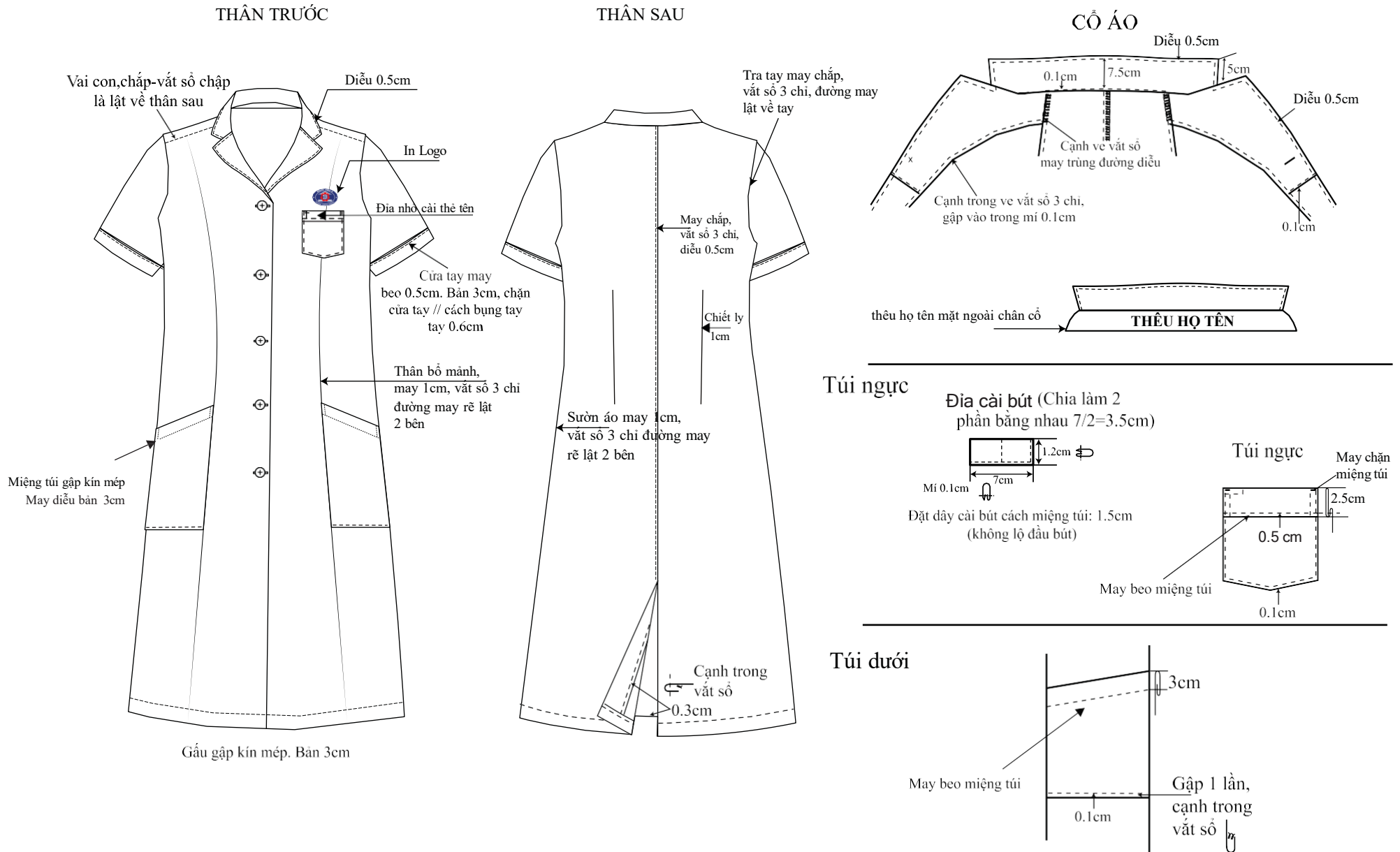


MẶT TRƯỚC

MẶT SAU

MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC DƯỢC SỸ

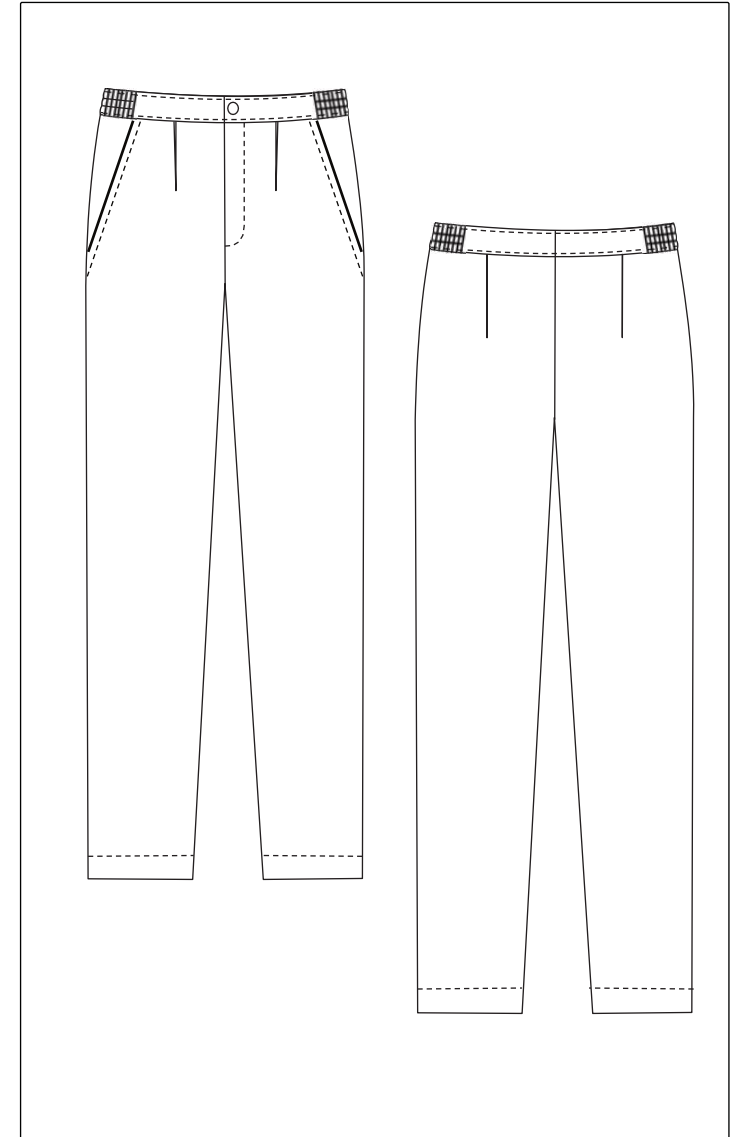
YÊU CẦU KỸ THUẬT DƯỢC SỸ NỮ





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC DƯỢC SỸ

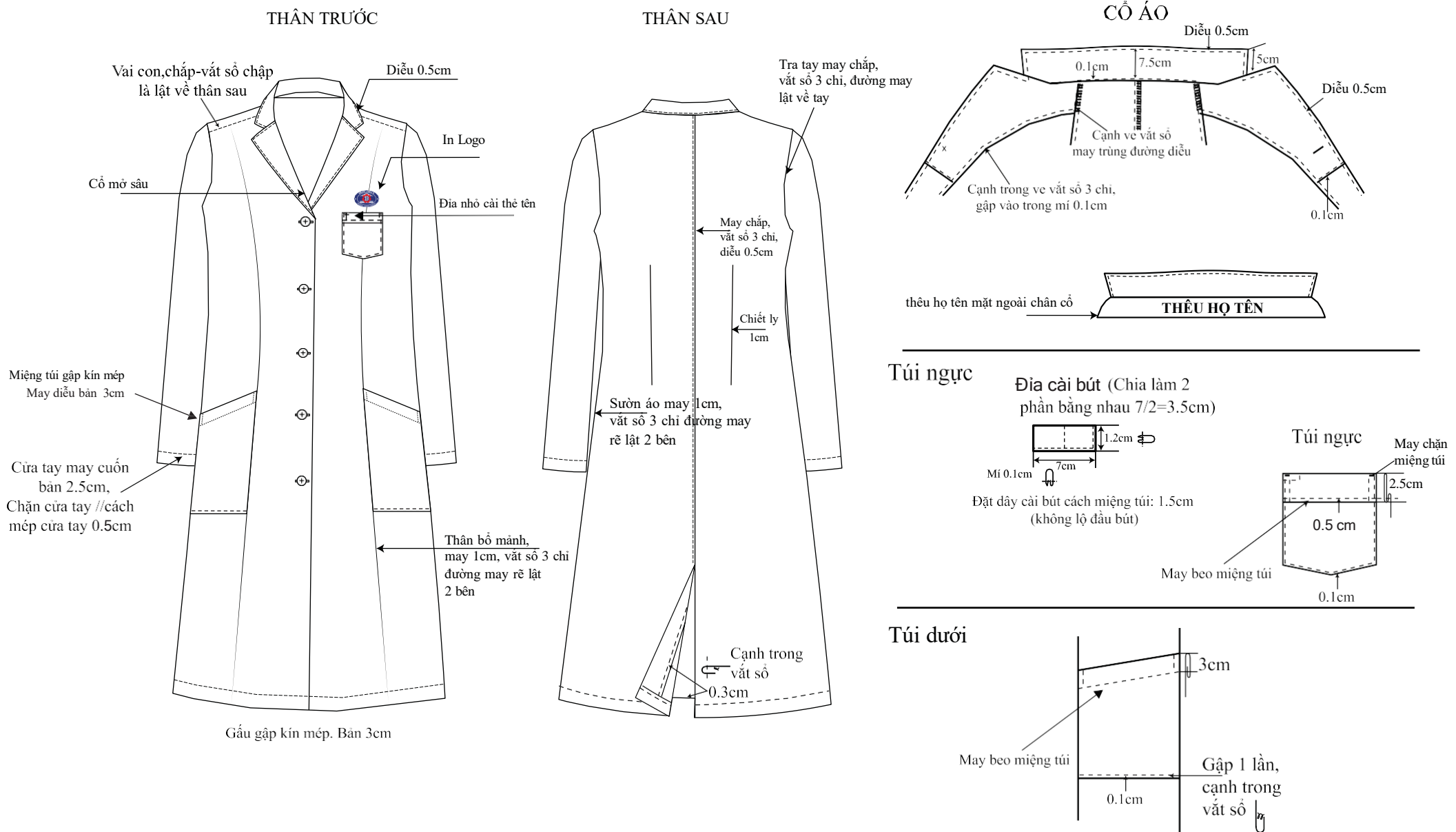
TRANG PHỤC DƯỢC SỸ NỮ





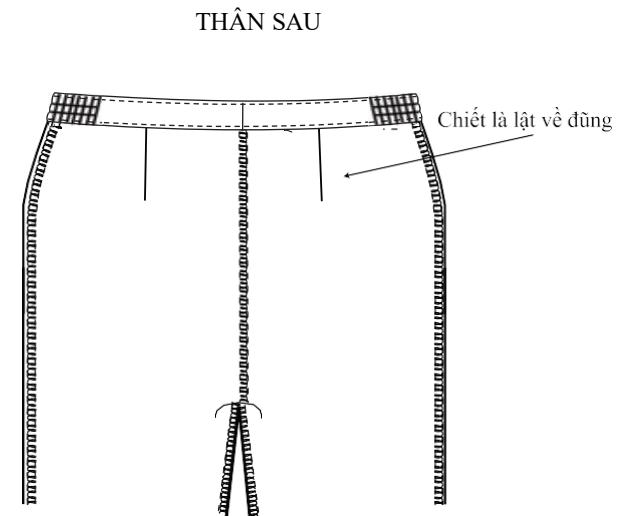
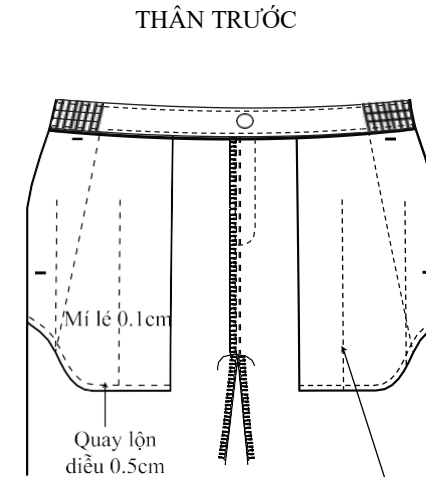
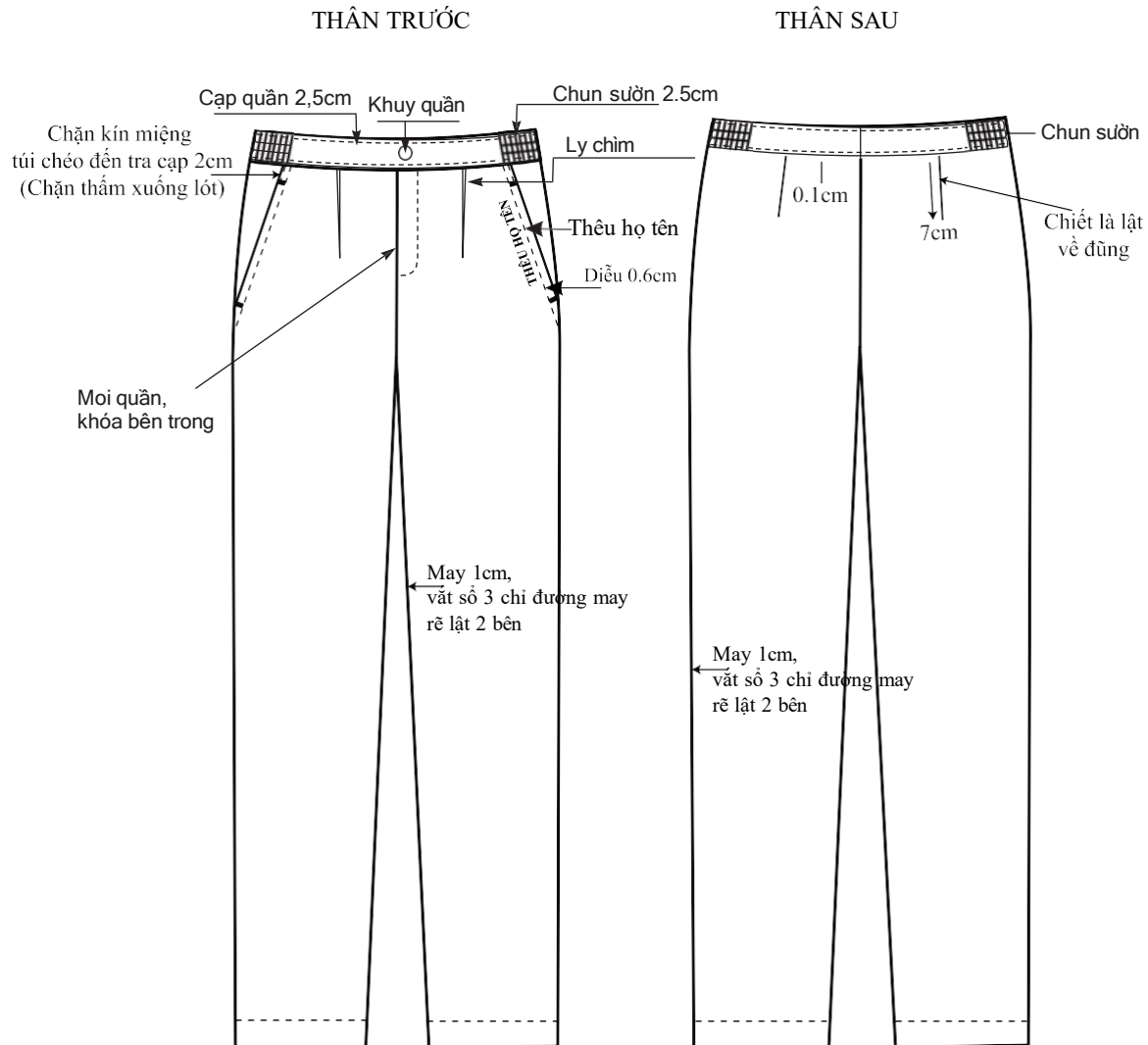
MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC DƯỢC SỸ

YÊU CẦU KỸ THUẬT DƯỢC SỸ NỮ



MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC DƯỢC SỸ

YÊU CẦU KỸ THUẬT QUẦN NỮ



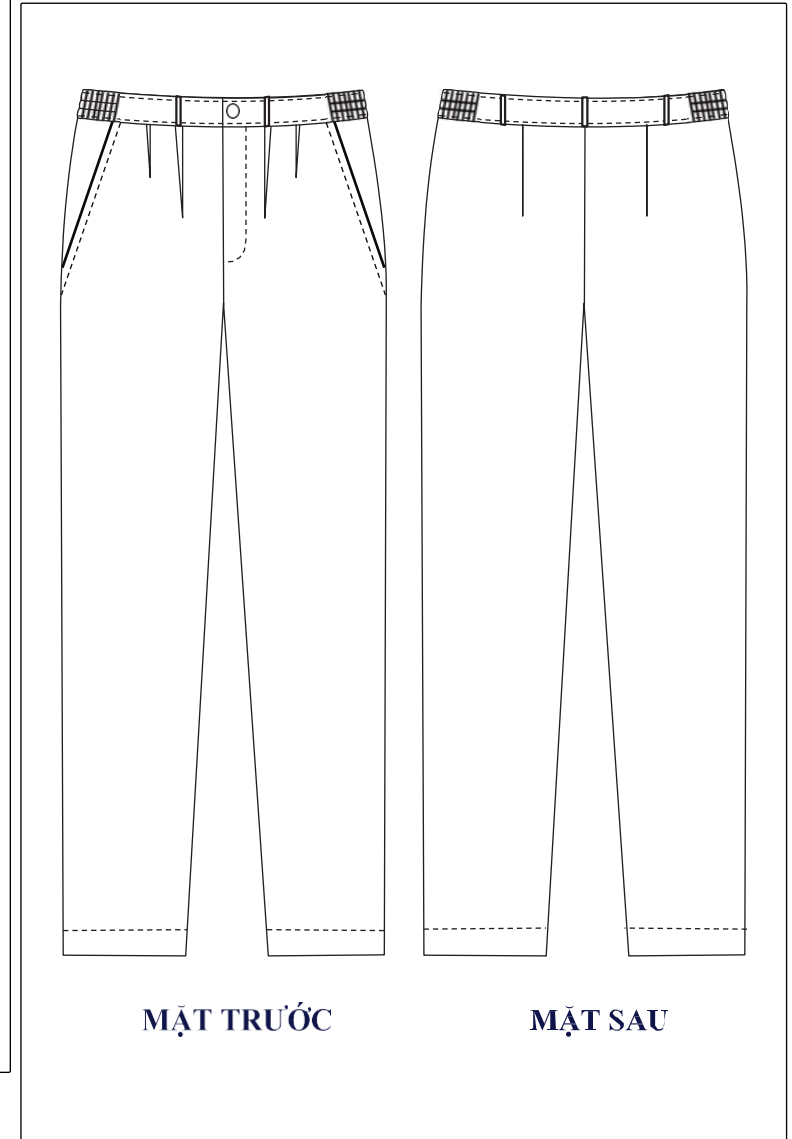
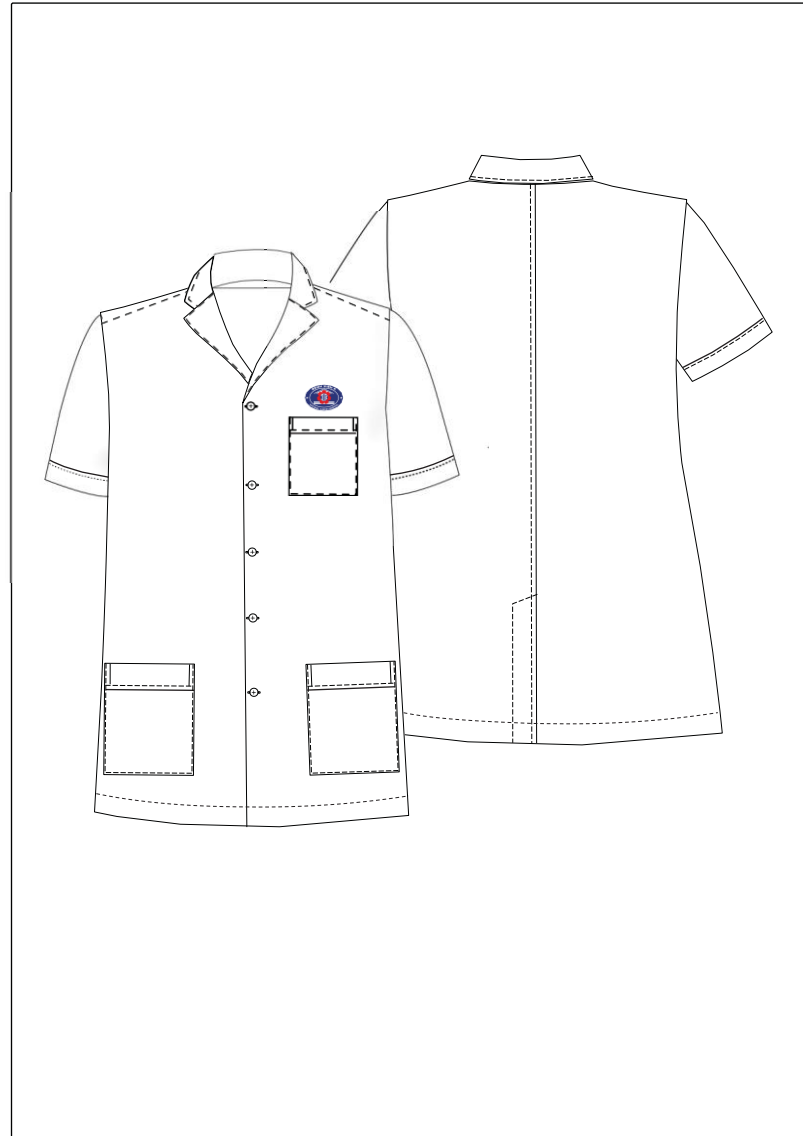
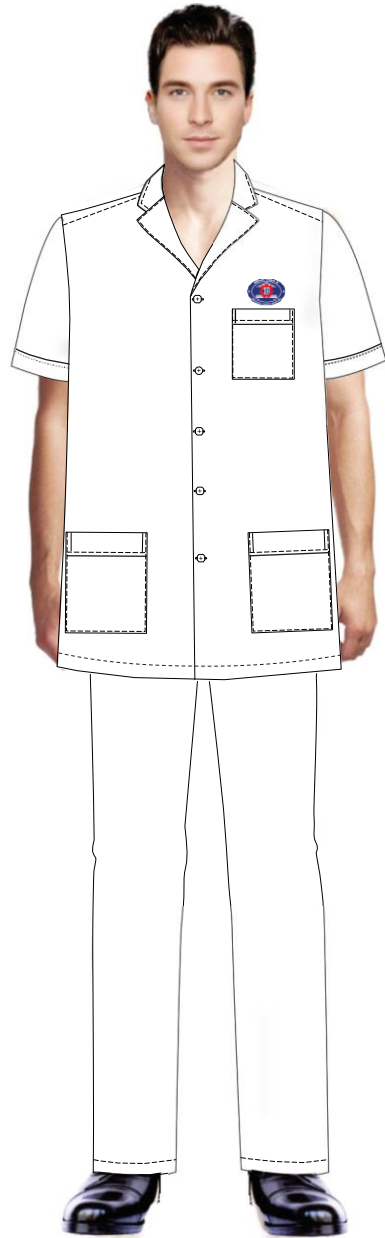
TRANG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG

TRANG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG NAM



MẶT TRƯỚC

MẶT SAU

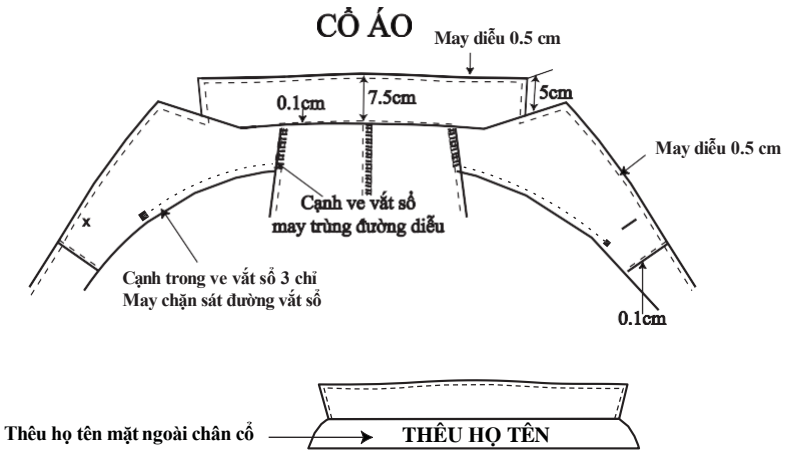
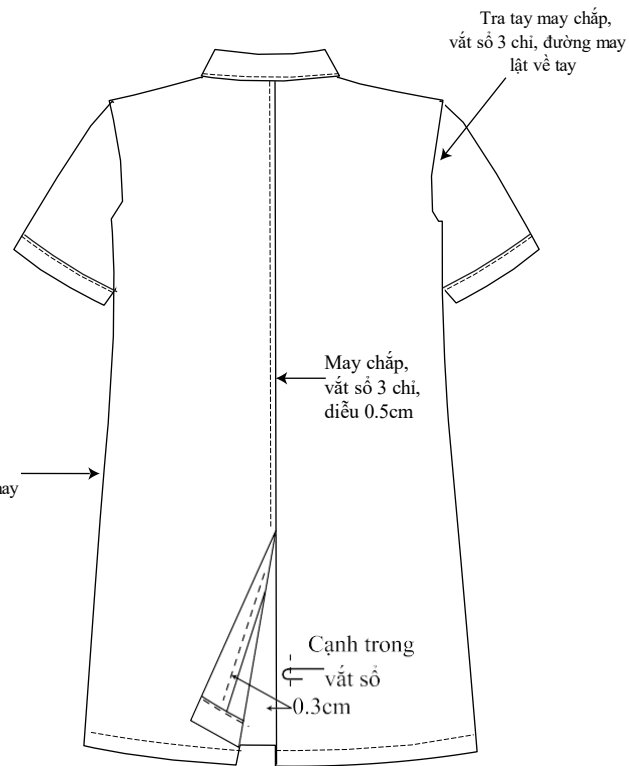
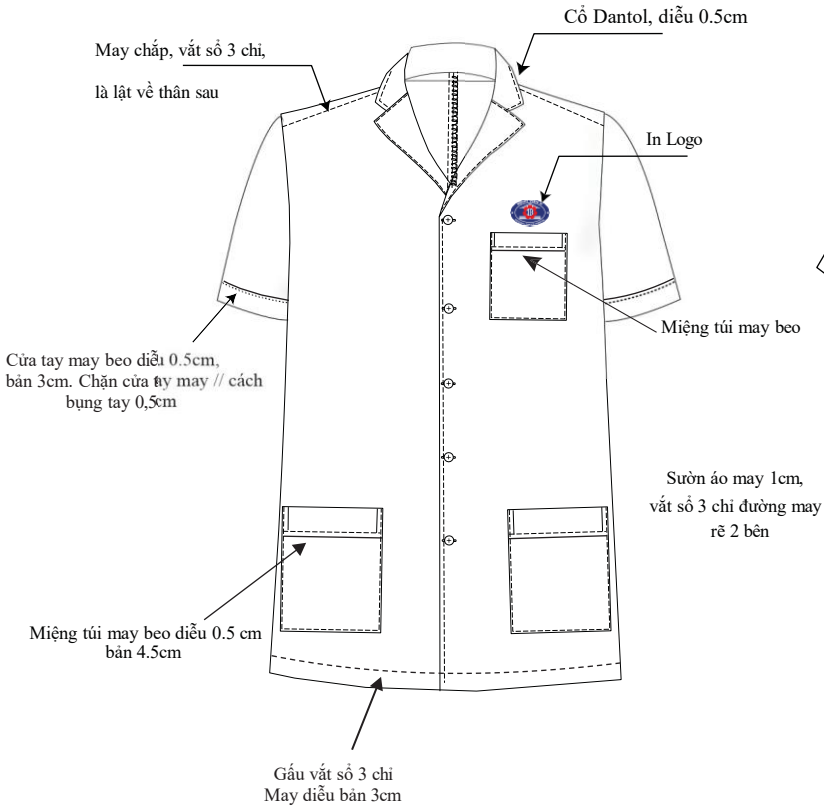


MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG

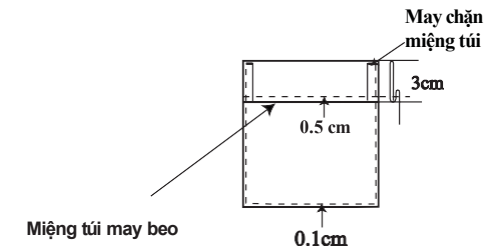
YÊU CẦU KỸ THUẬT NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG NAM

THÂN TRƯỚC

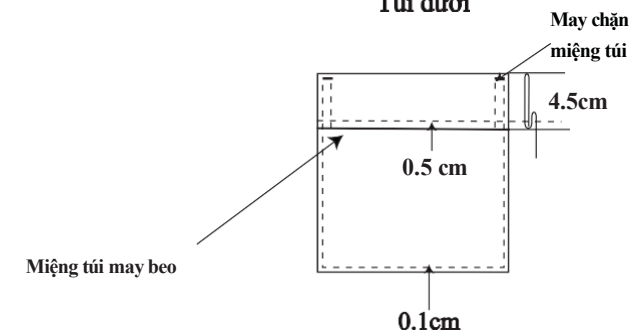
THÂN SAU



Túi ngực



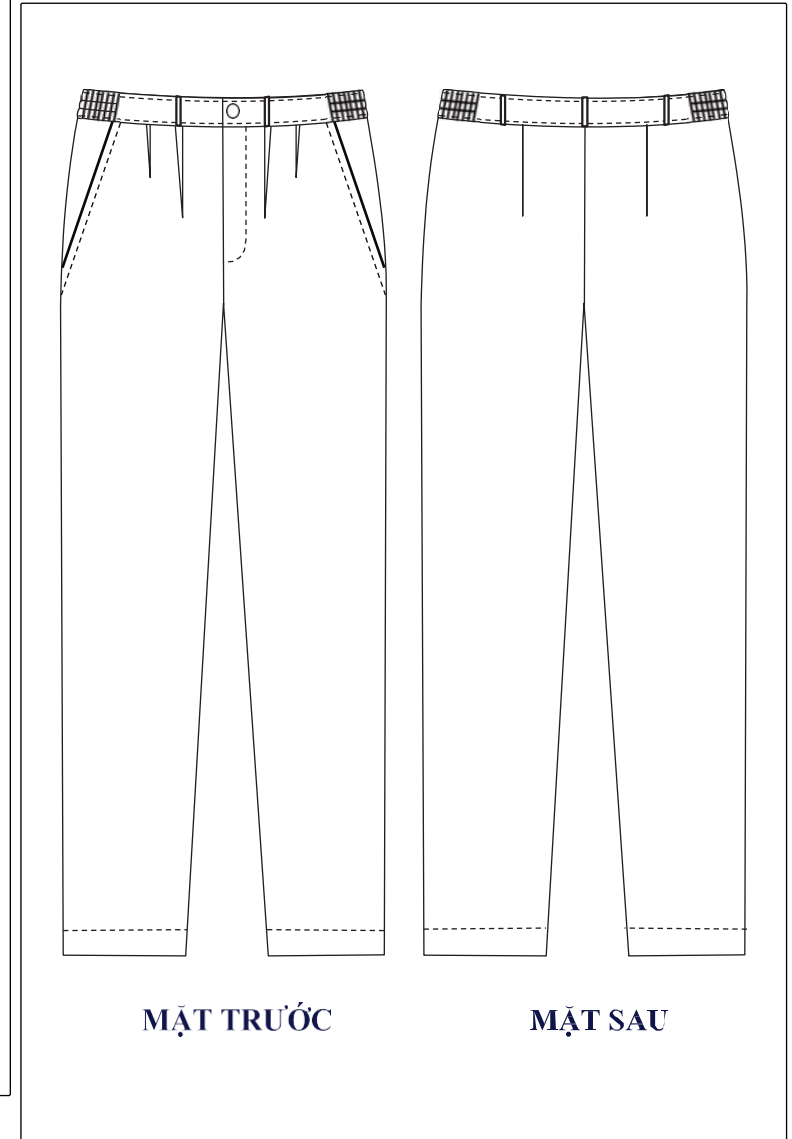
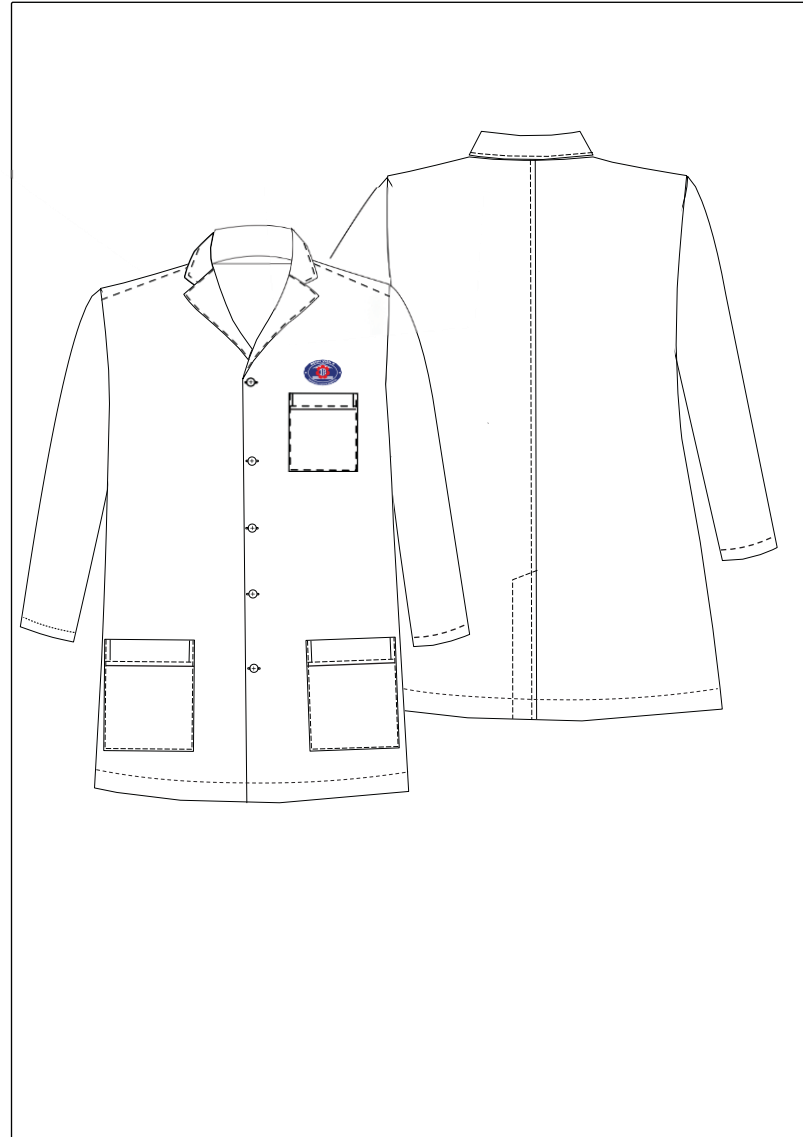
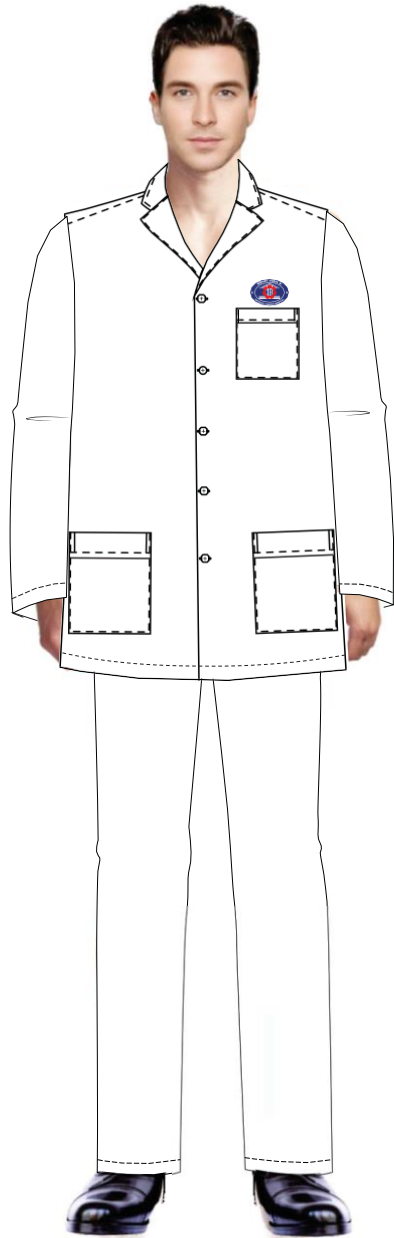
Túi dưới





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG

TRANG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG NAM



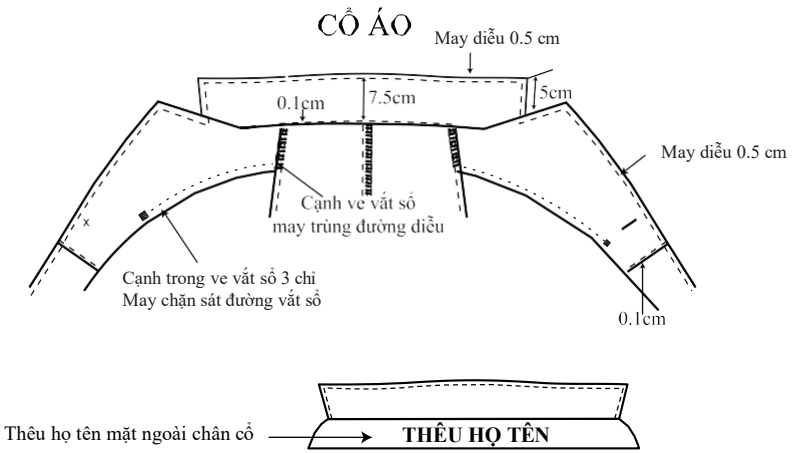
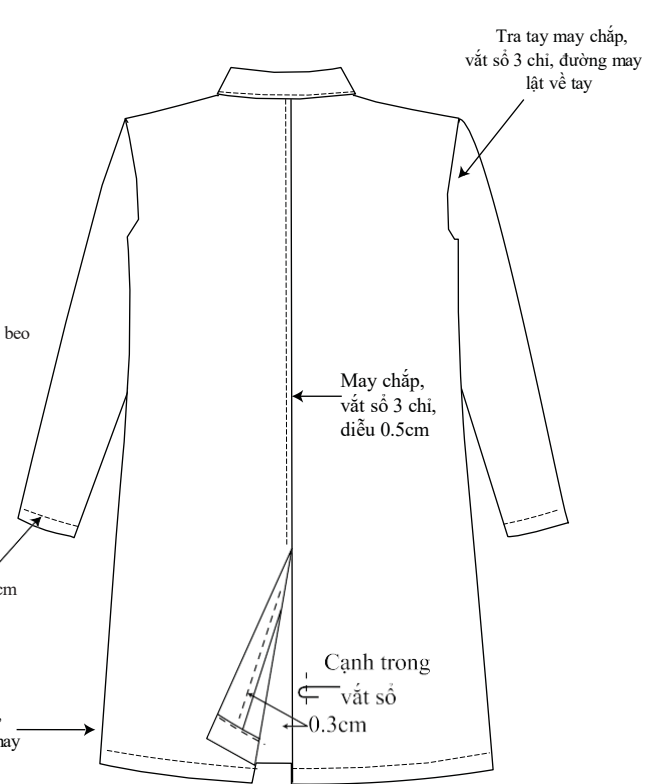
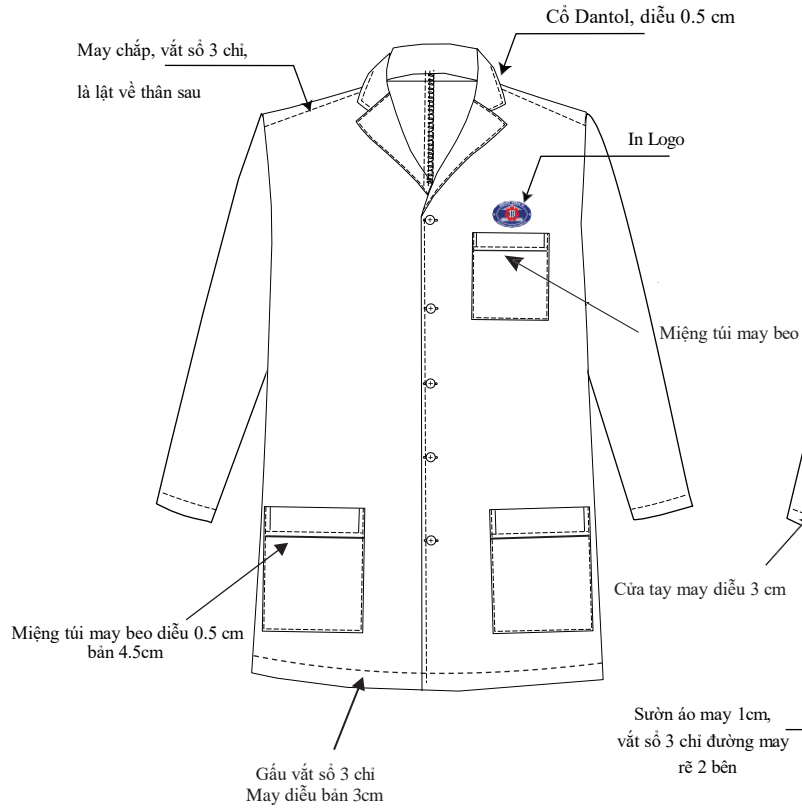


MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG

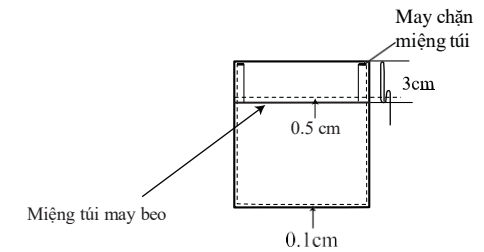
YÊU CẦU KỸ THUẬT NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG NAM

THÂN TRƯỚC

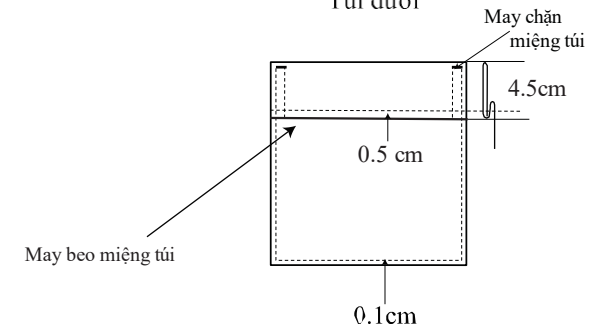
THÂN SAU



Túi ngực

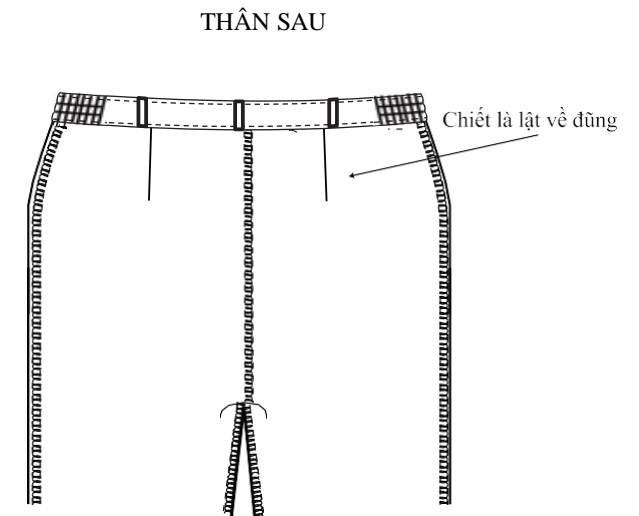
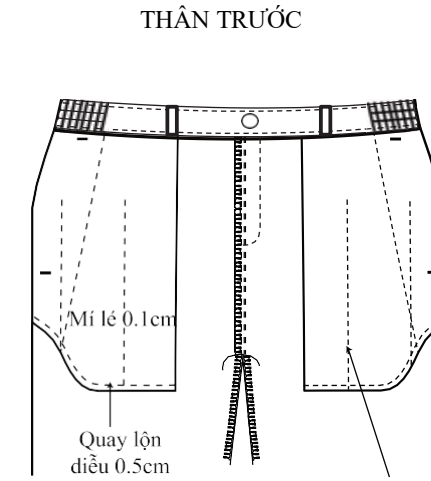
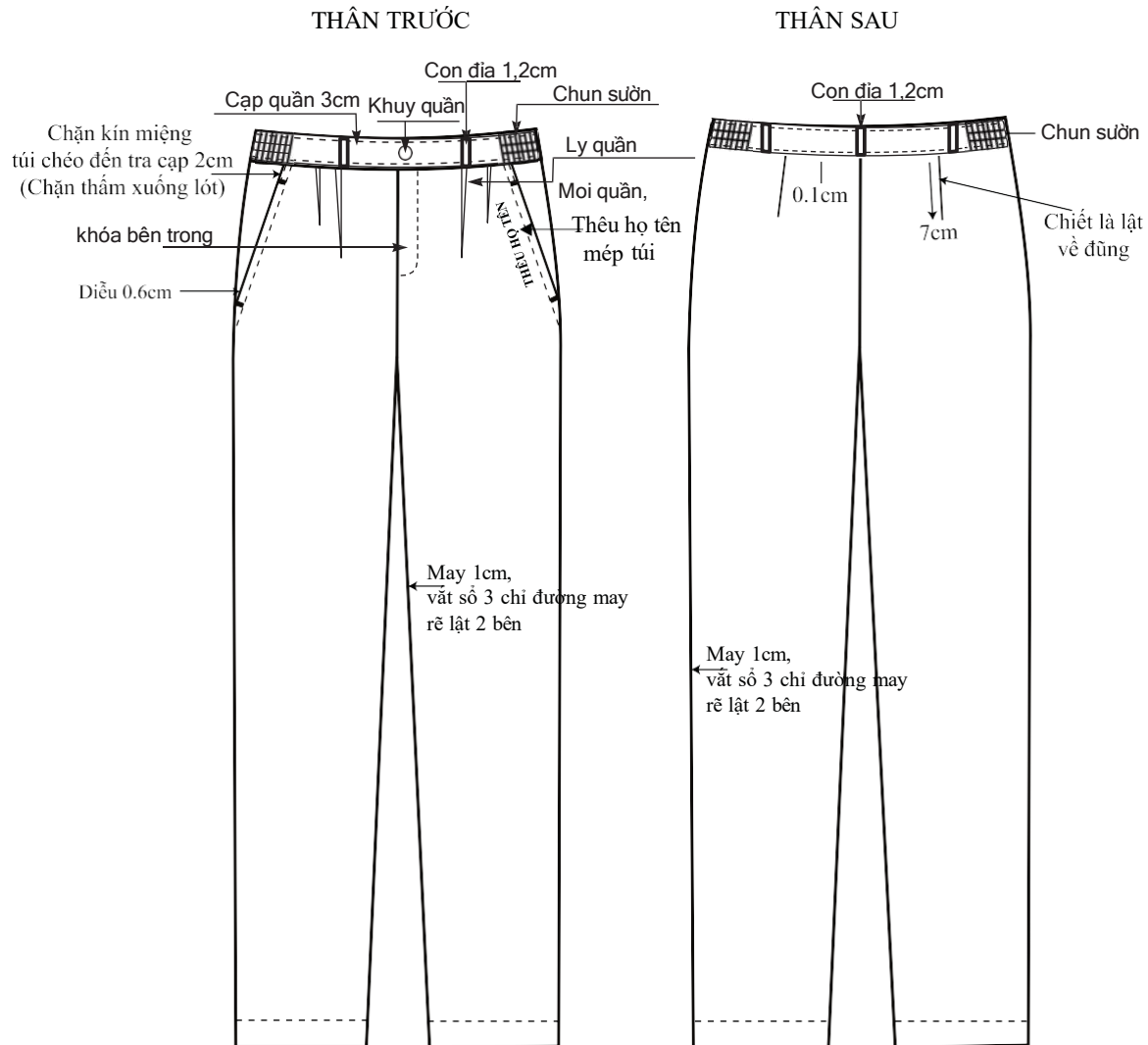


Túi dưới



MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG

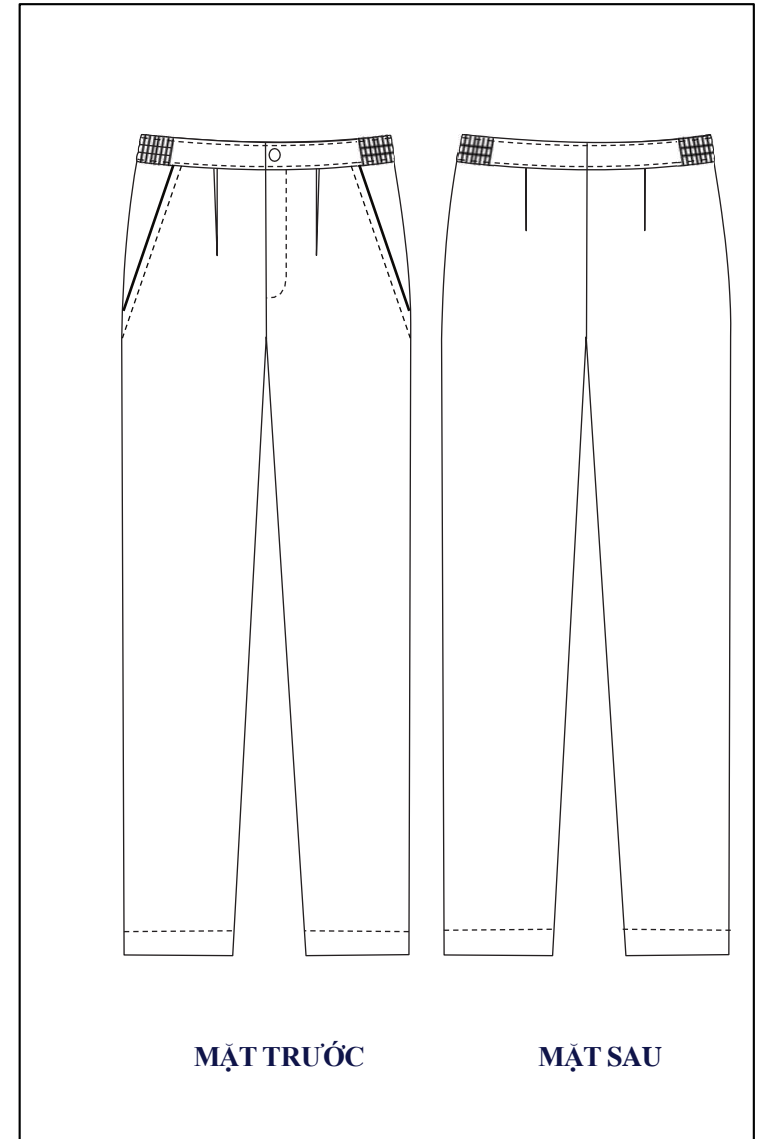
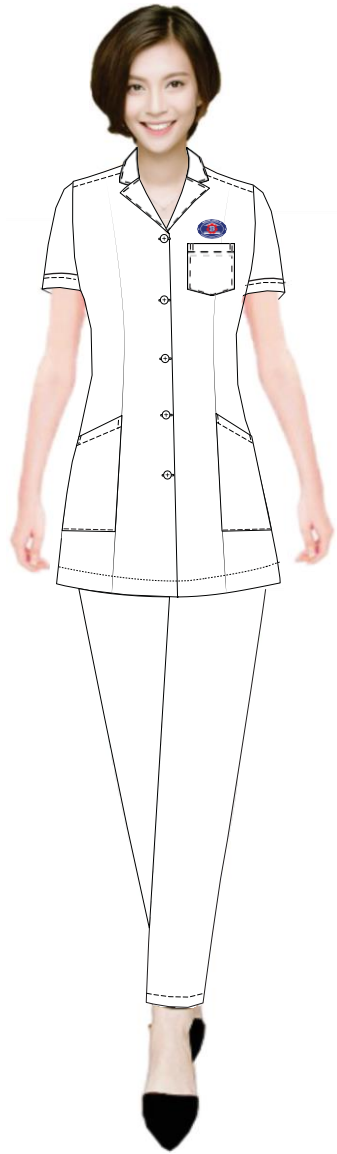
YÊU CẦU KỸ THUẬT QUẦN NAM





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG

TRANG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG NỮ



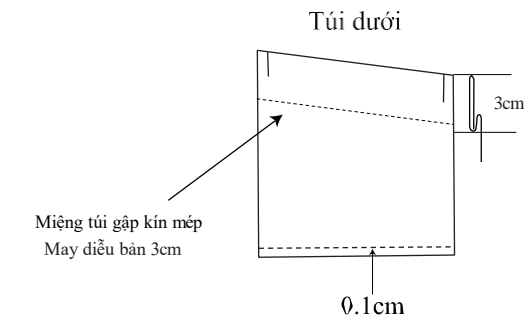
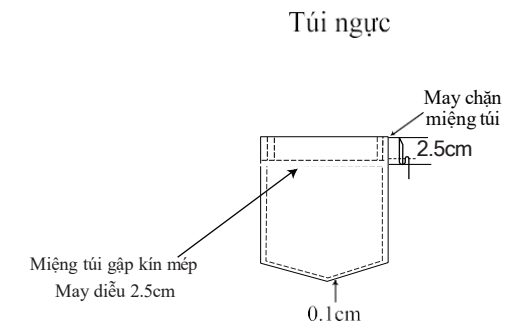
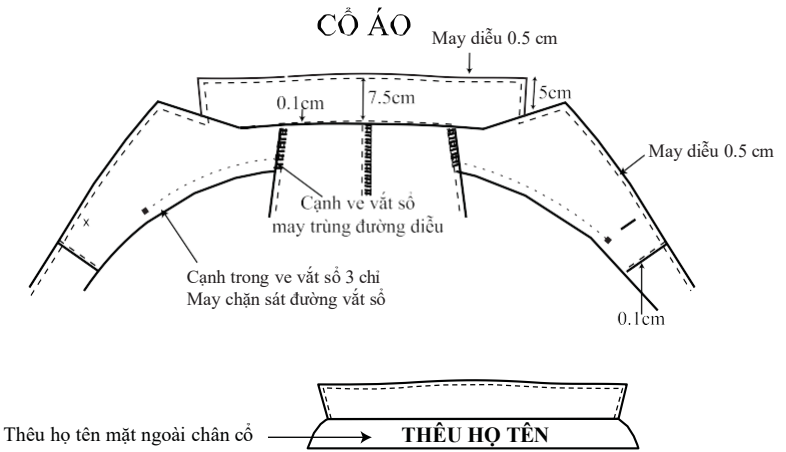
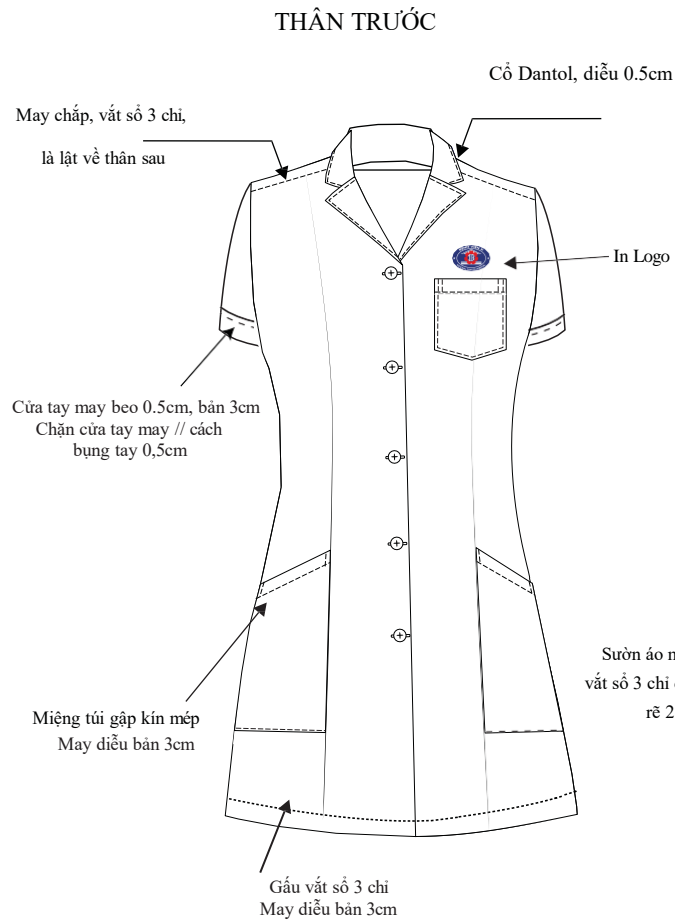
MẶT TRƯỚC

MẶT SAU



MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG

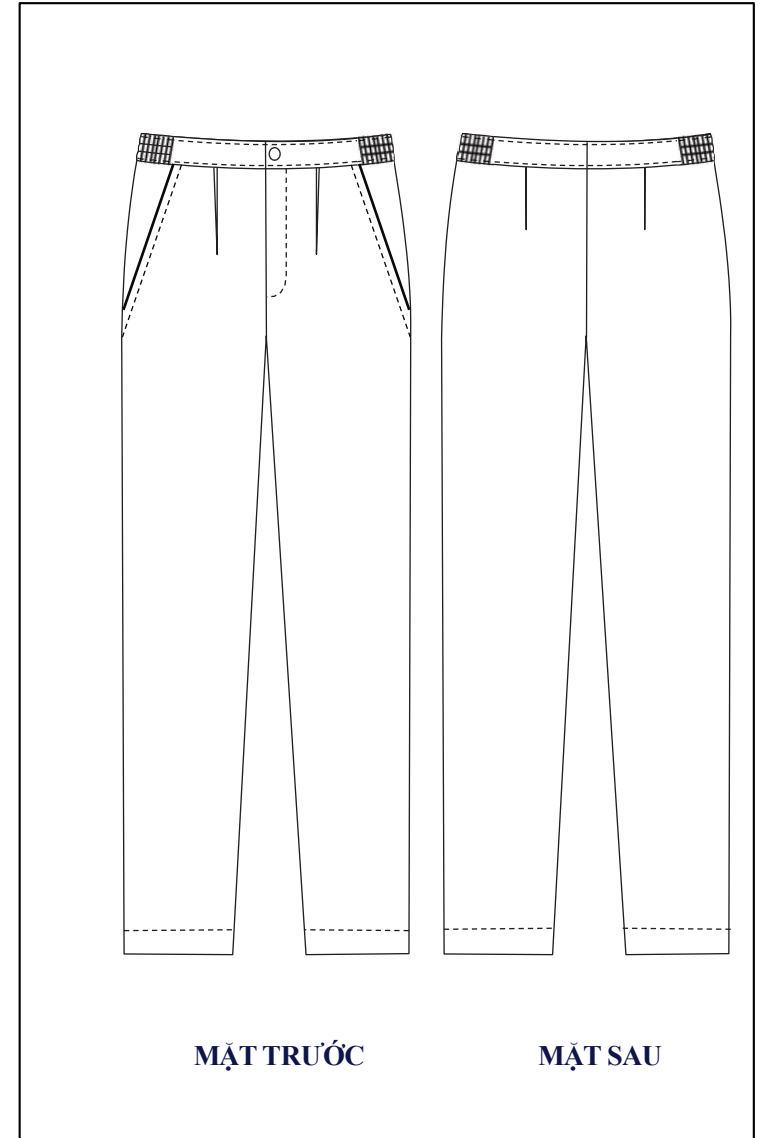
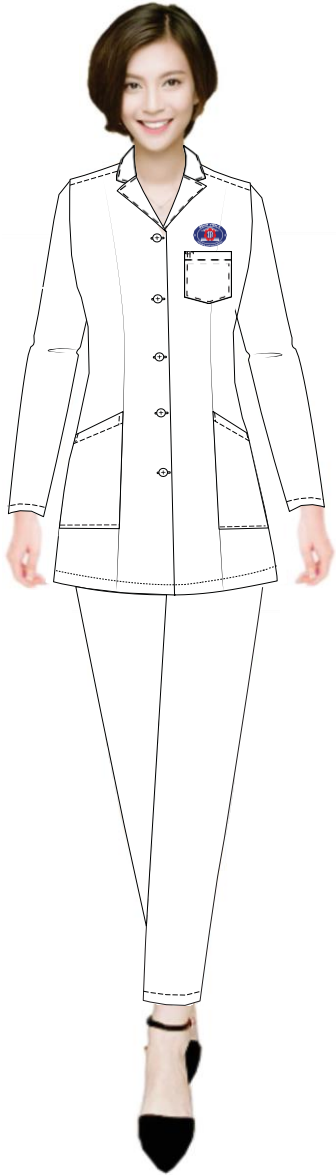
YÊU CẦU KỸ THUẬT NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG NỮ





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG

TRANG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG NỮ



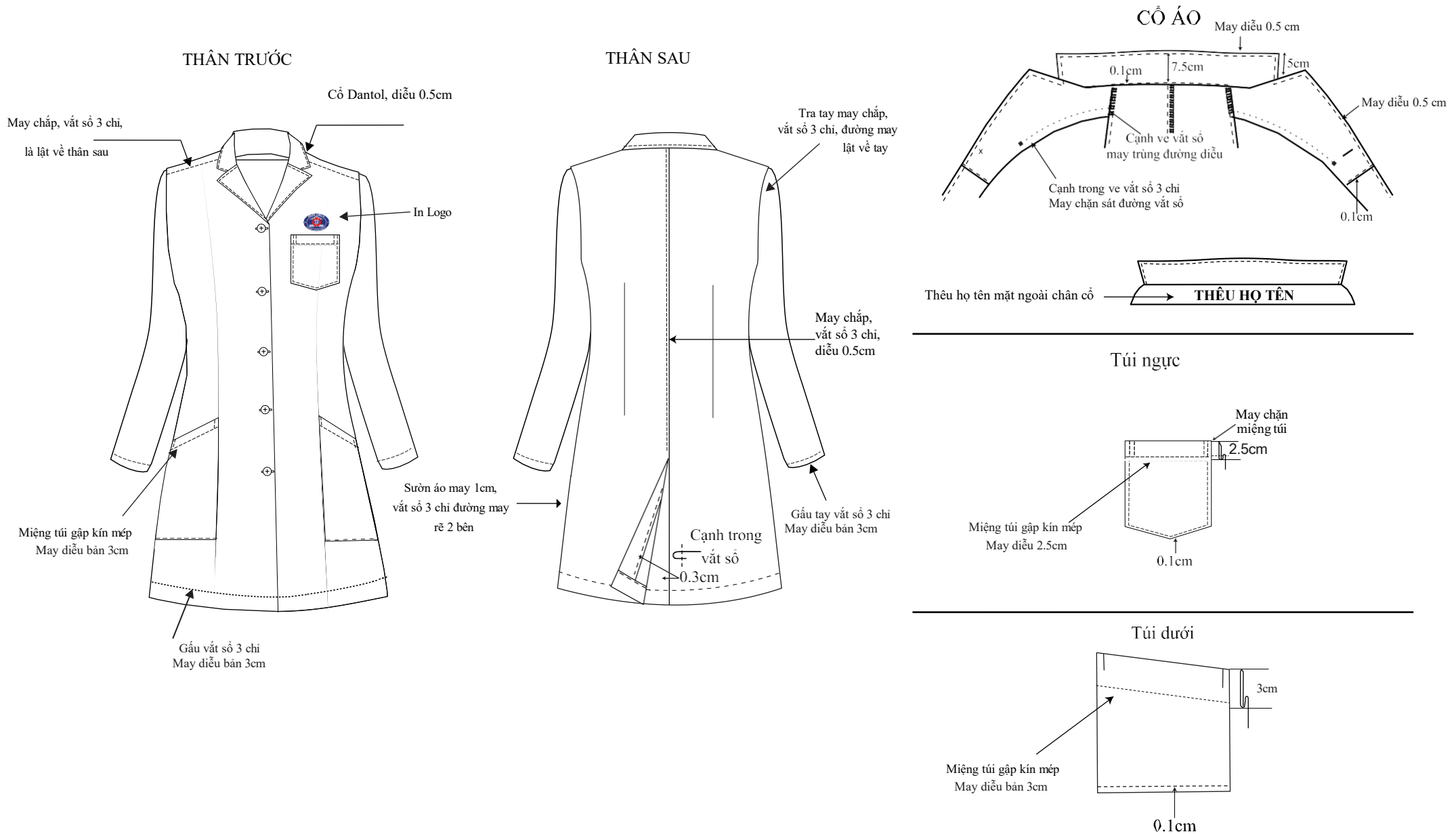
MẶT TRƯỚC

MẶT SAU



MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG

YÊU CẦU KỸ THUẬT NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG NỮ



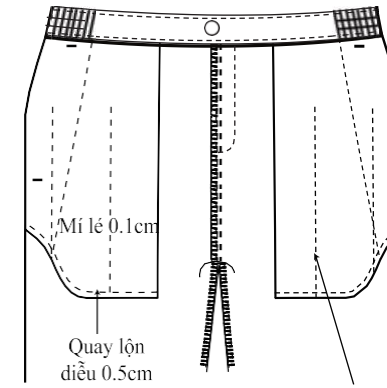
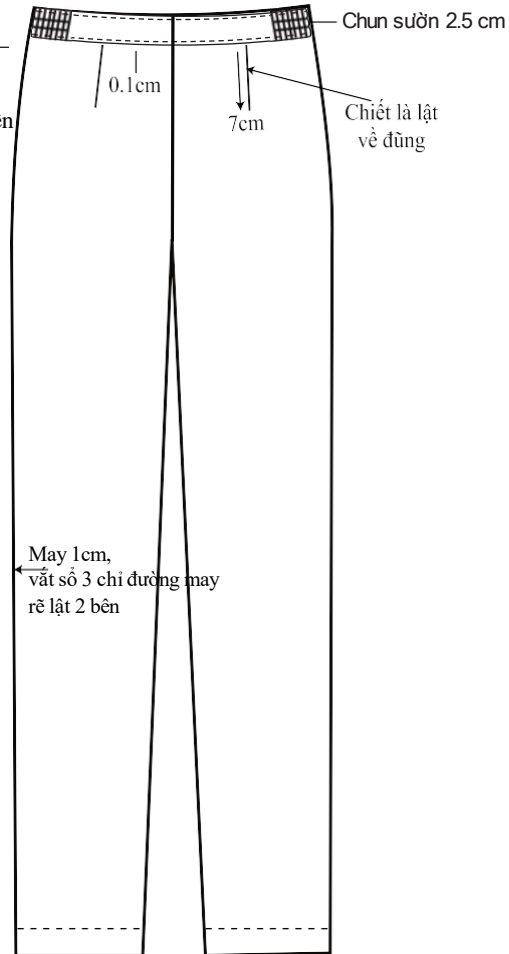
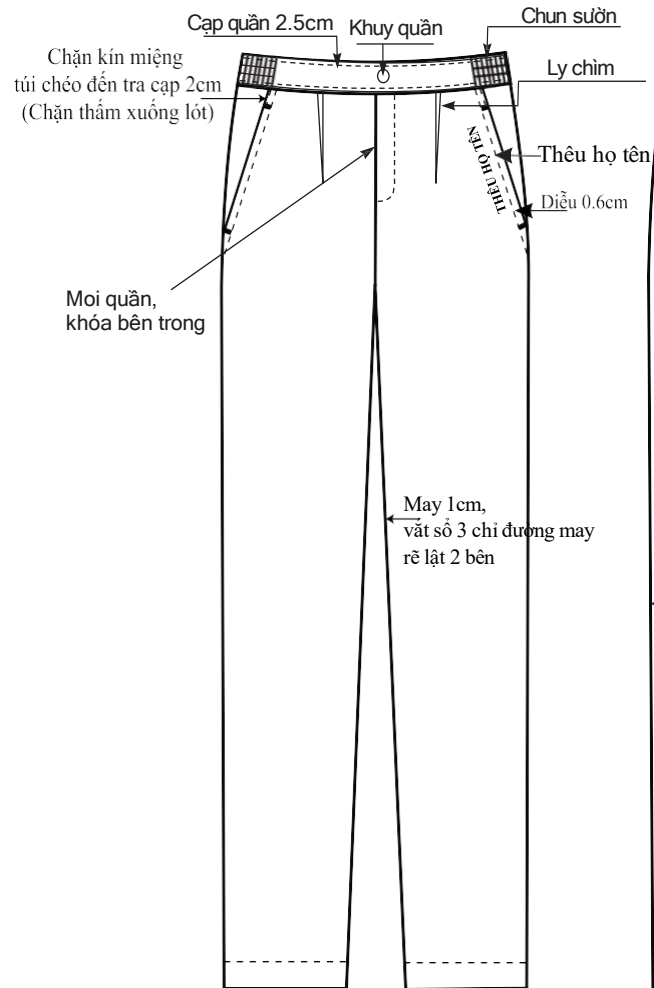
MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC NHÂN VIÊN DINH DƯỠNG

YÊU CẦU KỸ THUẬT QUẦN NỮ

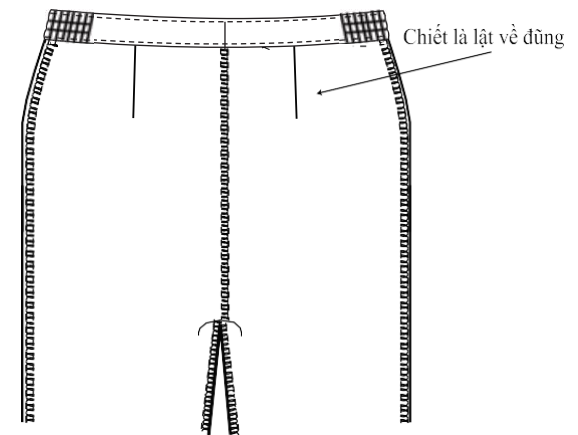
THÂN TRƯỚC

THÂN SAU

THÂN TRƯỚC



THÂN SAU



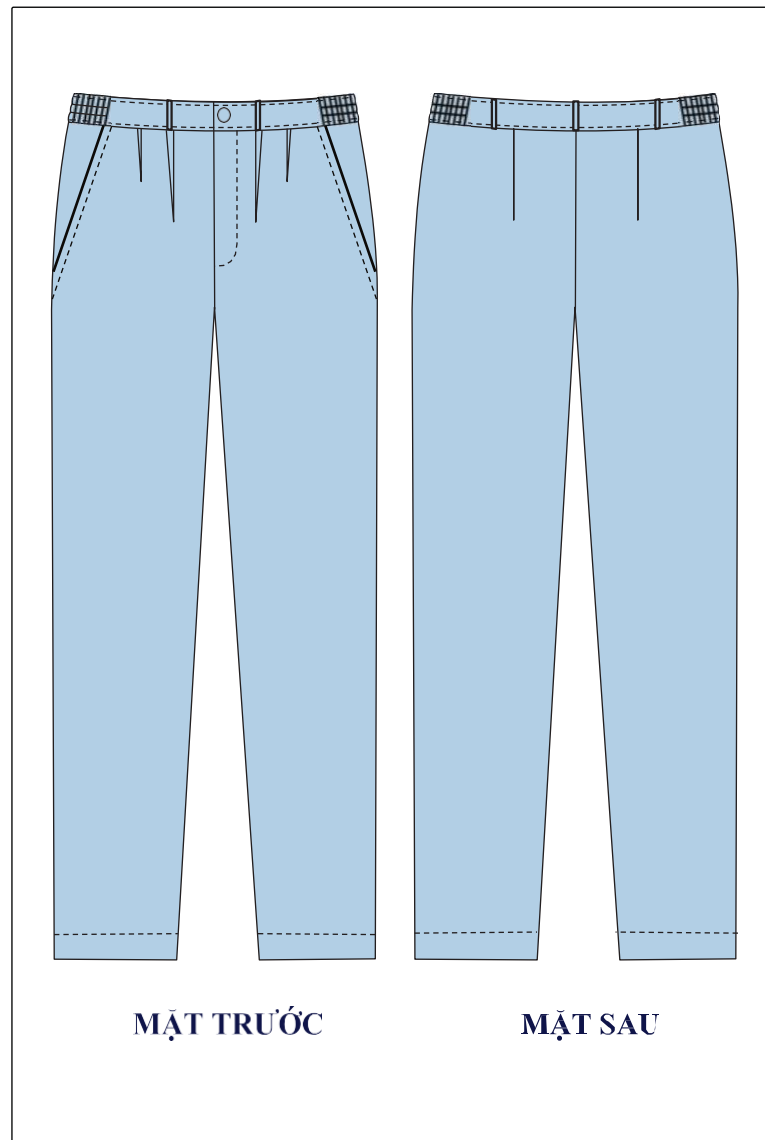
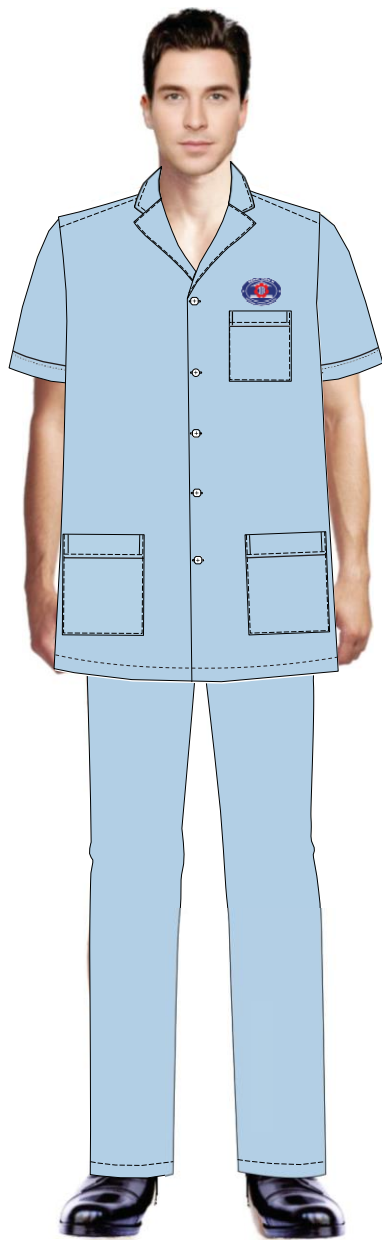
TRANG PHỤC HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ Y CÔNG





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG

TRANG PHỤC HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG NAM



MẶT TRƯỚC

MẶT SAU

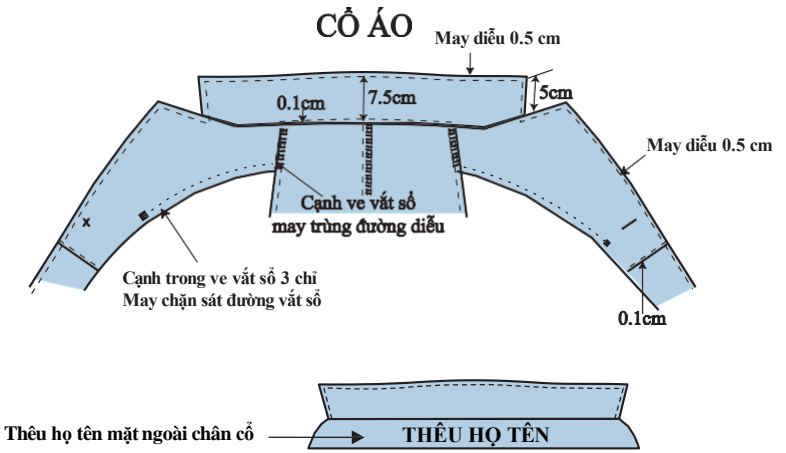
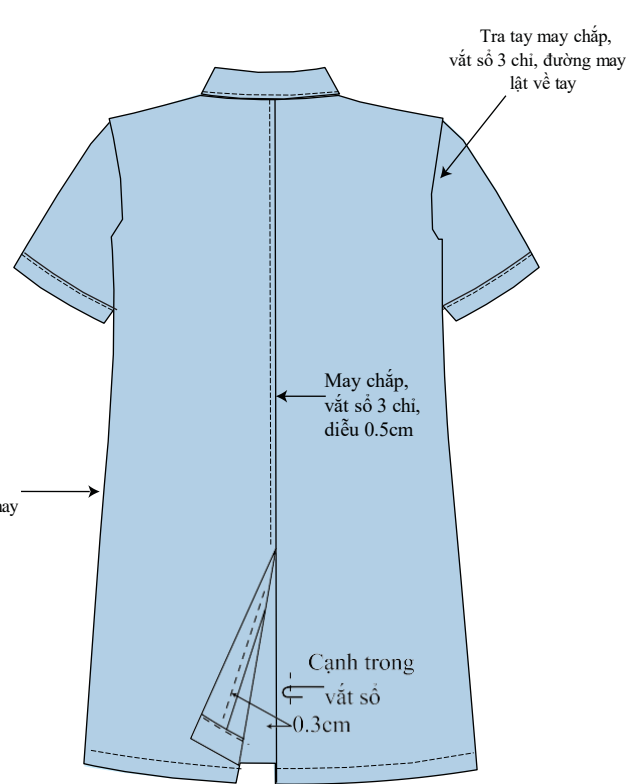
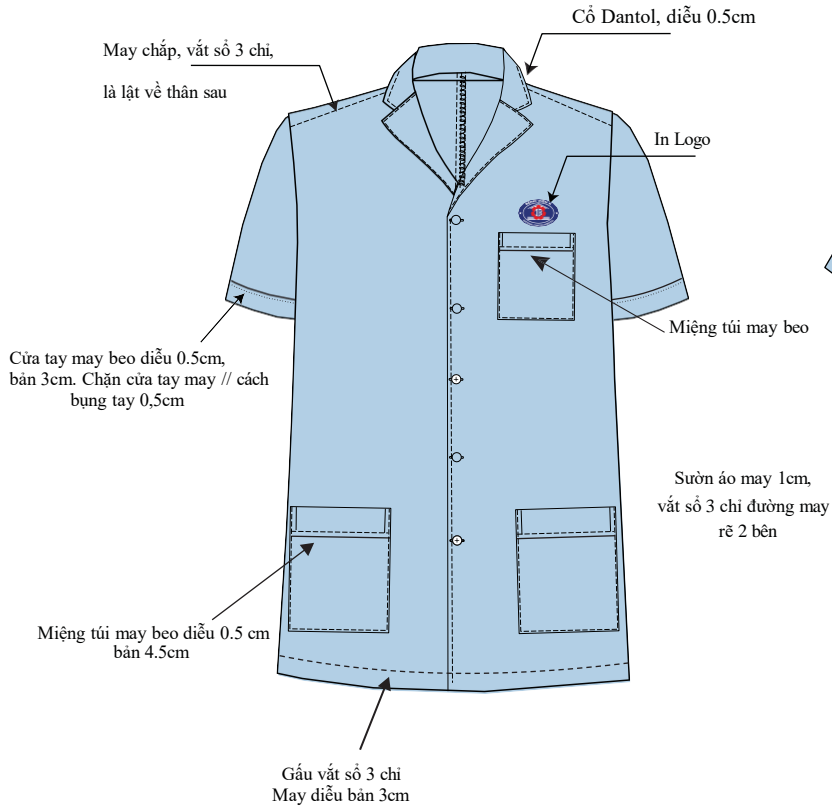


MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG

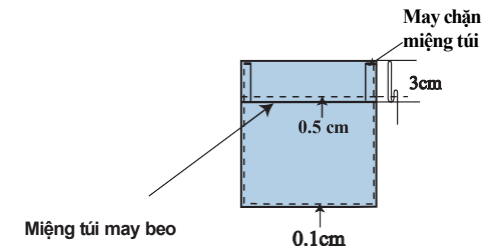
YÊU CẦU KỸ THUẬT HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG NAM

THÂN TRƯỚC

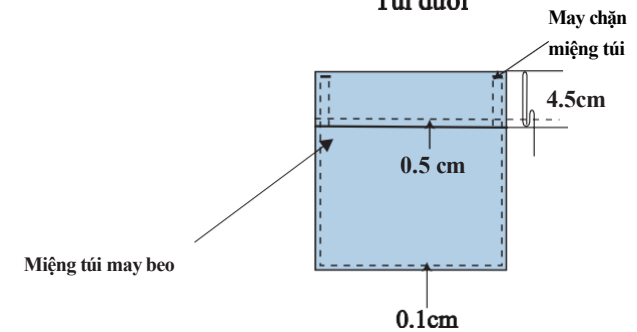
THÂN SAU



Túi ngực



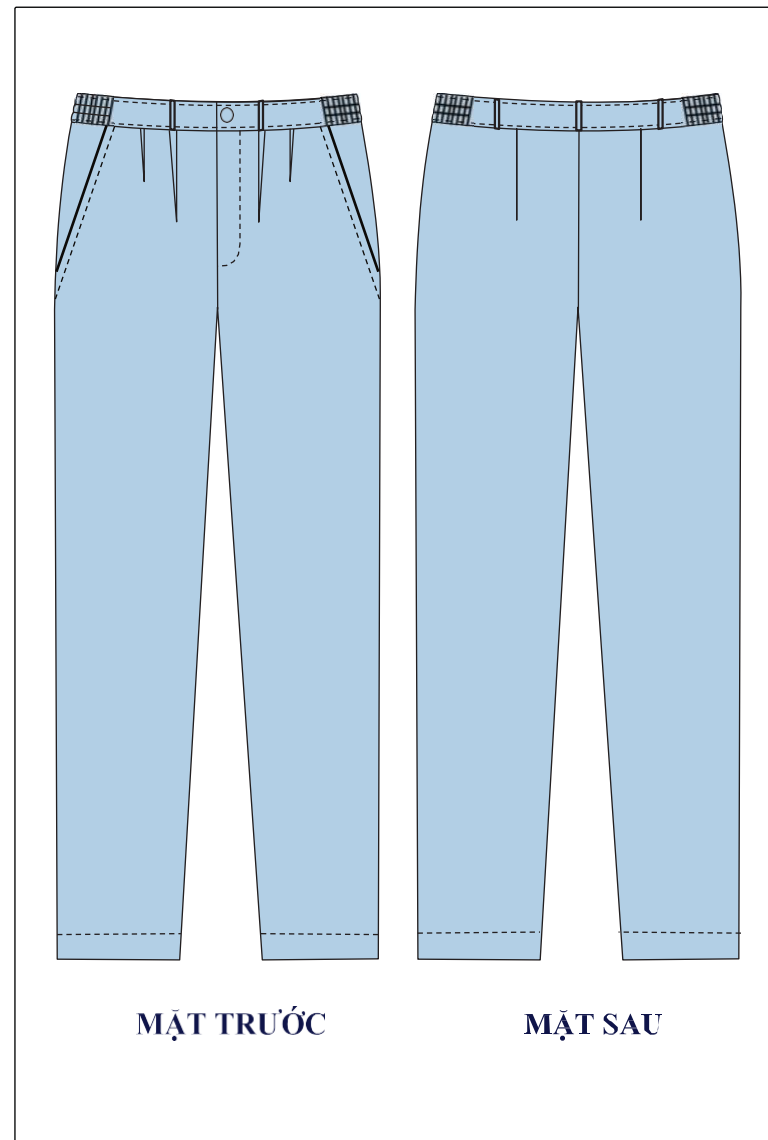
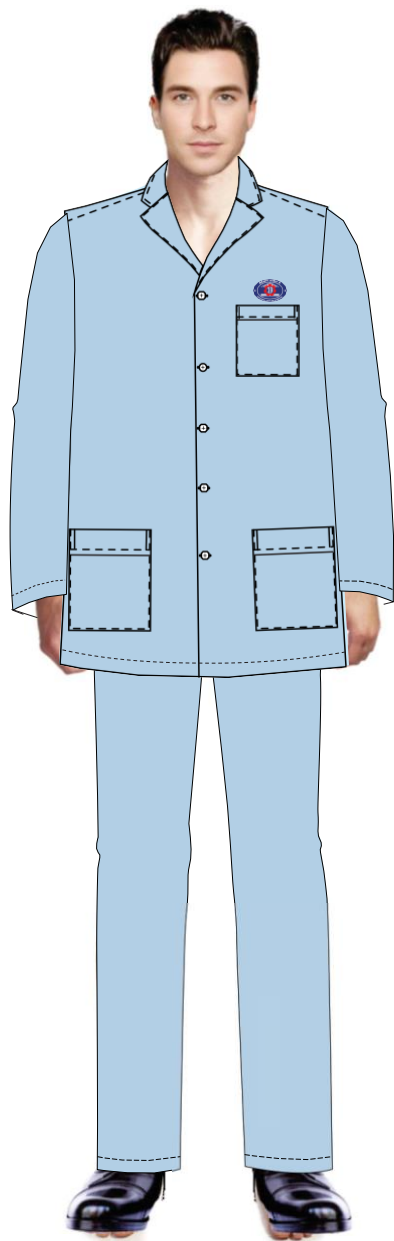
Túi dưới





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG

TRANG PHỤC HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG NAM



MẶT TRƯỚC

MẶT SAU

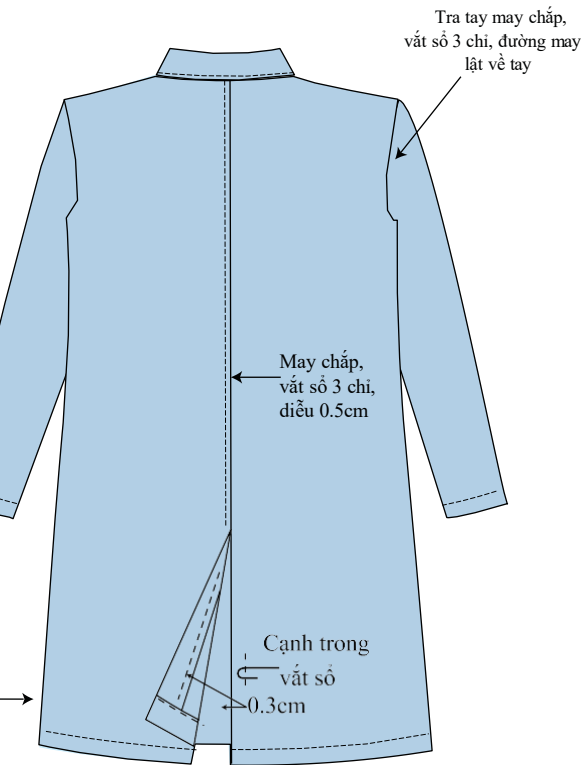
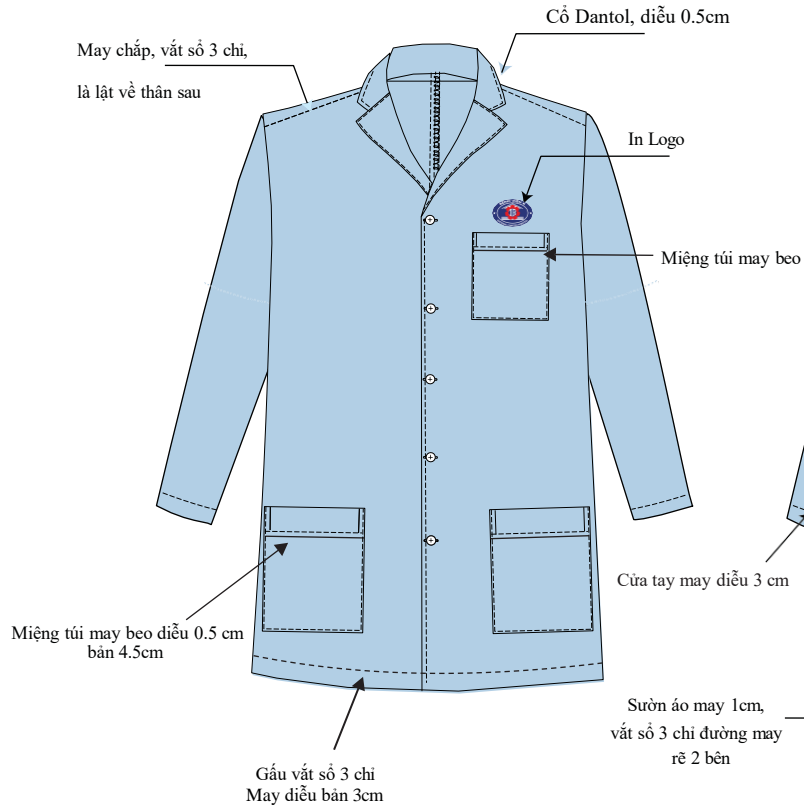


MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG

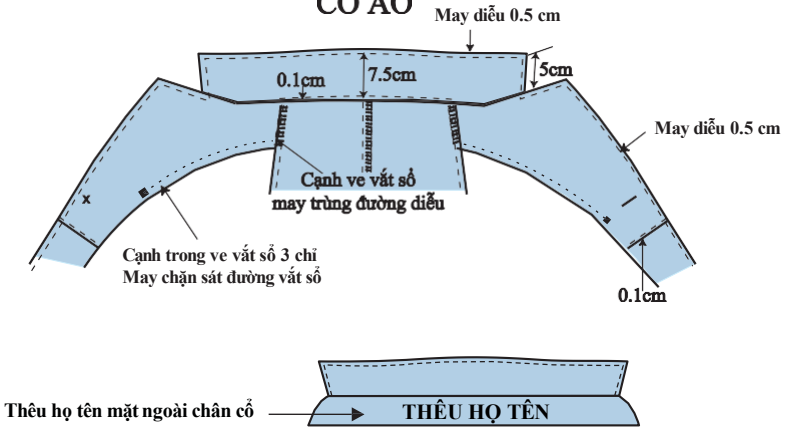
YÊU CẦU KỸ THUẬT HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG NAM

THÂN TRƯỚC

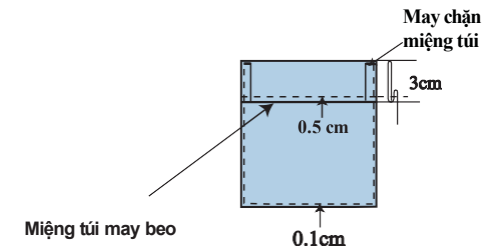
THÂN SAU



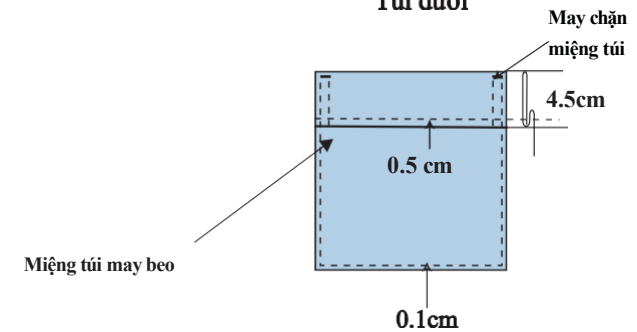
CỔ ÁO



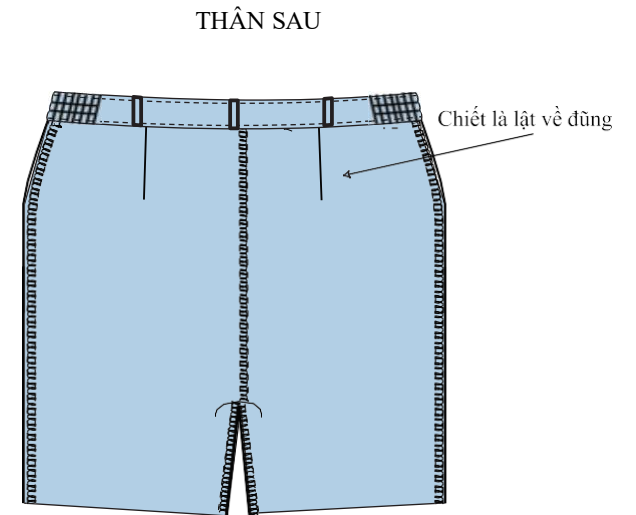
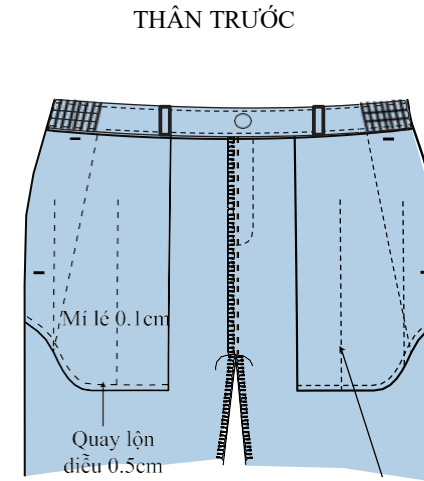
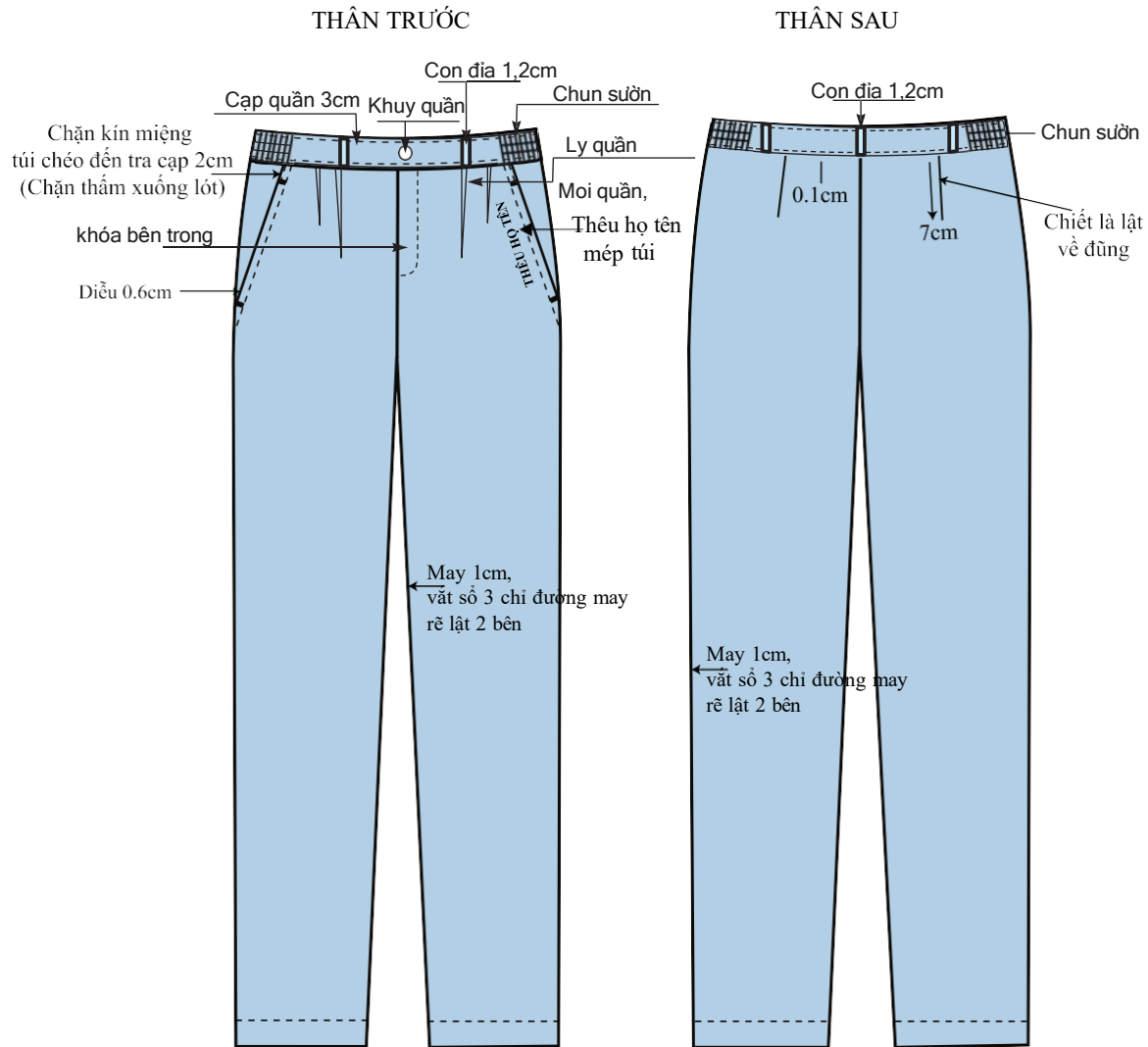
Túi ngực



Túi dưới



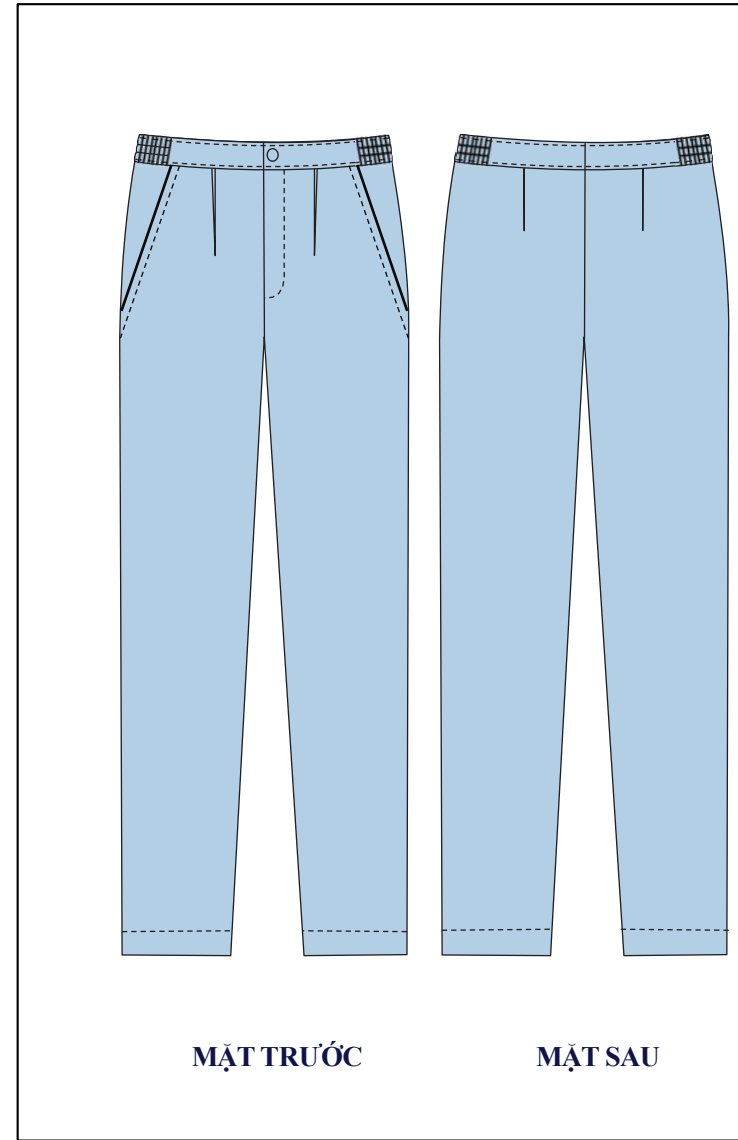
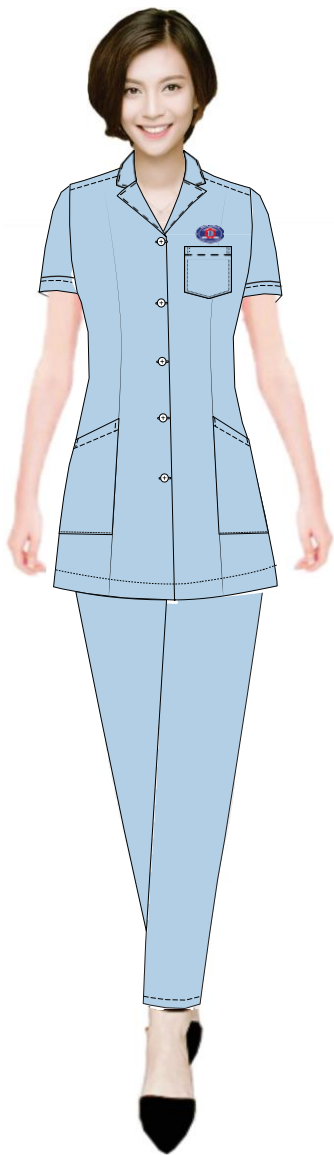
YÊU CẦU KỸ THUẬT QUẦN NAM





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC HỘ LÝ , NHÂN VIÊN GIẶT LÀ , Y CÔNG

TRANG PHỤC HỘ LÝ , NHÂN VIÊN GIẶT LÀ , Y CÔNG NỮ



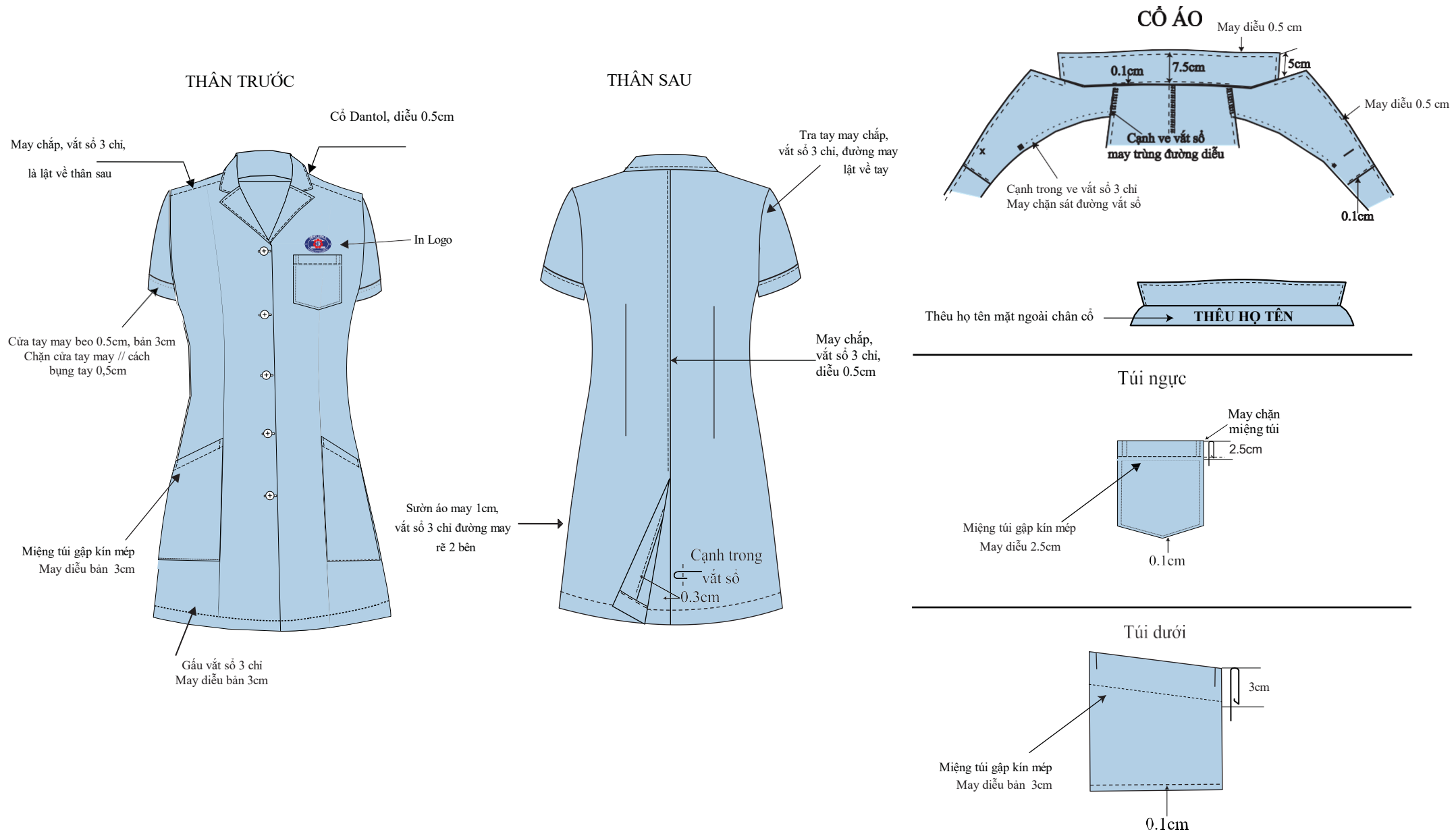
MẶT TRƯỚC

MẶT SAU



MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG

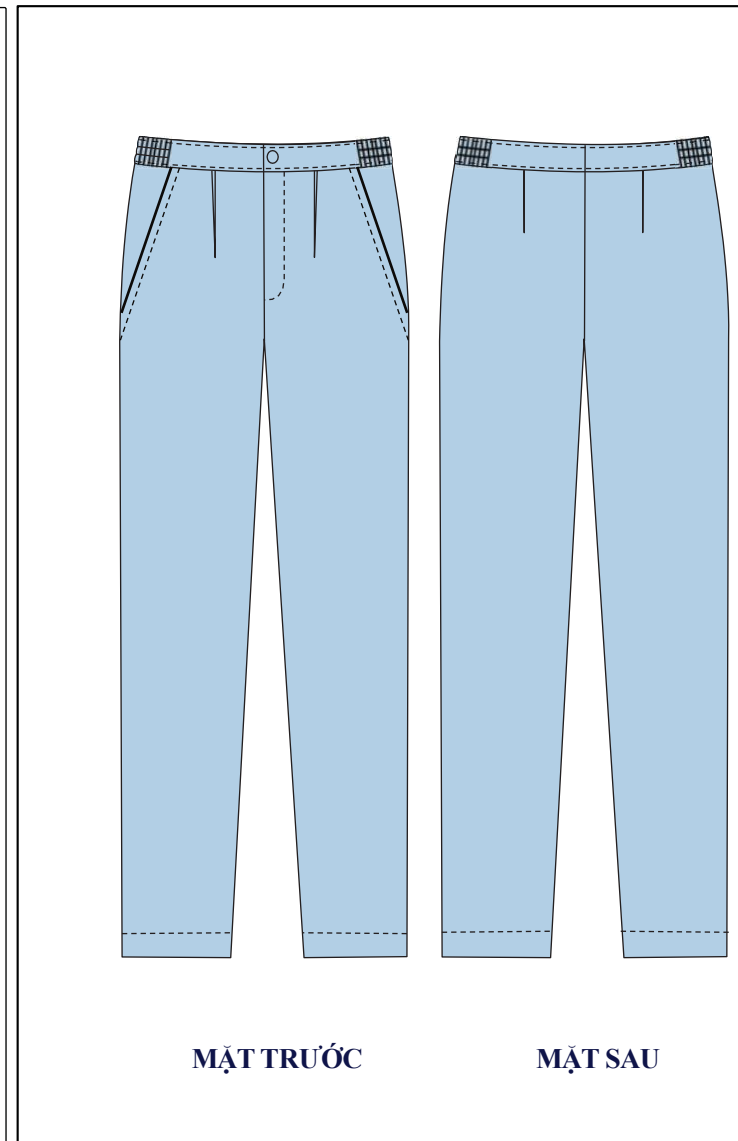
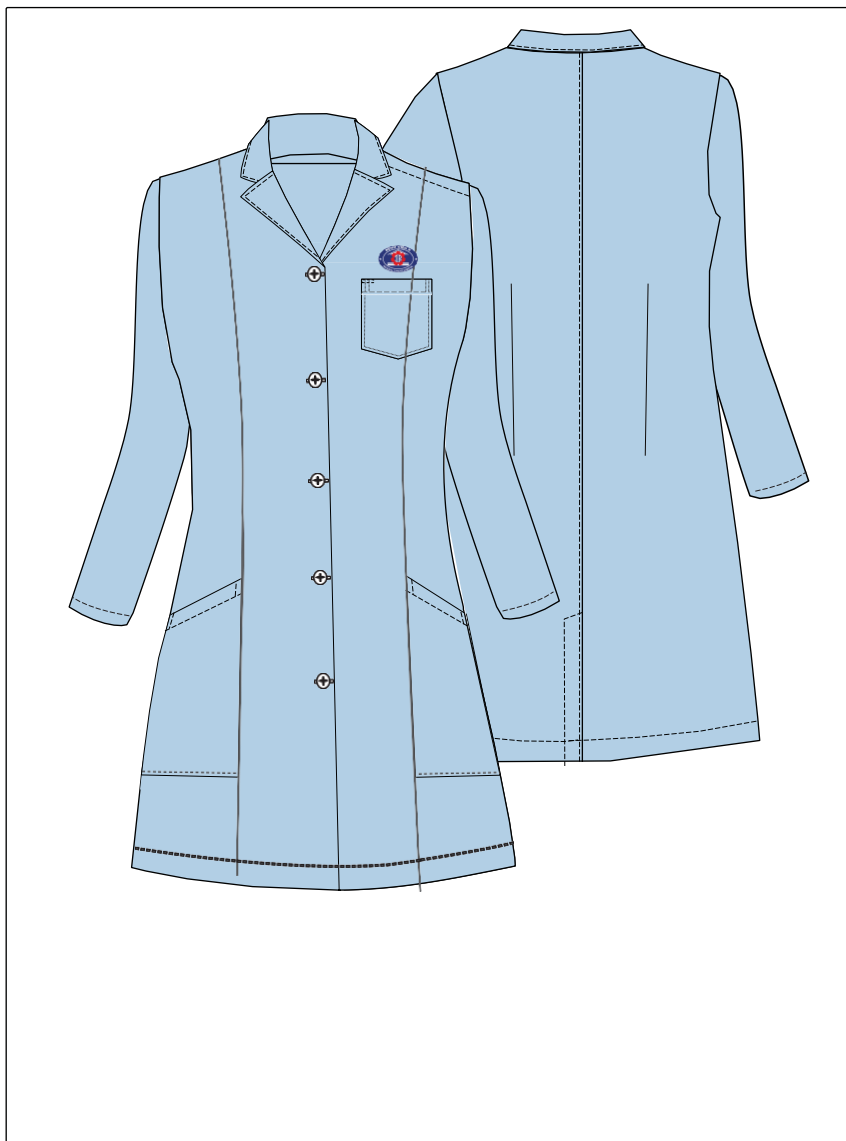
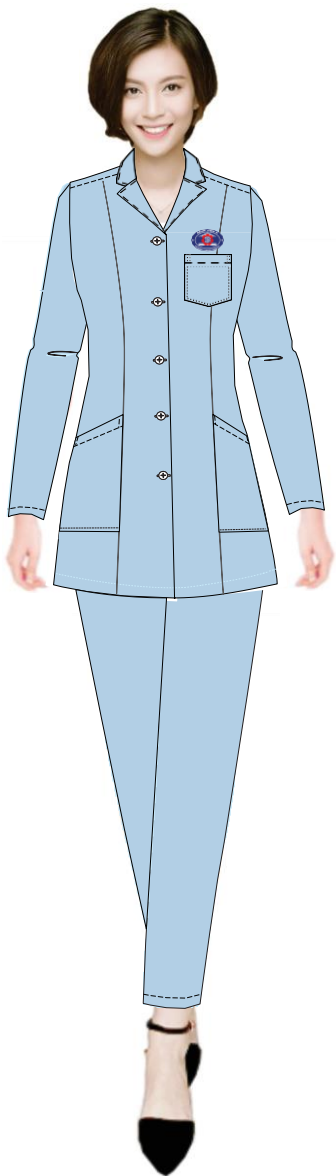
YÊU CẦU KỸ THUẬT HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG NỮ





MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC HỘ LÝ , NHÂN VIÊN GIẶT LÀ , Y CÔNG

TRANG PHỤC HỘ LÝ , NHÂN VIÊN GIẶT LÀ , Y CÔNG NỮ



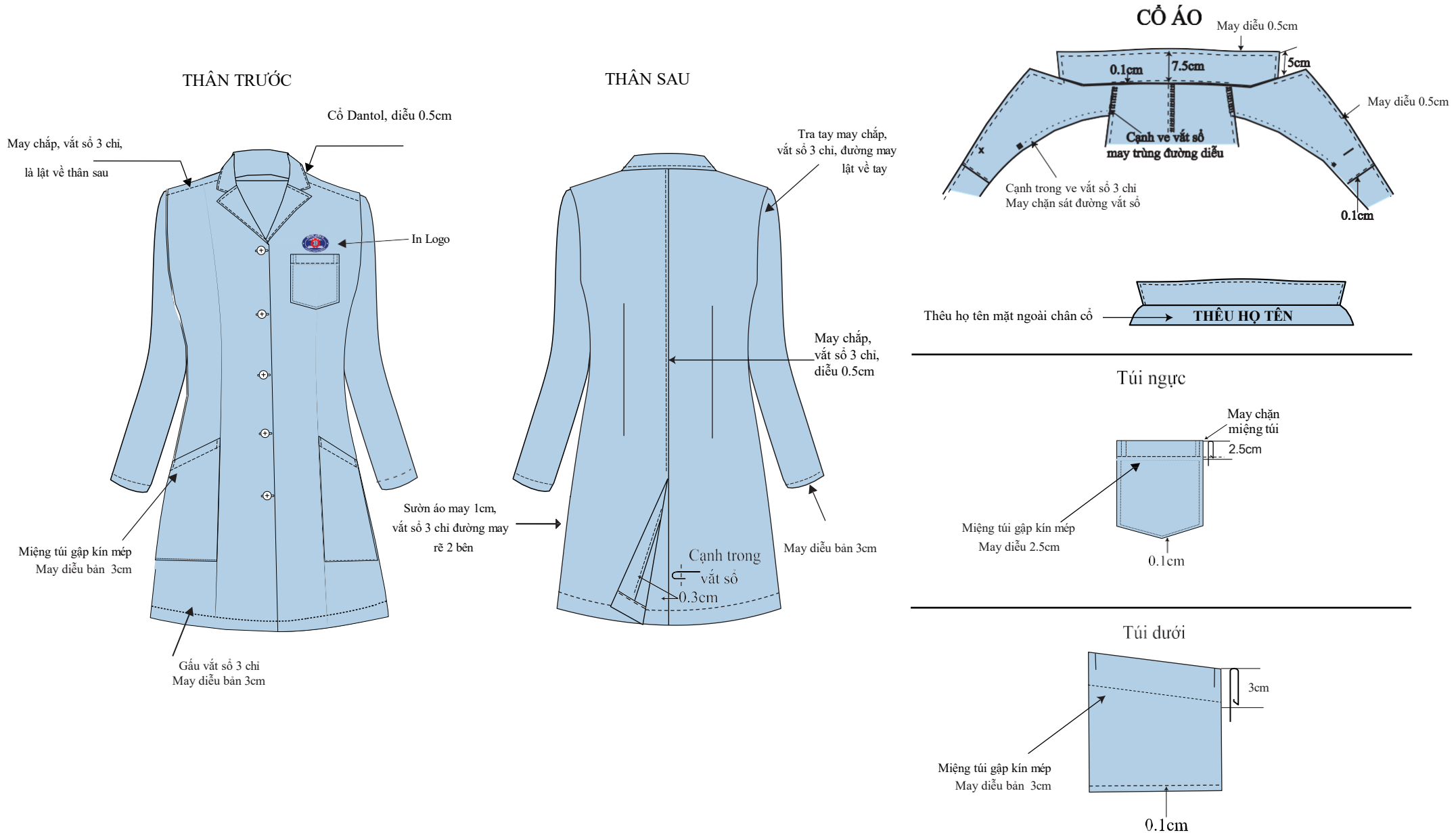
MẶT TRƯỚC

MẶT SAU

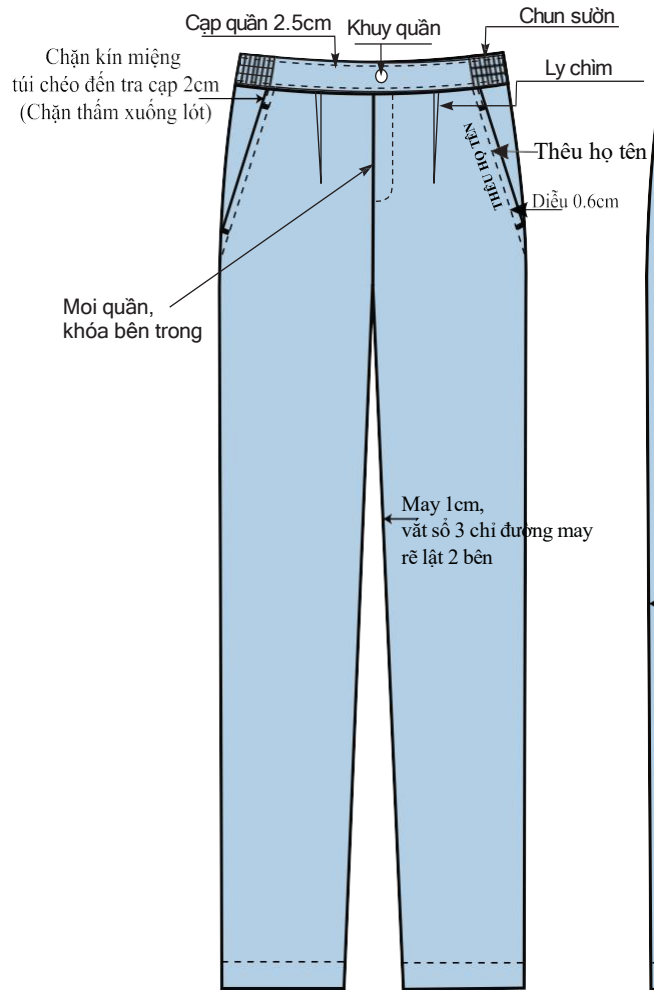


MẪU THIẾT KẾ ĐỒNG PHỤC HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG

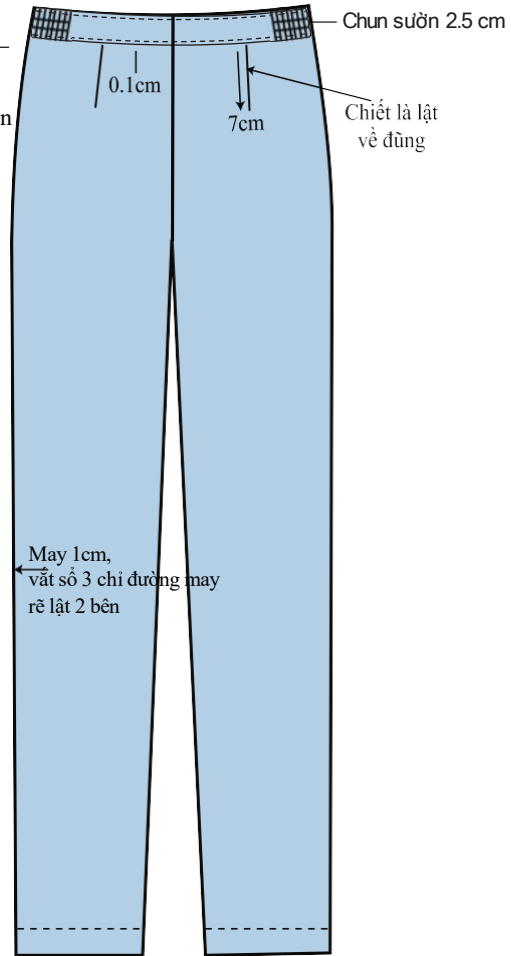
YÊU CẦU KỸ THUẬT HỘ LÝ, NHÂN VIÊN GIẶT LÀ, Y CÔNG NỮ



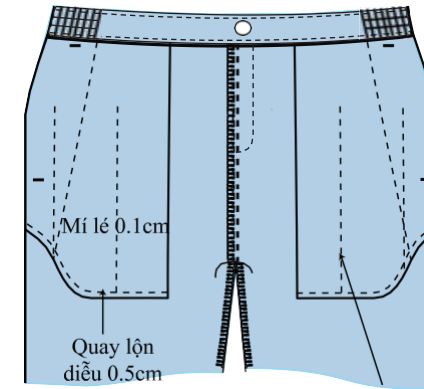
THÂN TRƯỚC



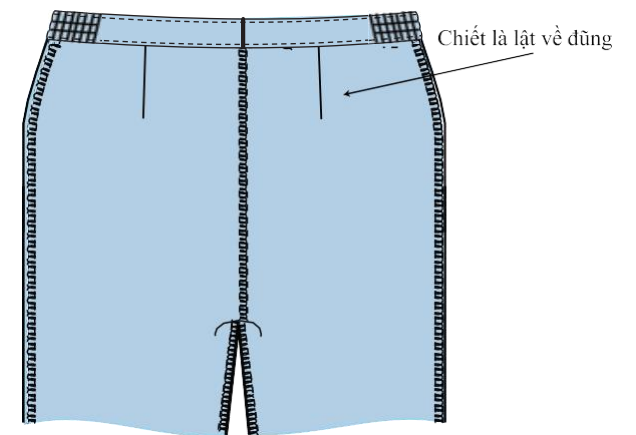
THÂN SAU



THÂN TRƯỚC



THÂN SAU



Máy 1cm, vắt sổ 3 chỉ đường may rẽ lật 2 bên

Máy 1cm, vắt sổ 3 chỉ đường may rẽ lật 2 bên

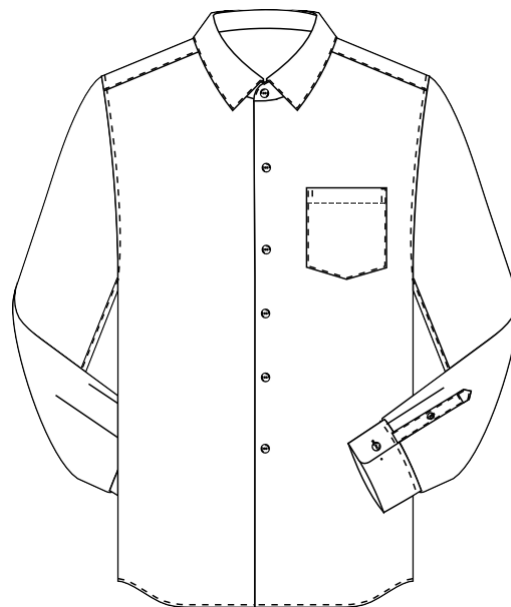
TRANG PHỤC NHÂN VIÊN KHỐI HÀNH CHÍNH



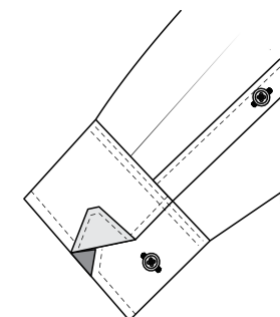
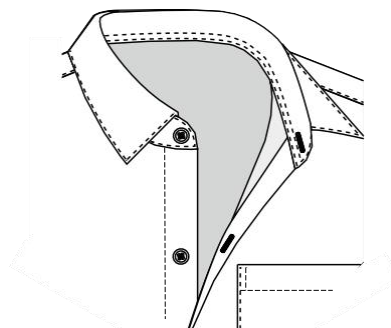
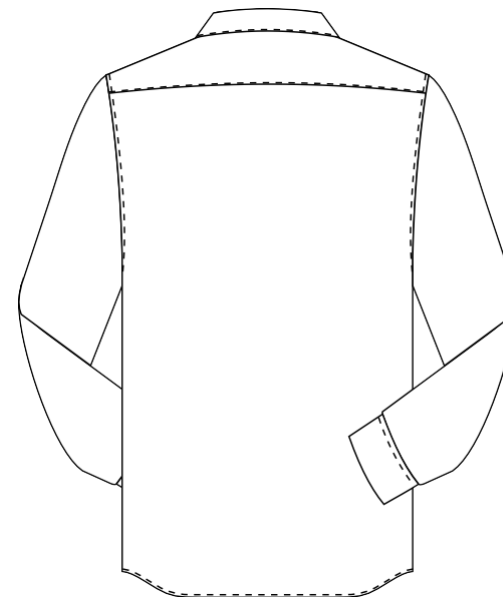
SƠ MI NAM



MẶT TRƯỚC

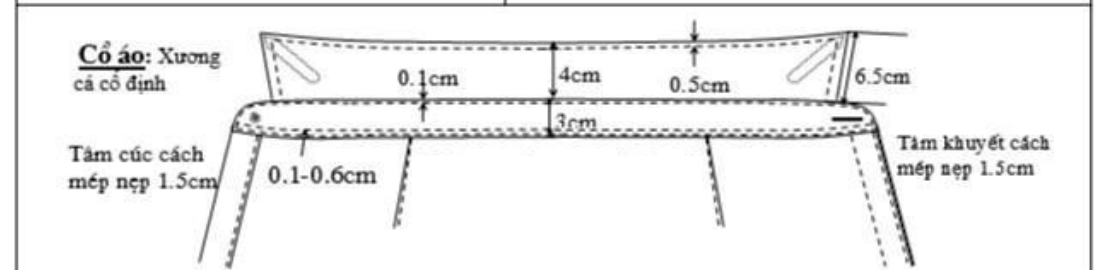
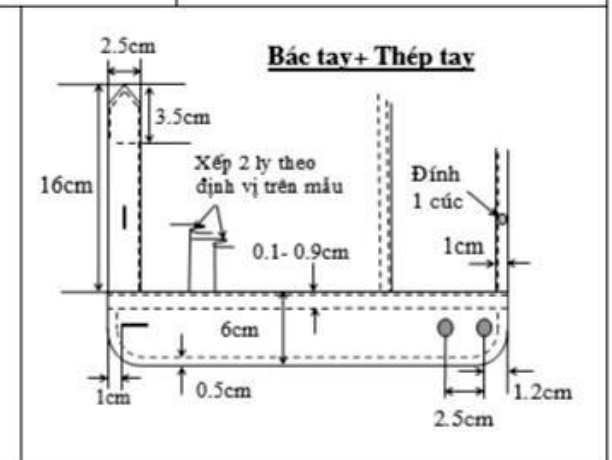
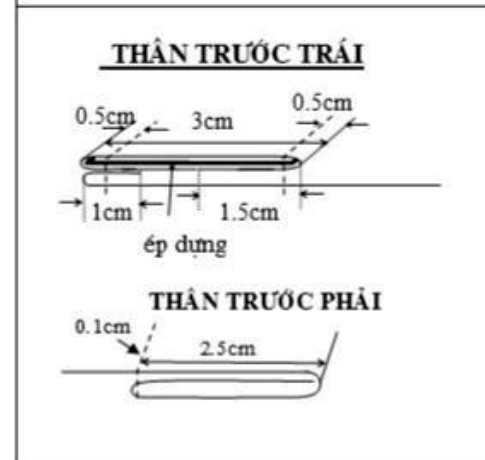
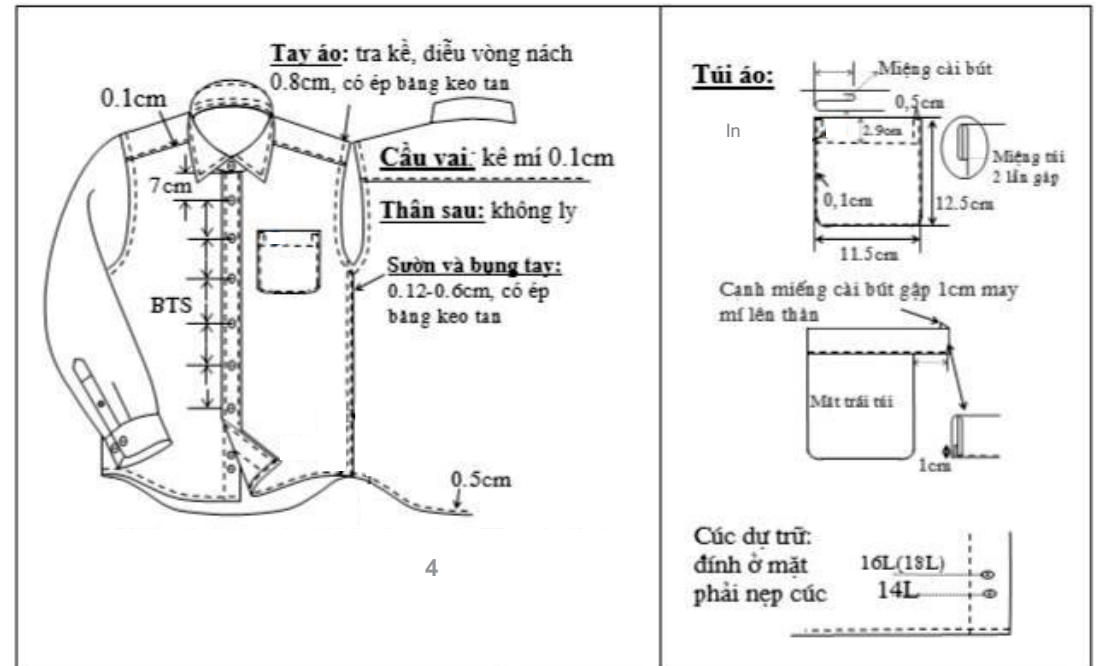
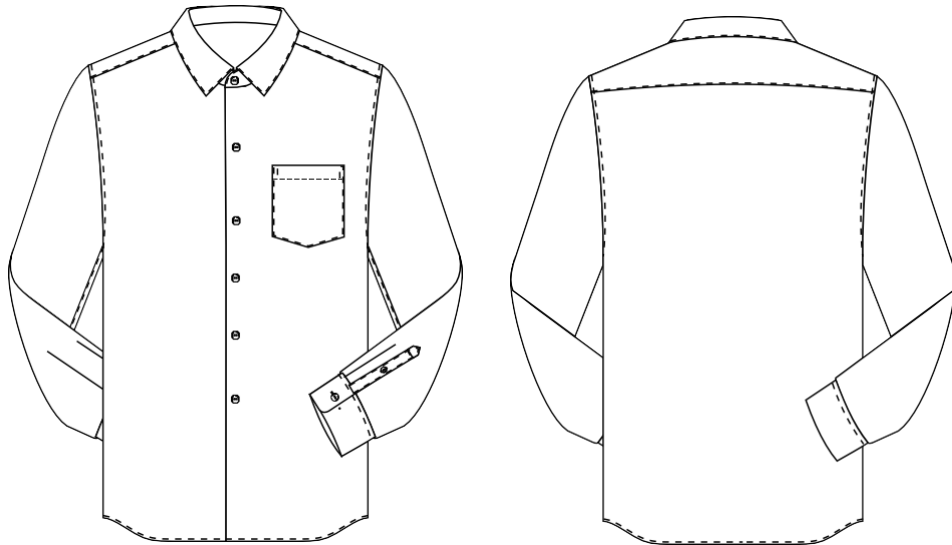


MẶT SAU

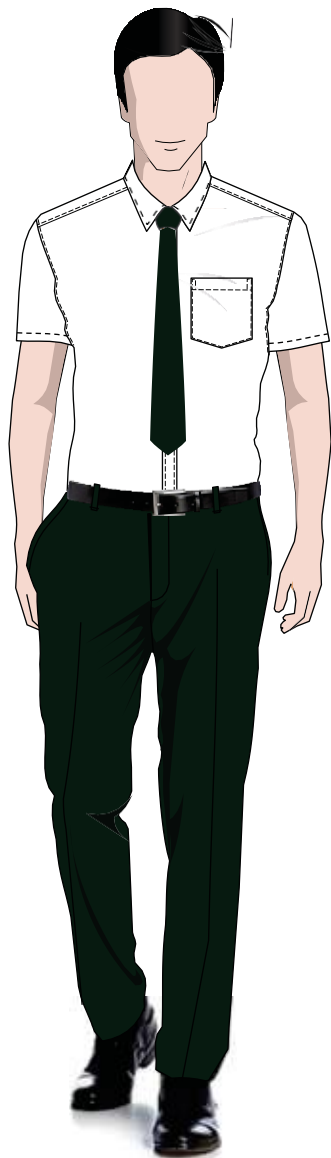


Áo sơ mi cổ đực
Bản cổ 6cm
Bản chân cổ 3cm
Măng séc 6cm
Nẹp gập
Túi ốp ngực

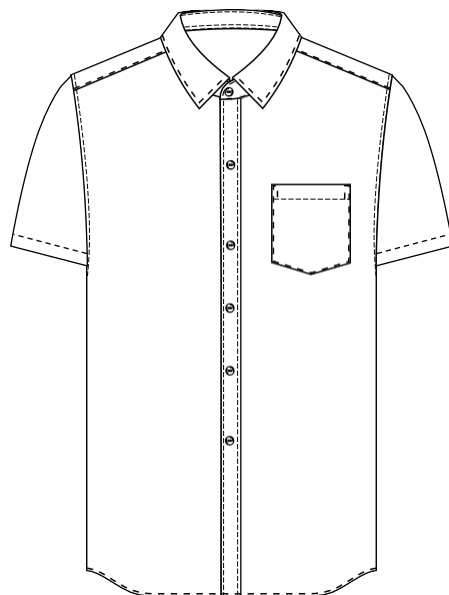
SƠ MI NAM
BẢN VẼ KỸ THUẬT
SƠ MI NAM



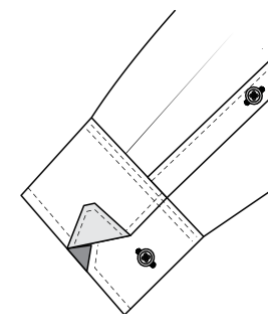
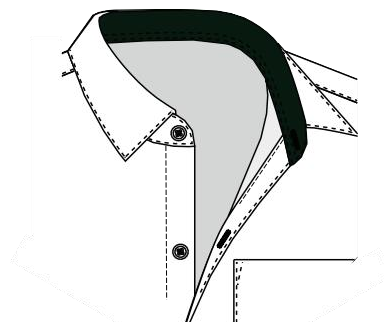
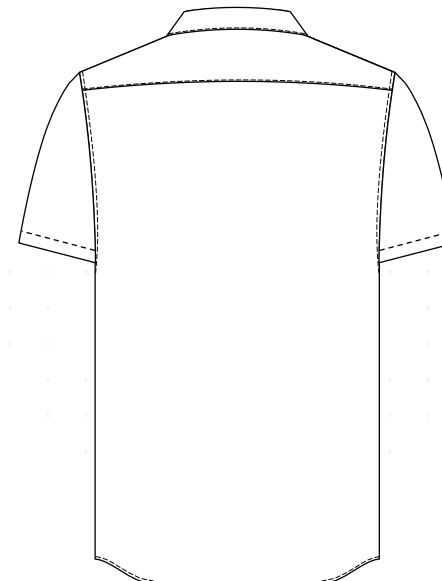
SƠ MI NAM



MẶT TRƯỚC

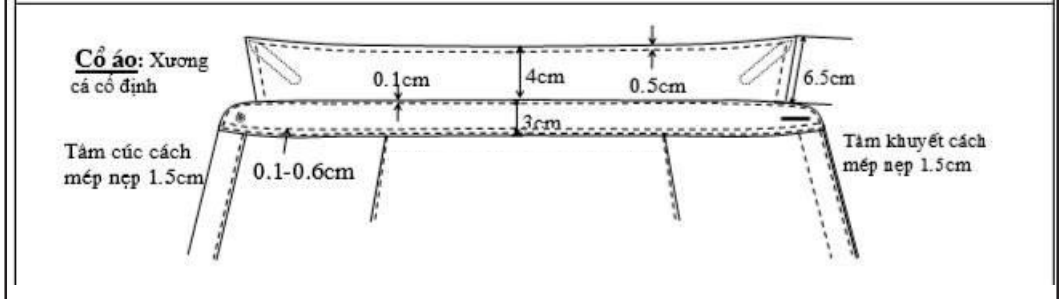
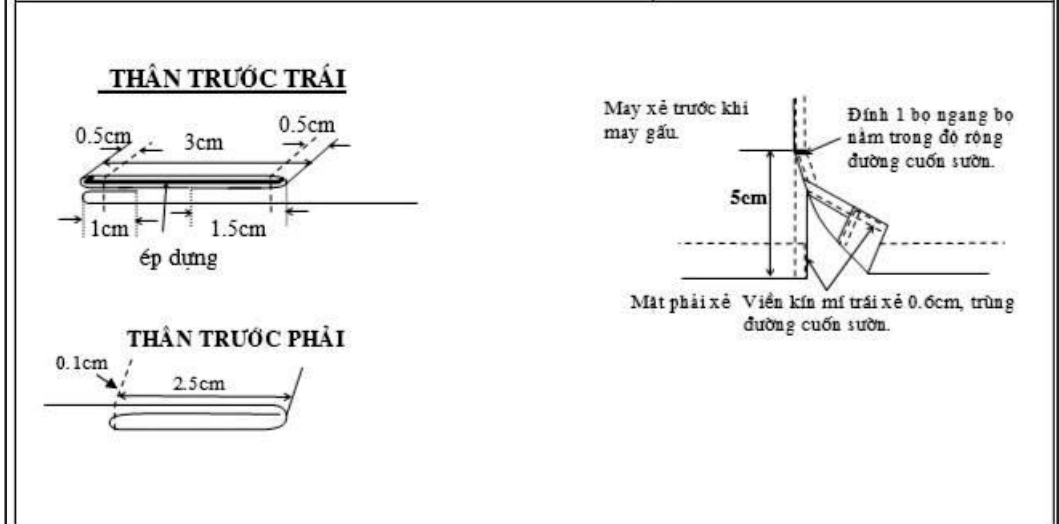
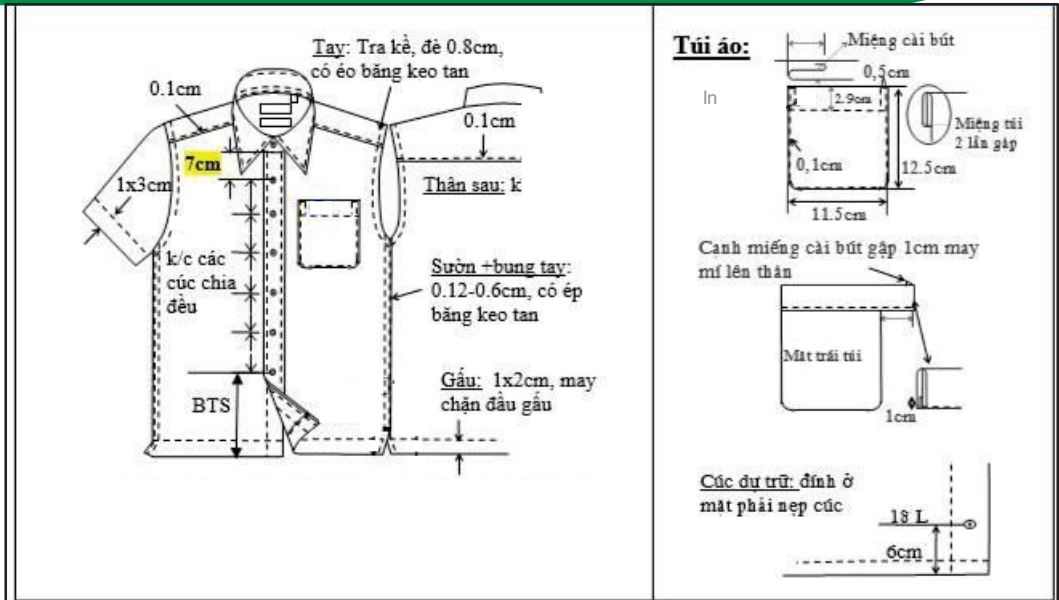
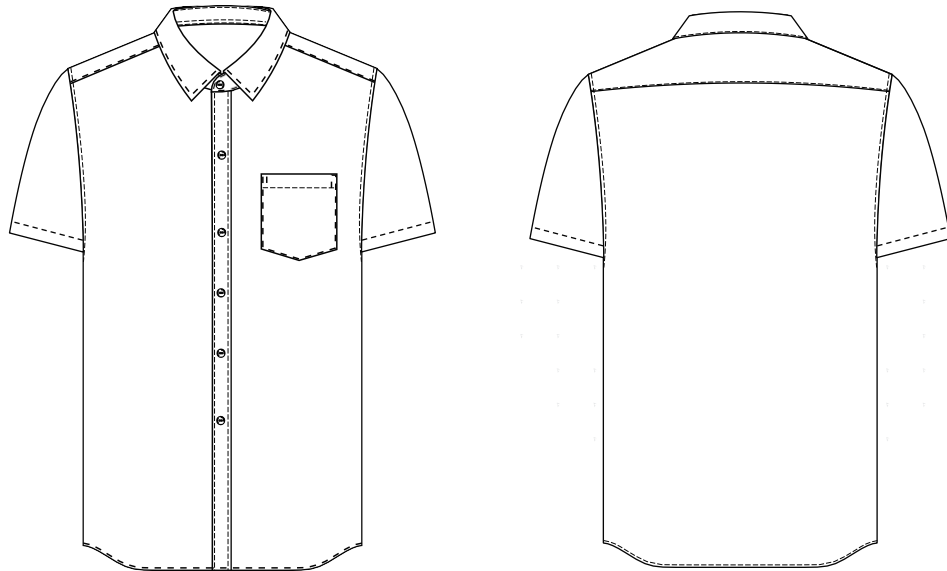


MẶT SAU



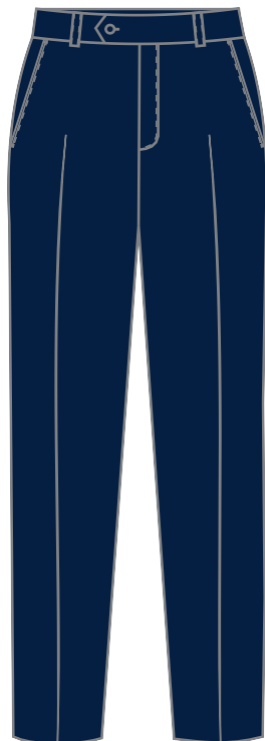
Áo sơ mi cổ đực
Bản cổ 6cm
Bản chân cổ 3cm
Măng séc 6cm
Nẹp gập
Túi ốp ngực

BẢN VẼ KỸ THUẬT SƠ MI NAM



BẢN VẼ KỸ THUẬT QUẦN ÂU NAM KHÔNG LY

MẶT TRƯỚC

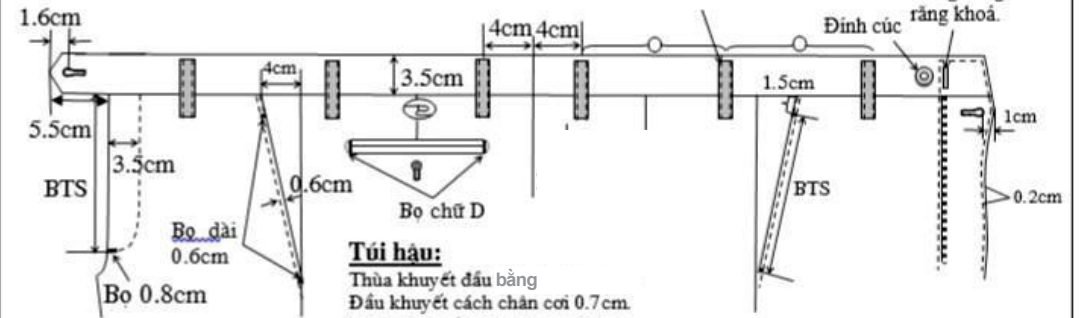


MẶT SAU



Mặt phải quần 0 ly:

Dây PX: may bằng máy 2 kim, chân dè. Chân dầy theo định vị trên mẫu. Đầu dây trên sống cạp chặn lớn kín, đầu dưới kẹp cùng đường tra cạp, chân xương thân 1.3cm. TP dây pát xăng dài x rộng= 5 x 1cm

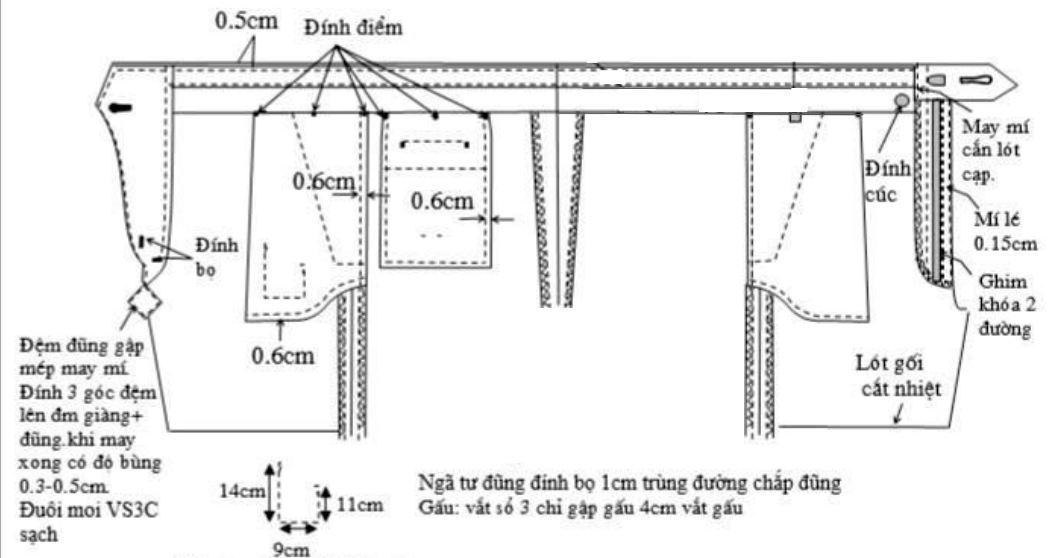


Túi hậu:

Thùa khuyết đầu bằng
Đầu khuyết cách chân cạp 0.7cm.
Đinh cúc thắm lót, tâm cúc theo tâm đầu tròn khuyết.

Mặt trái quần 0 ly

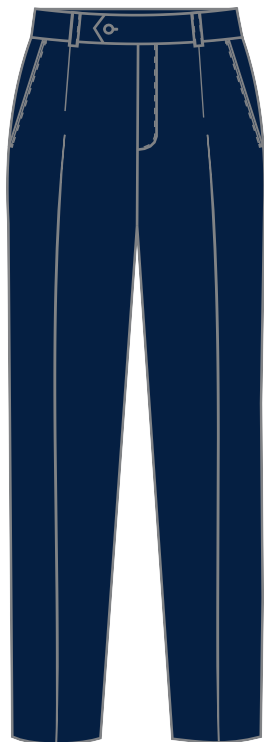
- Đường chập dọc, giàng vạt số 3 chỉ: Chập 1 kim chỉ tét, là rãnh đường may.
- Đứng sau vạt số 3 chỉ: Chập 2 kim chỉ tét, là rãnh đường may.
- Đứng trước vạt số 3 chỉ: Chập 1 kim, là rãnh đường may.



Túi phone bên phải khi mặc:
Miệng túi gấp 2 lần vào mặt
trái 1x1cm. May mí 0.15cm.

BẢN VẼ KỸ THUẬT QUẦN ÂU NAM MỘT LY

MẶT TRƯỚC

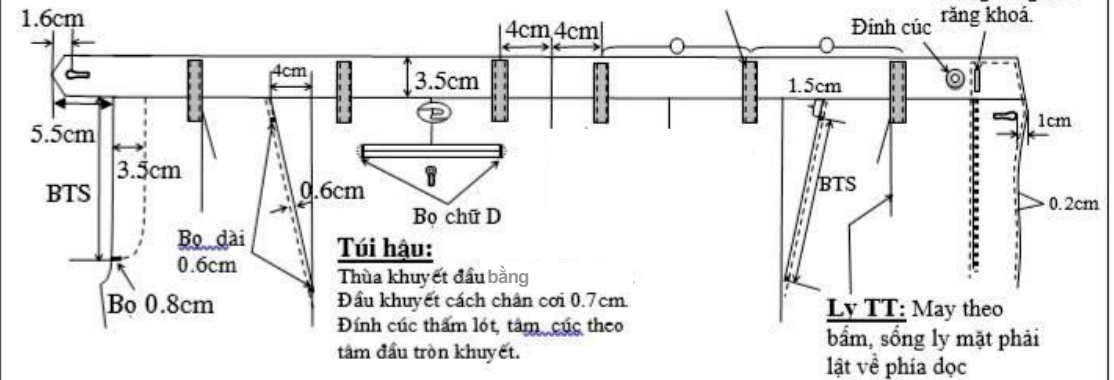


MẶT SAU



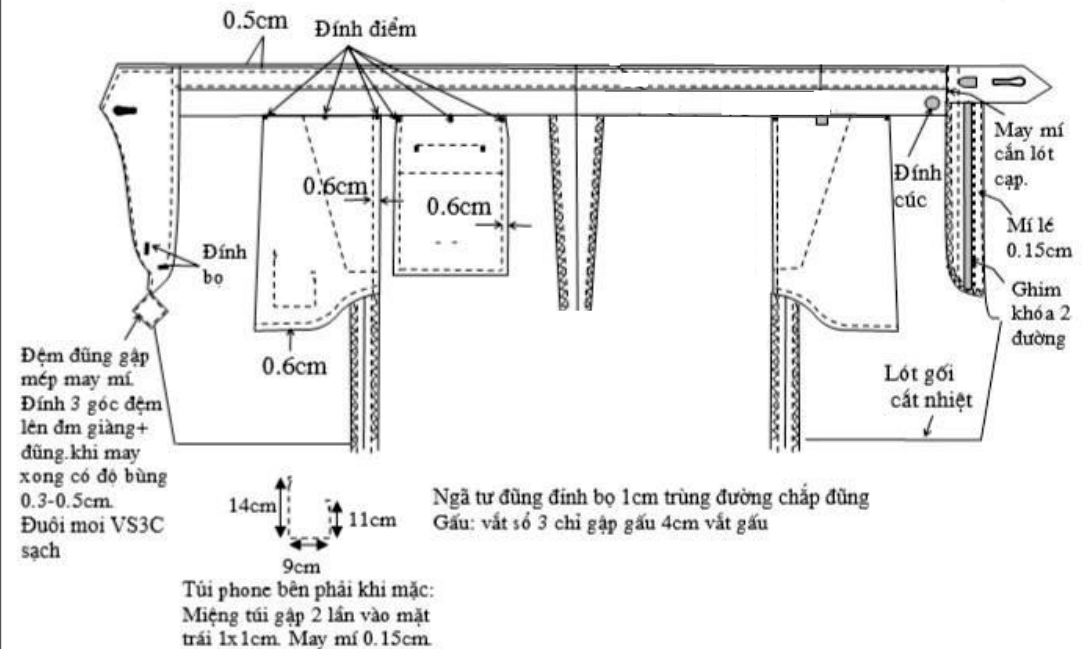
Mặt phải quần 1 ly:

Dây PX: may bằng máy 2 kim chân dè. Chân dầy theo định vị trên mẫu. Đầu dây trên sống cạp chân lớn kín, đầu dưới kẹp cùng đường tra cạp, chân xuống thân 1.3cm. TP dây pát xăng dài x rộng = 5 x 1cm



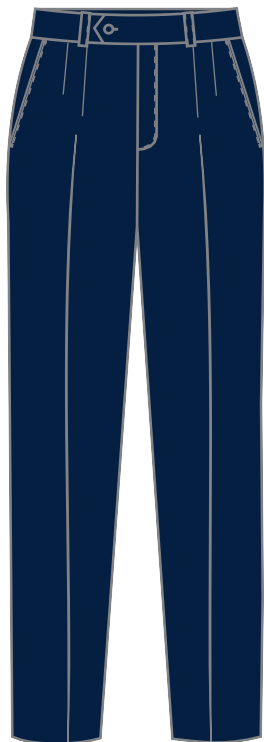
Mặt trái quần 1 ly

- Đường chắp dọc, giàng vát số 3 chỉ : Chắp 1 kim chi tết, là rẽ đường may.
- Đứng sau vát số 3 chỉ: Chắp 2 kim chi tết, là rẽ đường may.
- Đứng trước vát số 3 chỉ: Chắp 1 kim, là rẽ đường may.



BẢN VẼ KỸ THUẬT QUẦN ÂU NAM HAI LY

MẶT TRƯỚC

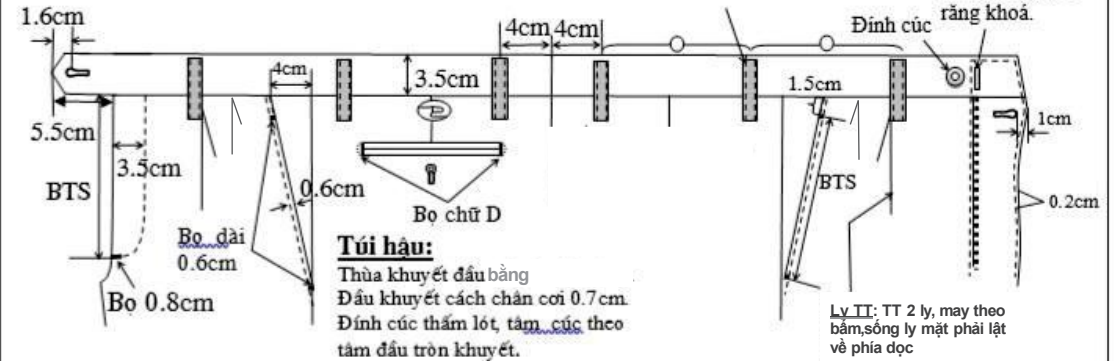


MẶT SAU



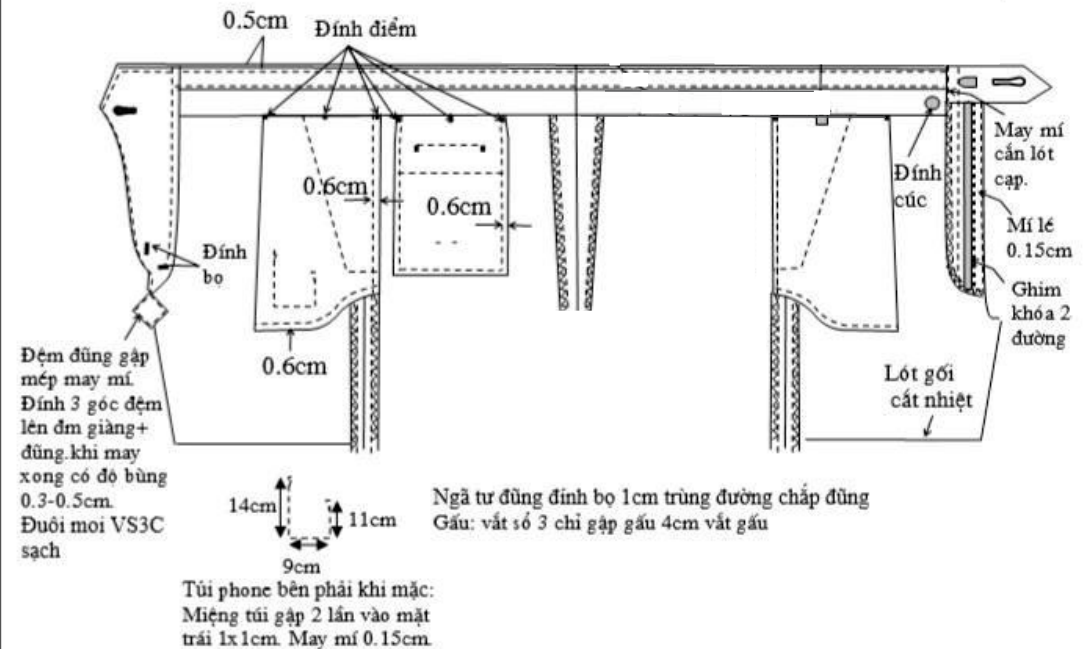
Mặt phải quần 2 ly:

Dây PX: may bằng máy 2 kim chân dè. Chân dầy theo định vị trên mẫu. Đầu dây trên sống cạp chân lớn kín, đầu dưới kẹp cùng đường tra cạp, chân xuống thân 1.3cm. TP dây pát xăng dài x rộng = 5 x 1cm



Mặt trái quần 2 ly

- Đường chắp dọc, giàng vạt số 3 chỉ : Chắp 1 kim chi tết, là rẽ đường may.
- Đứng sau vạt số 3 chỉ: Chắp 2 kim chi tết, là rẽ đường may.
- Đứng trước vạt số 3 chỉ: Chắp 1 kim, là rẽ đường may.



SƠ MI NỮ

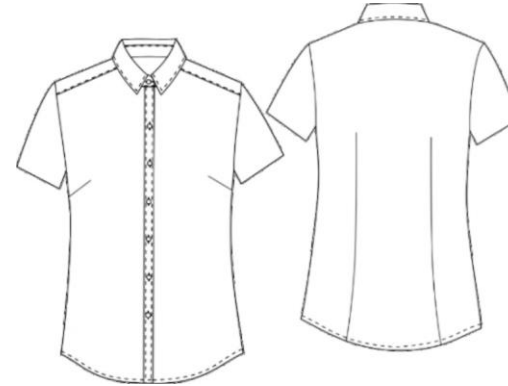
Mặt trước



Mặt sau



Mẫu phẳng áo



Mẫu phẳng váy



Mô tả chi tiết

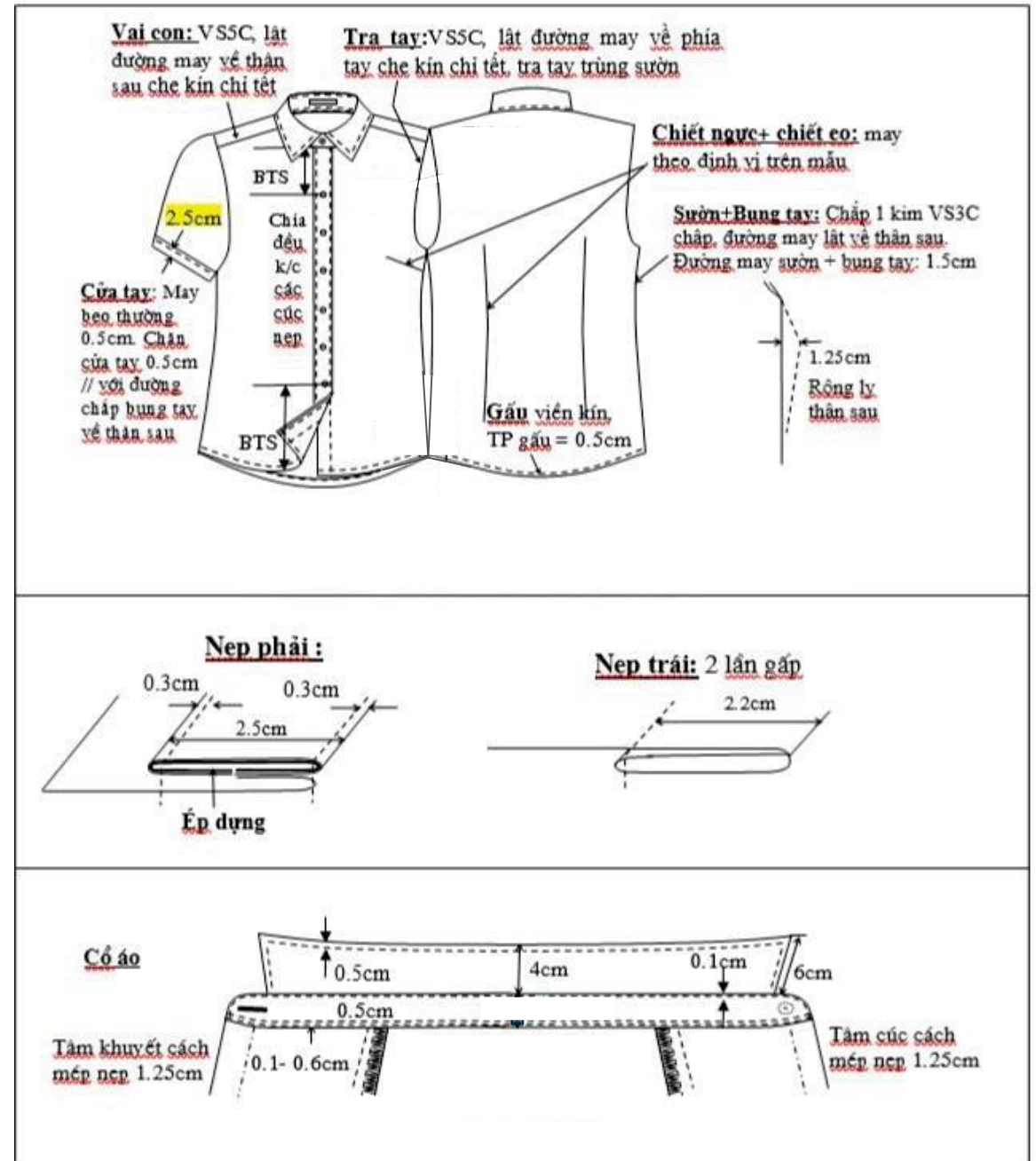
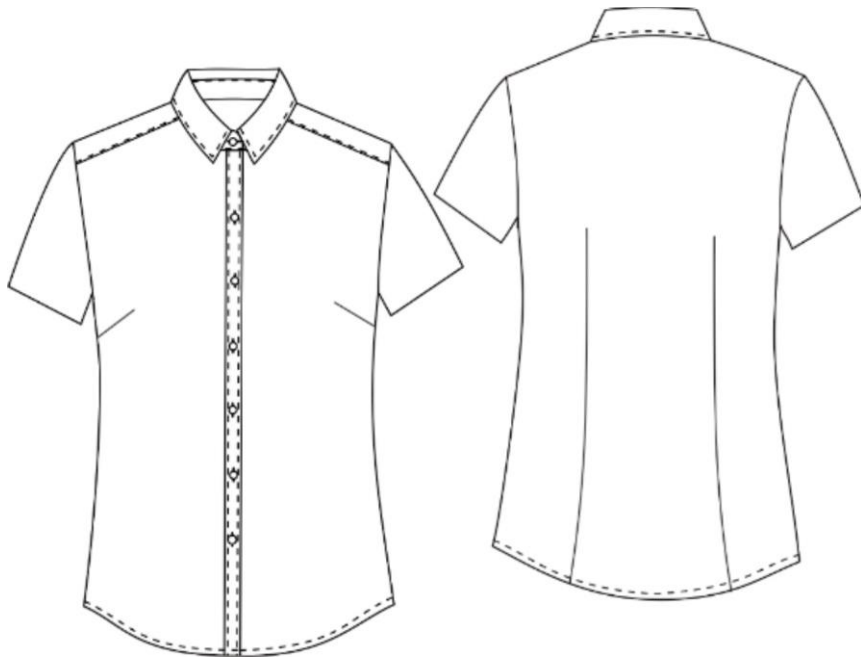
***Sơ mi:**

- Form dáng suông vừa.
- Có chiết ngực trước và chiết eo sau.
- Cổ đực có chân cạnh vát 6cm.
- Cổ tay điều 2,5cm gấp gấu

***Chân váy:**

- Bút chì dài qua gối.
- Cạp 5cm, thân trước có túi chéo ngang, 2 chiết trước, 2 chiết sau.
- Có dây Pasan

BẢN VẼ KỸ THUẬT SƠ MI NỮ



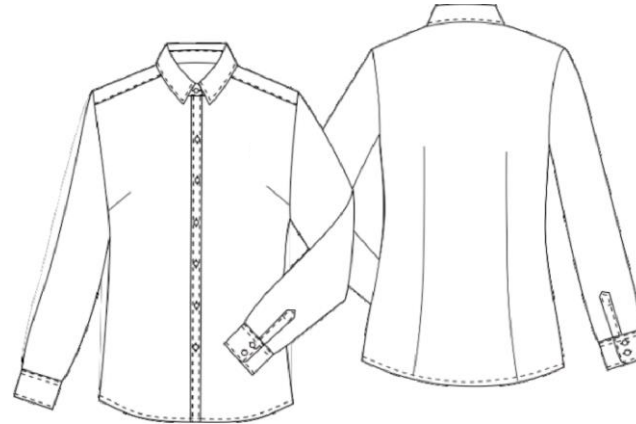
SƠ MI NỮ

Mặt trước

Mặt sau



Mẫu phẳng áo



Mẫu phẳng quần



Mô tả chi tiết

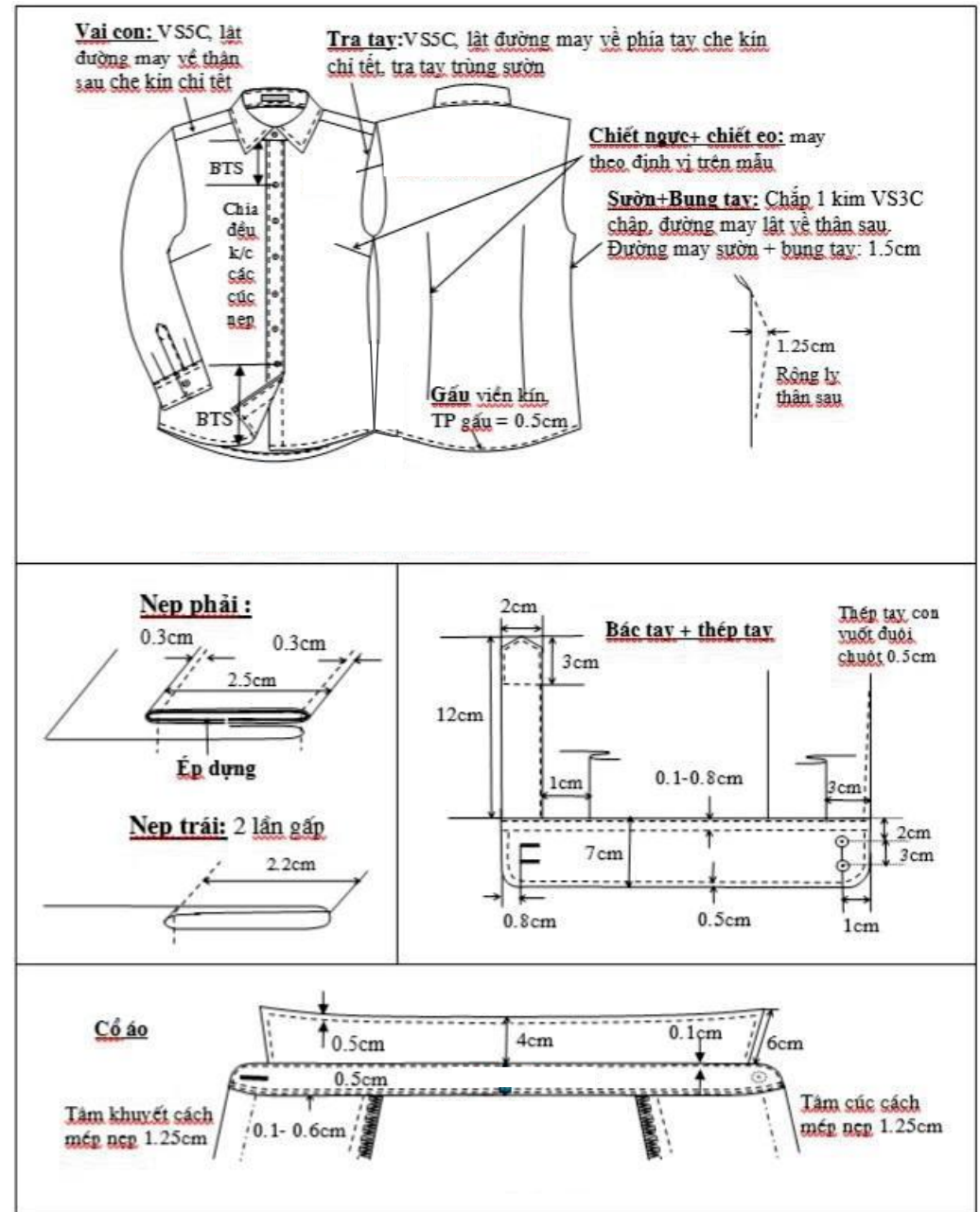
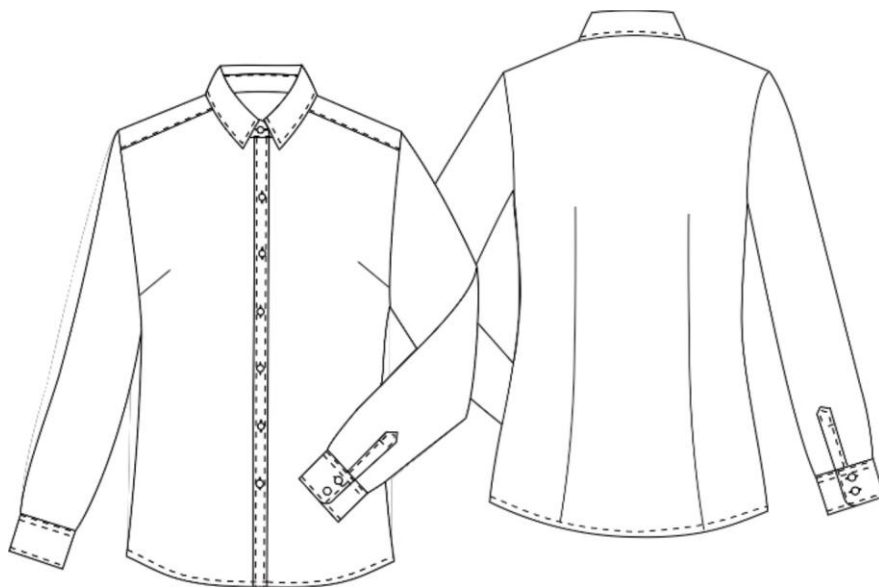
*Sơ mi:

- Form dáng suông vừa.
- Cổ chiết ngực trước và chiết eo sau.
- Cổ đực có chân cạnh vát 6cm.
- Bắp tay tròn 7cm, 2 khuy

*Quần âu:

- Ống đứng, bản cạp 3.5cm.
- Thân trước có túi chéo ngang, 2 chiết sau.
- Có 5 dây Paxang

BẢN VẼ KỸ THUẬT SƠ MI NỮ



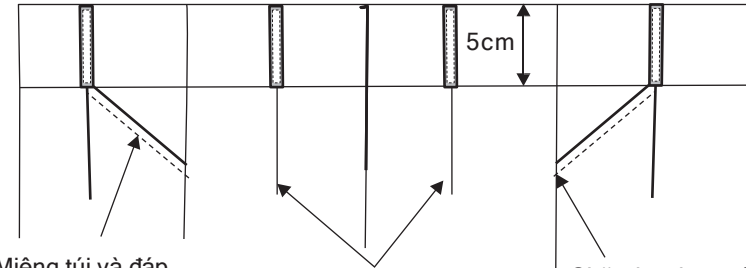
BẢN VẼ KỸ THUẬT CHÂN VÁY NỮ



Mặt phải váy;

Cạp lên tra mí lọt khe, đường mí lọt khe cần lót cạp trong.

Dây pasan: may bằng máy chân dè, sông 0.6cm, ghim 1 đầu dây pasan cùng đường tra cạp lên, đầu còn lại chặn lộn kín lên cạp lên. TP dây dài x rộng = 5 x 1cm



Túi chéo: Miệng túi và đáy miệng túi may lộn, mí lé 0,1cm lên đáy miệng túi (có thấmlần) Đáy túi + đáy miệng túi vắt số 3 chỉ may kê mí lên lót túi.

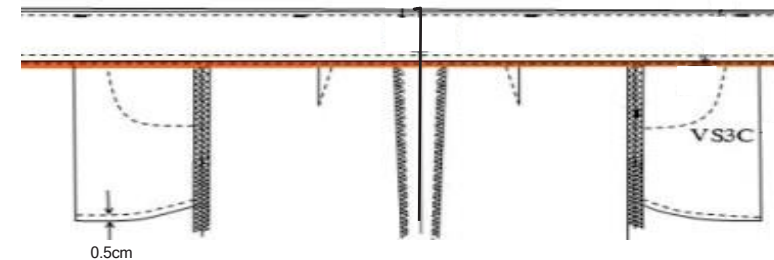
Chiết ly: may theo định vị sống ly mặt trái lật về phía đúng sau.

Chặn bộ dọc ngàm 0,8cm ở mặt trái 2 bên dọc, chặn trùng đường chắp dọc

Mặt trái váy:

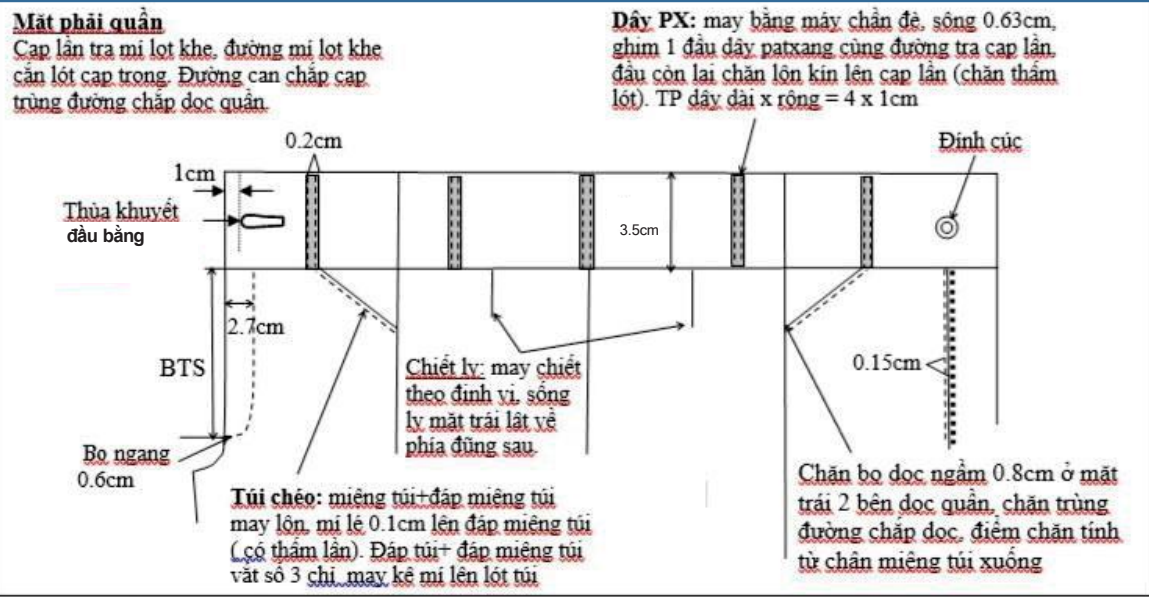
- Đường chắp dọc vắt số 3 chỉ: chắp bằng máy 1 kim là rê đường may.
- Đường chắp sống lưng: chắp bằng máy 1kim chỉ thường, là rê đường may

Tra khóa giọt lệ vào giữa thân sau



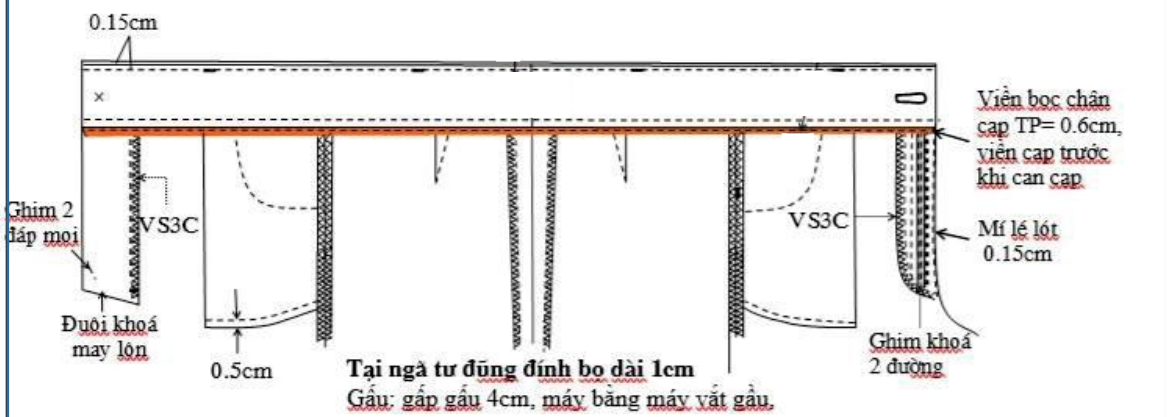
Gấu: gấu gấp 4cm, máy bằng máy vắt gấu Xé sau chân váy 15cm từ dưới gấu lên

BẢN VẼ KỸ THUẬT QUẦN NỮ



Mặt trái quần

- Đứng sau vắt số 3 chỉ: Chập bằng máy 2 kim chỉ tết, là rẽ đường may.
- Đường chập dọc+giàng vắt số 3 chỉ: Chập bằng máy 1 kim chỉ thường, là rẽ đường may.
- Đứng trước vắt số 3 chỉ: Chập bằng máy 1 kim chỉ thường, chập 2 lần chỉ trùng khít, là rẽ đường may.



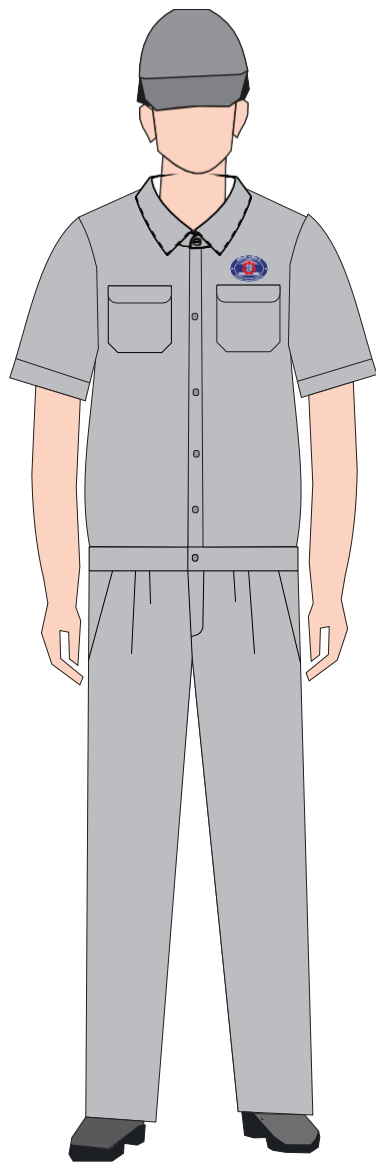
**TRANG PHỤC KTV THIẾT BỊ Y TẾ, KỸ SƯ THIẾT BỊ
LÁI XE CẤP CỨU, NHÂN VIÊN SỬA CHỮA ĐIỆN NƯỚC**





TRANG PHỤC KTV TBYT, KỸ SƯ THIẾT BỊ, LÁI XE CẤP CỨU NHÂN VIÊN SỬA CHỮA ĐIỆN NƯỚC

PHỐI CẢNH TỔNG THỂ

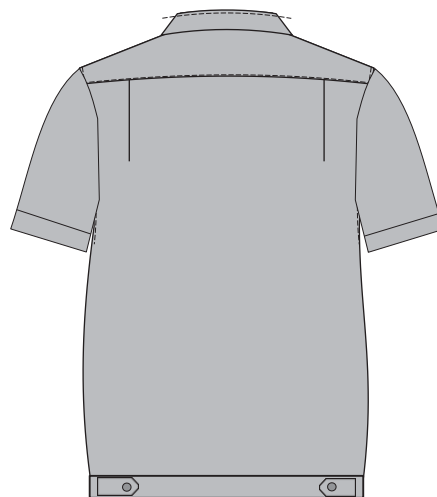


CHI TIẾT ÁO

MẶT TRƯỚC

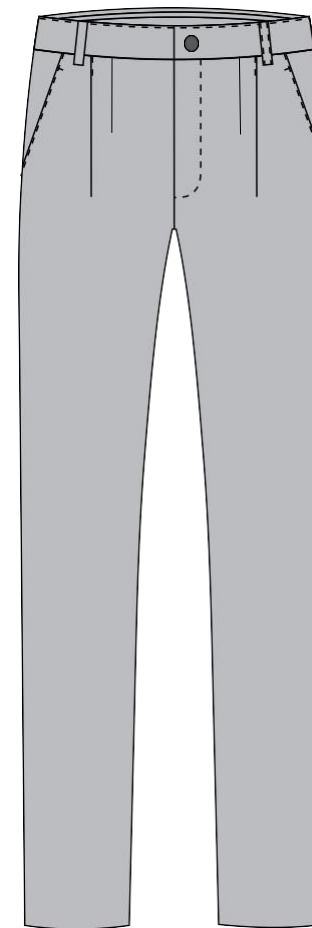


MẶT SAU

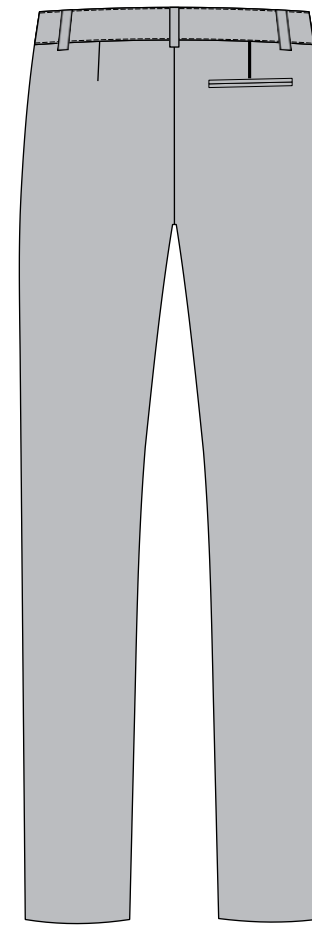


- Áo bo đai màu ghi (đai áo cao 6 cm), áo cổ đực có chân thân trước có 2 túi trên ngực, túi có nắp
- Thân sau có cầu vai, xếp ly 2 bên

CHI TIẾT QUẦN



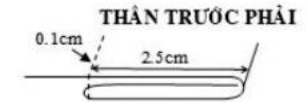
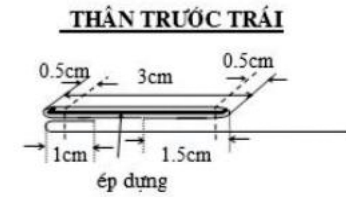
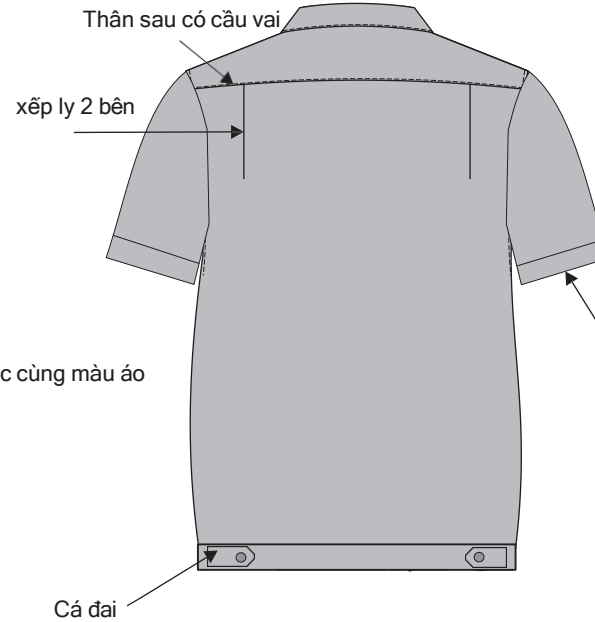
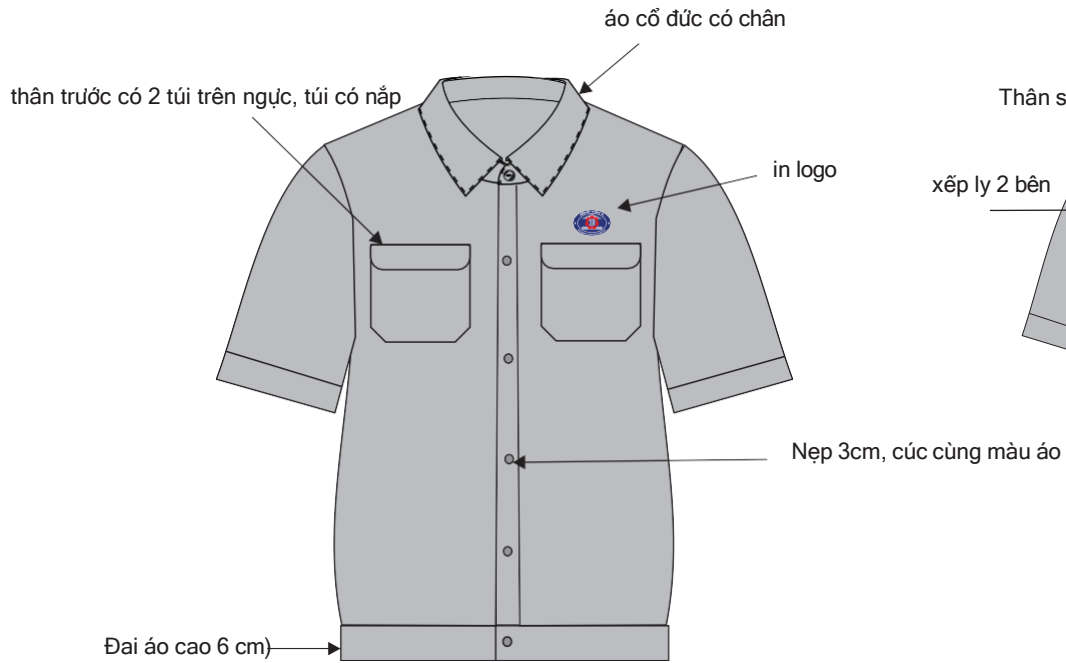
MẶT TRƯỚC



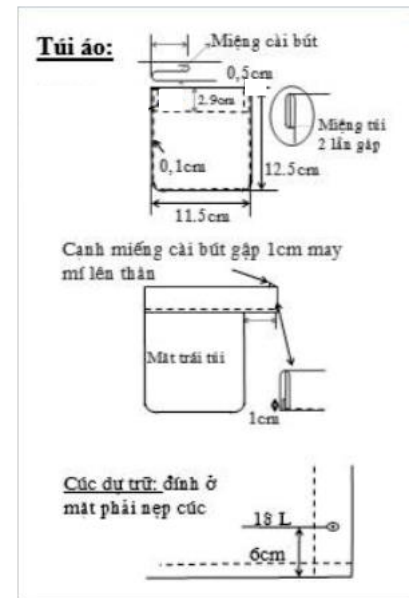
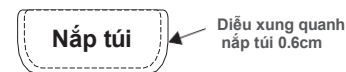
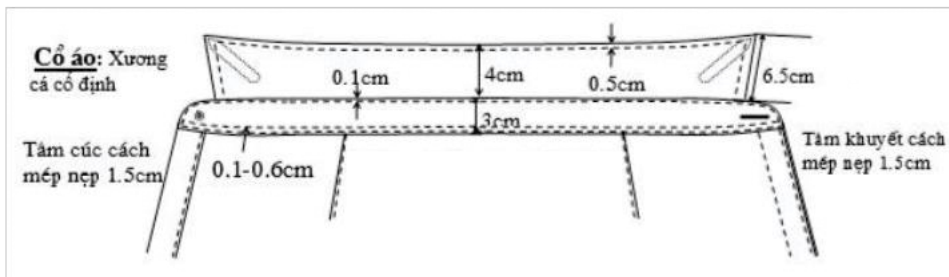
MẶT SAU

- Quần màu ghi, thân trước có 2 ly, có 2 túi chéo
- Thân sau có một túi bở cơi, cạp chun hai bên sườn hoặc không chun.

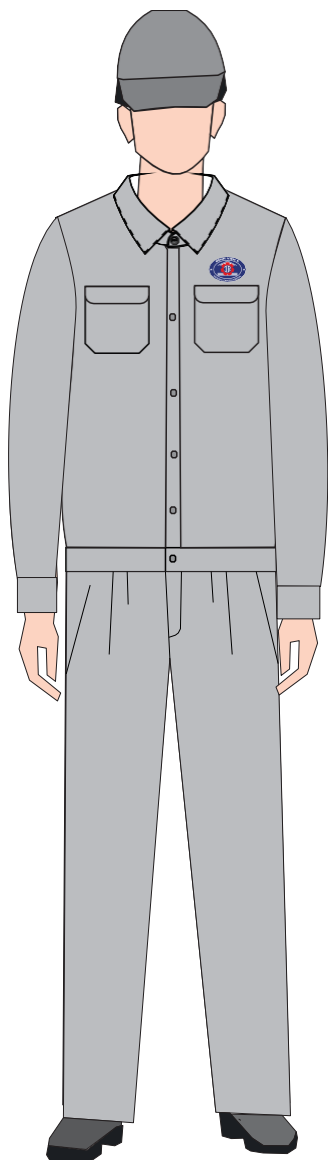
YÊU CẦU KỸ THUẬT TRANG PHỤC KTV TBYT, KỸ SƯ THIẾT BỊ, LÁI XE CẤP CỨU NHÂN VIÊN SỬA CHỮA ĐIỆN NƯỚC



Cửa tay may beo bản 3cm



PHỐI CẢNH TỔNG THỂ

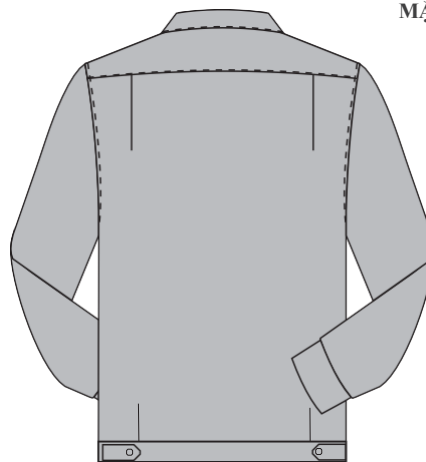


CHI TIẾT ÁO

MẶT TRƯỚC

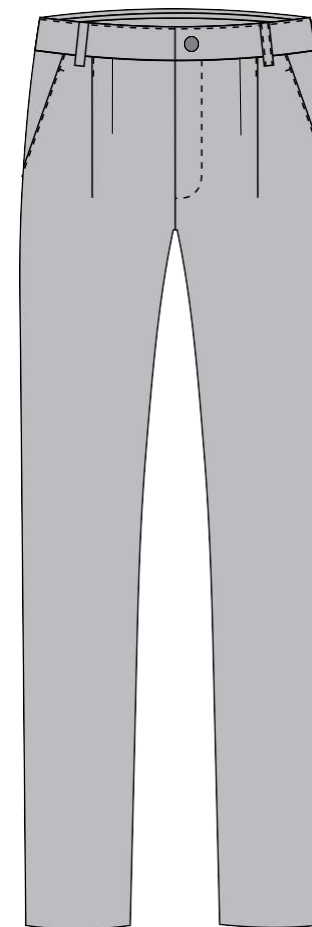


MẶT SAU

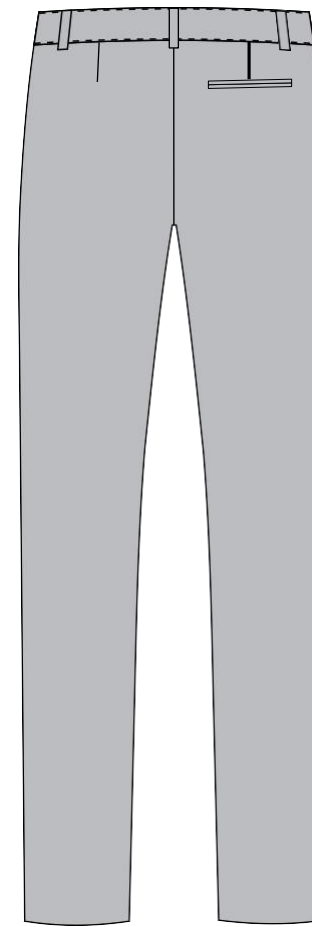


- Áo bo dài màu ghi (dài áo cao 6 cm), áo cổ đực có chân thân trước có 2 túi trên ngực, túi có nắp
- Thân sau có câu vai, xếp ly 2 bên

CHI TIẾT QUẦN



MẶT TRƯỚC

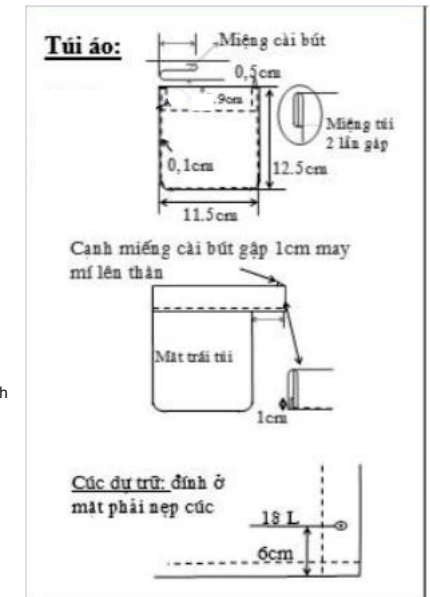
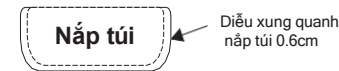
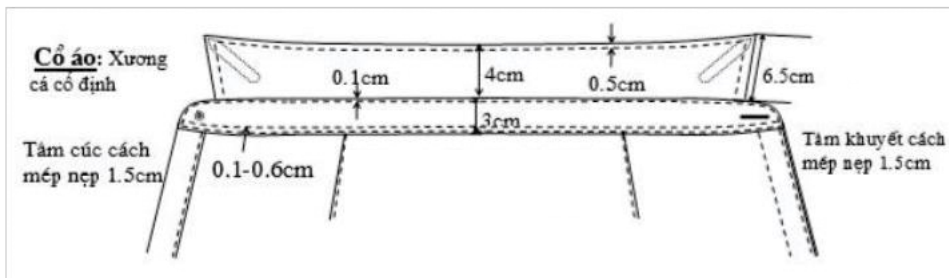
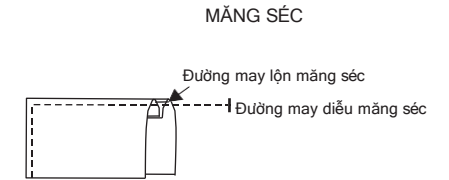
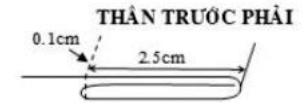
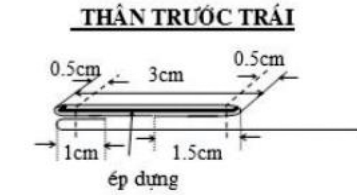
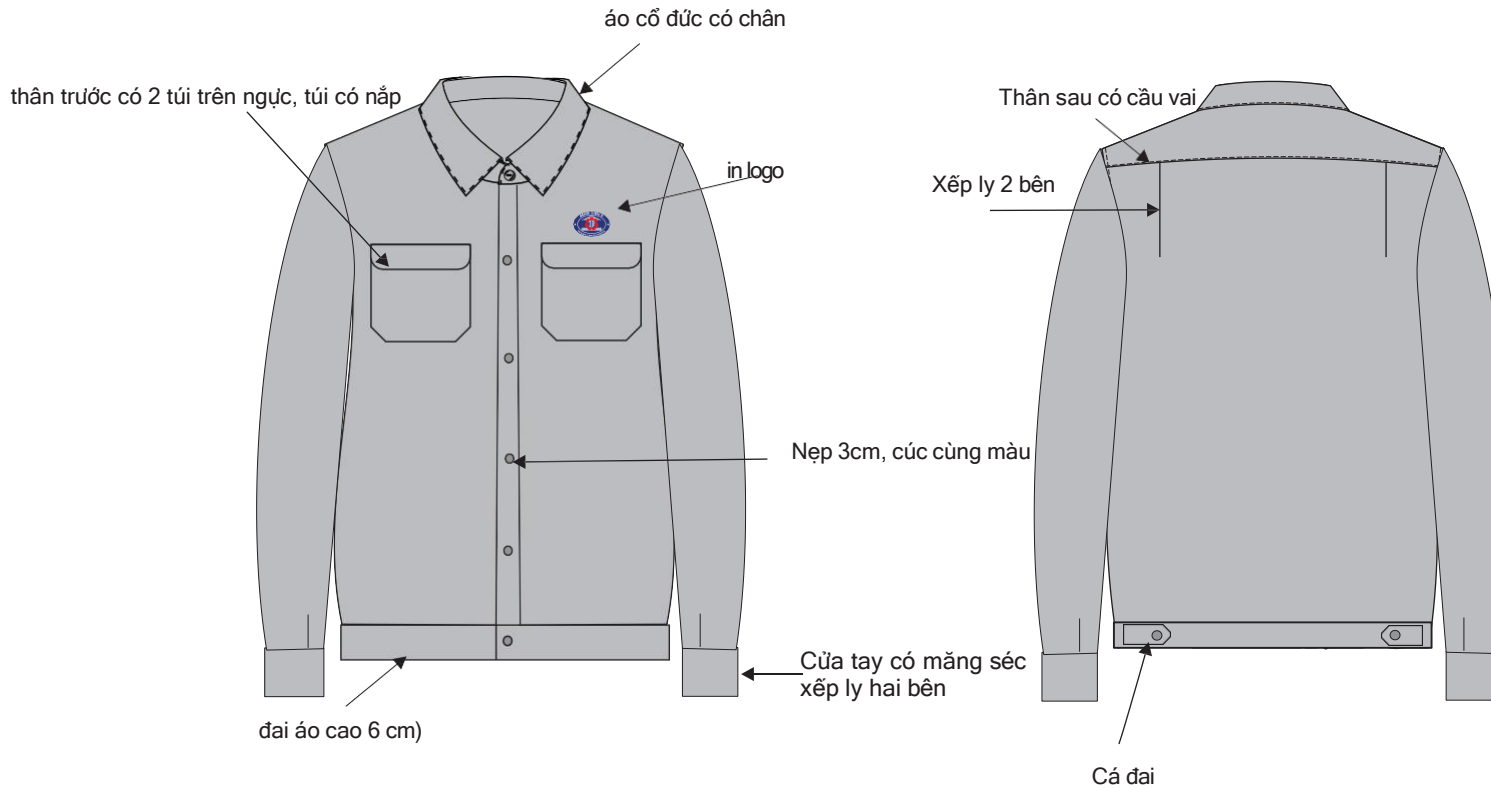


MẶT SAU

- Quần màu ghi, thân trước có 2 ly, có 2 túi chéo
- Thân sau có một túi bỏ cơi, cạp chun hai bên sườn hoặc không chun.

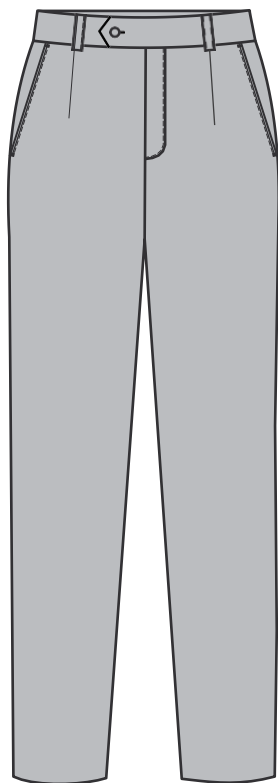


YÊU CẦU KỸ THUẬT TRANG PHỤC KTV TBYT, KỸ SƯ THIẾT BỊ, LÁI XE CẤP CỨU NHÂN VIÊN SỬA CHỮA ĐIỆN NƯỚC

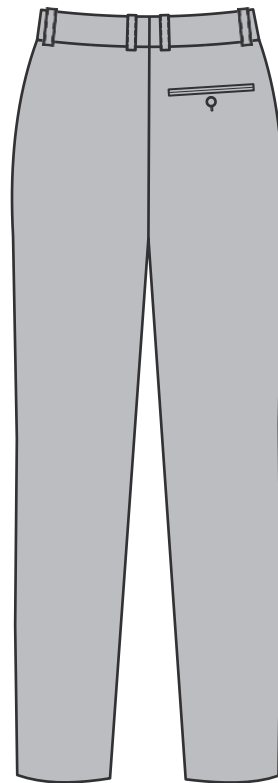


YÊU CẦU KT QUẦN NAM

MẶT TRƯỚC

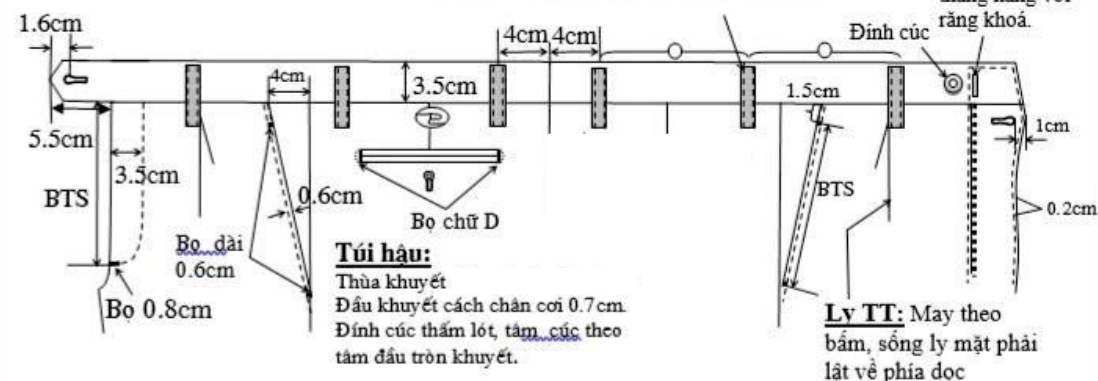


MẶT SAU



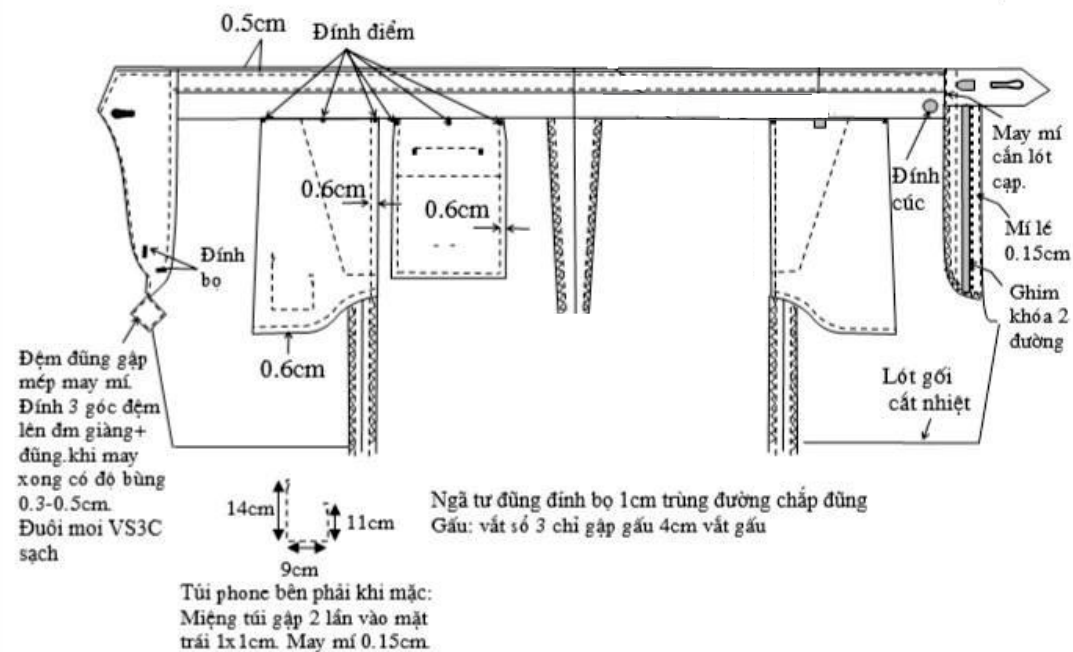
Mặt phải quần 1 ly:

Dây PX: may bằng máy 2 kim chân dè. Chân dầy theo định vị trên mẫu. Đầu dây trên sống cạp chặn lớn kín, đầu dưới kẹp cùng đường tra cạp, chặn xuống thân 1.3cm. TP dây pát xăng dài x rộng= 5 x 1cm



Mặt trái quần 1 ly

- Đường chắp dọc, giàng vạt số 3 chỉ : Chắp 1 kim chi tết, là rẽ đường may.
- Đứng sau vạt số 3 chỉ: Chắp 2 kim chi tết, là rẽ đường may.
- Đứng trước vạt số 3 chỉ: Chắp 1 kim, là rẽ đường may.





LOGO BỆNH VIỆN K

